

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM OPC



**BÁO CÁO  
THƯỜNG NIÊN  
2022**



1977 - 2022  
**45**  
Năm

**KHÁT VỌNG KIẾN TẠO TƯƠNG LAI**

**KỶ NIỆM 45 NĂM THÀNH LẬP**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM OPC**

# MỤC LỤC

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2022

*Khát vọng Kiến tạo tương lai*

01

THÔNG TIN CHUNG

02

TÌNH HÌNH  
HOẠT ĐỘNG NĂM 2022

03

BÁO CÁO  
BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

04

ĐÁNH GIÁ  
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

05

QUẢN TRỊ CÔNG TY

06

BÁO CÁO TÀI CHÍNH  
KIỂM TOÁN NĂM 2022





Trước những tác dụng phụ không mong muốn ngày càng phổ biến và đa dạng của tân dược, con người có xu hướng quay về với sản phẩm có nguồn gốc từ thảo dược thiên nhiên. Dược OPC với dòng sản phẩm chủ lực được bào chế từ dược liệu trên nền tảng kết hợp với công nghệ tiên tiến hiện đại nhằm định lượng hoạt chất trong dược liệu và tối ưu hóa chất lượng sản phẩm, giá cả hợp lý, thuận tiện trong sử dụng, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao và đa dạng của người tiêu dùng. Sản phẩm OPC luôn mang hương vị, hơi thở thiên nhiên vào tâm hồn, cuộc sống hằng ngày của mọi người và bảo vệ thiên nhiên, hòa quyện với thiên nhiên.





# 01

---

## THÔNG TIN CHUNG

- ❁ Thông tin khái quát
- ❁ Ngành nghề và Địa bàn kinh doanh
- ❁ Quá trình hình thành và phát triển
- ❁ Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý
- ❁ Định hướng phát triển
- ❁ Các rủi ro

## THÔNG TIN KHÁI QUÁT

Tên Công ty	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM OPC	Địa chỉ	1017 Hồng Bàng, Phường 12, Quận 6, TP. Hồ Chí Minh
Tên tiếng anh	OPC PHARMACEUTICAL JOINT STOCK COMPANY	Điện thoại	(84-28) 37517111 - (84-28) 38754525
Mã cổ phiếu	OPC	Fax	( 84-28) 38752048
Vốn điều lệ	640.508.920.000 đồng	Email	info@opcpharma.com
Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	số 0302560110 do Sở Kế hoạch đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp ngày 25/03/2002, sửa đổi lần thứ 19 ngày 31/10/2022.	Website	www.opcpharma.com



# QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

## Năm 1977

Ngày 24/10/1977, Tiền thân là Xí Nghiệp Dược phẩm TW26 được thành lập trên cơ sở sáp nhập từ 8 viện bào chế tư nhân tại Sài Gòn trước đây, là một trong những xí nghiệp của Trung ương được phân công sản xuất thuốc từ dược liệu theo định hướng kế thừa và phát huy nền y học dân tộc. Đó cũng chính là giá trị cốt lõi được OPC gìn giữ và phát triển cho đến ngày nay.

## Năm 1998

OPC giới thiệu ra thị trường Thuốc trị sỏi thận Kim Tiền Thảo hiệu “Ông Già” đầu tiên tại Việt Nam với slogan “Có Kim tiền thảo OPC trị sỏi thận là tôi yên tâm” đã trở thành một trong 10 sự kiện nổi bật nhất của Tổng công ty dược Việt Nam.

## Năm 1999

Triển khai áp dụng tiêu chuẩn GMP-ASEAN trên dây chuyền viên nang mềm đầu tiên tại Việt Nam

## Năm 2002

Xí nghiệp Dược phẩm TW26 - OPC thực hiện chuyển đổi sang mô hình cổ phần với tên gọi Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC, vốn điều lệ ban đầu 20 tỷ đồng, là một trong những doanh nghiệp dược nhà nước trực thuộc Bộ Y tế thực hiện cổ phần hóa sớm và thành công nhất.

## Năm 2005

OPC là một trong những đơn vị sản xuất thuốc đông dược đầu tiên được BYT cấp giấy chứng nhận GMP - GLP - GSP và tổ chức DNV-UKAS Hà Lan cấp giấy chứng nhận ISO 9001 phiên bản 2000.

## Năm 2007

Thành lập Công ty TNHH MTV Dược phẩm OPC Bình Dương, vốn điều lệ 15 tỷ đồng. OPC có nhà máy sản xuất ethanol đầu tiên trên cả nước được cấp giấy chứng GMP-WHO vào năm 2008.

## Năm 2008

Niêm yết trên sàn giao dịch HOSE với mã chứng khoán OPC. Khánh thành nhà máy sản xuất ethanol đầu tiên trên cả nước đạt chuẩn GMP-WHO.

## Năm 2009

Khởi công xây dựng nhà máy sản xuất GMP WHO tại BD trên dt 5.6 ha, vốn đầu tư ban đầu trên 200 tỉ đồng.

## Năm 2010

Thành lập Công ty cổ phần Dược OPC Bắc Giang, với chức năng chính: trồng và chế biến dược liệu. Và Tháng 7/2014 nhà máy Dược OPC-Bắc Giang được Bộ Y tế cấp giấy chứng nhận GMP-WHO.

## Năm 2012

Tháng 3/2012, Nhà máy Dược phẩm OPC Bình Dương được Cục Quản lý Dược - Bộ Y tế công nhận đạt tiêu chuẩn GMP-WHO và chính thức đi vào hoạt động.

## Năm 2015

Vùng trồng dược liệu Kim tiền thảo (Bắc Giang) đạt chuẩn GACP-WHO (Cục Quản lý Y Dược Cổ truyền - Bộ Y tế)

## Năm 2016

Tháng 09/2016, Chính thức trở thành Công ty mẹ của Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương 25 (Uphace)

## Năm 2021

Doanh thu đạt cột mốc 1.000 tỷ đồng. Chính thức có tên trong TOP Doanh nghiệp 1000 tỉ.

## Năm 2022

OPC hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu, tăng vốn Điều lệ Công ty lên hơn 640 tỷ đồng.

OPC là doanh nghiệp Dược duy nhất 8 lần liên tiếp nhận biểu trưng “Thương hiệu Quốc gia” (kể từ năm 2008 đến nay) và có vốn điều lệ trên 640 tỷ đồng. Sở hữu 03 nhà máy sản xuất hiện đại đạt tiêu chuẩn GMP-WHO sánh tầm khu vực cùng đội ngũ CBCNV khoảng 800 người. Hệ thống phân phối bao gồm 9 chi nhánh trải dài từ Bắc chí Nam, doanh thu lợi nhuận tăng trưởng ổn định. OPC đã trở thành thương hiệu tiêu biểu của ngành dược Việt Nam, được người tiêu dùng và ngành y dược trong và ngoài nước biết đến như một trong những thương hiệu dược phẩm uy tín hàng đầu.

# CÁC GIẢI THƯỞNG TIÊU BIỂU

## Danh hiệu

Huân chương Độc lập hạng III.

Anh hùng lao động thời kỳ đổi mới.

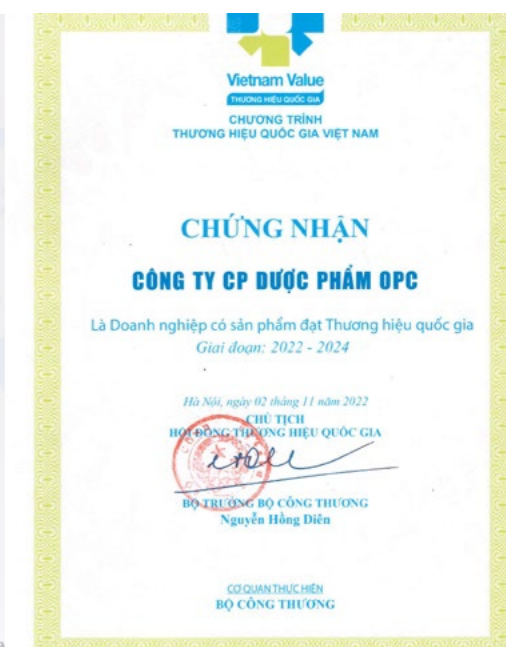
Huân chương Lao động hạng I, II, III.

Cùng nhiều bằng khen khác của cấp Nhà nước, các ngành trao tặng



## Giải thưởng

- “Thương hiệu Quốc gia” từ năm 2008 - đến nay
- Giải thưởng Ngôi sao thuốc Việt 2014 cho thương hiệu OPC và 03 sản phẩm Dầu Khuyneh Diệp OPC, Thuốc trị sỏi thận Kim Tiến Thảo OPC, Siro HoAstex.
- Top 100 “Sao vàng đất Việt” năm 2007 - 2022
- Danh hiệu Hàng Việt Nam chất lượng cao 1998 - đến nay
- Top 10 Công ty dược Việt Nam uy tín 2016 - 2022
- Top 1000 doanh nghiệp nộp thuế thu nhập lớn nhất VN 2010 - 2015
- Doanh Nghiệp Bền vững 2016 - 2018
- Top 50 Doanh Nghiệp kinh doanh hiệu quả 2013, 2014
- Top 50 Doanh Nghiệp Việt Nam xuất sắc nhất 2016
- Doanh Nghiệp niêm yết đạt chuẩn Công Bố Thông Tin 2016 -2017
- Doanh Nghiệp phát triển bền vững trên 40 năm
- Doanh Nghiệp vì người lao động 2017
- Top 100 Doanh nghiệp bền vững do VCCI và Hội đồng Doanh nghiệp vì sự phát triển bền vững Việt Nam trao tặng
- Top 500 Doanh Nghiệp tư nhân lớn nhất Việt Nam 2018
- Top 500 Doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam
- Top 1000 Doanh nghiệp nộp thuế thu nhập DN lớn nhất Việt Nam.



OPC - Thiên Nhiên & Cuộc Sống



# NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH

## Ngành nghề kinh doanh

- Kinh doanh, nuôi trồng, chế biến dược liệu;
- Sản xuất, kinh doanh dược phẩm, vật tư, máy móc thiết bị y tế, hoá chất, mỹ phẩm, thực phẩm, thực phẩm chức năng, rượu và các loại nước uống có cồn, nước uống có gaz;
- Sản xuất, Kinh doanh, chế biến, xuất nhập khẩu: Vị thuốc y học cổ truyền, Thuốc Đông y, Thuốc từ Dược liệu, Thuốc phiến, Thuốc có nguồn gốc từ thiên nhiên,...
- Pha chế thuốc theo đơn;
- Tư vấn, dịch vụ khoa học kỹ thuật, chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực y dược;
- Kinh doanh xuất nhập khẩu trong lĩnh vực y và dược;
- Bán buôn cao su;
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc cho thuê;
- Kinh doanh các ngành nghề khác mà pháp luật không cấm.

## Địa bàn kinh doanh

Công ty thực hiện sản xuất kinh doanh đông dược và phân phối sản phẩm tại thị trường trong và ngoài nước.

## Mạng lưới phân phối

OPC đã xây dựng hệ thống phân phối với 09 chi nhánh hoạt động chủ lực ở các tỉnh thành như: Hà Nội, Nghệ An, Đà Nẵng, Nha Trang, Vũng Tàu, Miền Đông Nam Bộ, TP.HCM, Tiền Giang, Cần Thơ. Hệ thống phân phối đã phủ khắp tỉnh thành trong lãnh thổ Việt Nam. Xu thế hội nhập, OPC tiếp tục phát triển mạng lưới tiêu thụ ở nước ngoài với một số thị trường truyền thống tại Nigeria, Campuchia, Lào, Mondova, Phillipin, Nga, Hàn Quốc...và đang phát triển sang các thị trường mới như: Thái Lan, Myanma,..góp phần tăng doanh số xuất khẩu làm nền tảng vững chắc cho chiến lược mở rộng ra thị trường thế giới.



## TẦM NHÌN - SỨ MỆNH

### Sứ mệnh

Biến tiềm năng dược liệu Việt Nam trở thành những sản phẩm chất lượng mang tầm quốc tế. Mang lại giá trị cho cộng đồng, kinh tế địa phương từ các vùng trồng dược liệu tạo nên chuỗi giá trị chặt chẽ cho nông sản Việt Nam.

### Tầm nhìn

Trở thành tập đoàn dược phẩm vững mạnh tại Việt Nam, đồng hành với sự phát triển của cộng đồng.



## THÔNG TIN VỀ MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ

### Thông tin về mô hình quản trị

#### Đại hội đồng Cổ đông



Là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty bao gồm tất cả các Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết.

#### Hội đồng quản trị



Là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

#### Ban Tổng Giám đốc



Là cơ quan điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của công ty; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị; chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ được giao.

#### Ban Kiểm soát



Thực hiện nhiệm vụ thay mặt cho cổ đông kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, hoạt động quản trị và điều hành của công ty.

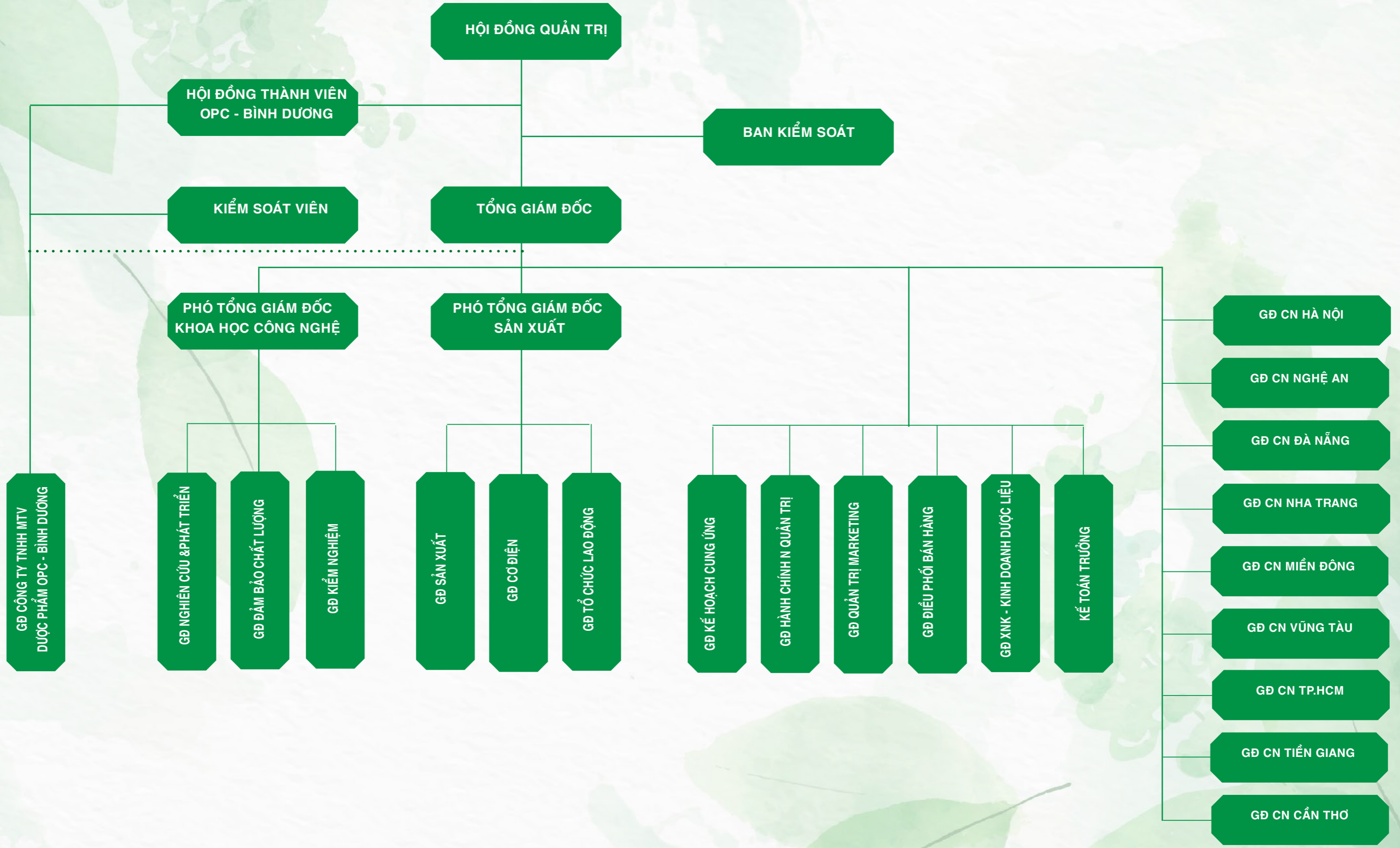


**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM OPC**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022**  
 Tp. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 04 năm 2022



### Sơ đồ tổ chức

Công ty cổ phần Dược phẩm OPC tổ chức quản lý và hoạt động theo mô hình quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020, bao gồm: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc.



## Tên chi nhánh, đơn vị trực thuộc

STT	Tên Công ty
1	Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC - Chi nhánh Hà Nội
2	Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC - Chi nhánh Nghệ An
3	Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC - Chi nhánh Đà Nẵng
4	Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC - Chi nhánh Nha Trang
5	Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC - Chi nhánh Cần Thơ
6	Chi nhánh Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC - Cửa hàng Giới thiệu và Kinh doanh Dược phẩm
7	Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC - Chi nhánh Bình Dương - Nhà máy Dược phẩm OPC
8	Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh
9	Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC - Chi nhánh Tiền Giang
10	Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC - Chi nhánh Miền Đông



## Công ty con, công ty liên kết

STT	Tên Công ty	Địa chỉ	Lĩnh vực SXKD chính	Tỷ lệ vốn nắm giữ và tỷ lệ quyền biểu quyết
<b>Công ty con</b>				
1	Công ty TNHH MTV Dược phẩm OPC Bình Dương	Số 09A/ĐX 04, Tổ 7, Khu phố Tân Hóa, Phường Tân Vĩnh Hiệp, Thị xã Tân Uyên, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam	Trồng cây dược liệu, sản xuất thực phẩm chức năng, rượu mạnh, mỹ phẩm, hóa dược phẩm, hóa dược, thương mại, dịch vụ và bất động sản.	100%
2	Công ty Cổ phần Dược phẩm TW 25	448B Nguyễn Tất Thành, P 18, Quận 4, HCM	Sản xuất và kinh doanh dược phẩm, sản và mua bán mỹ phẩm, sản xuất đồ uống và nước khoáng, sản xuất thiết bị dụng cụ y tế, mua bán máy móc thiết bị, dụng cụ y tế, kinh doanh bất động sản, kinh doanh nhà nghỉ, khách sạn.	58,14%
<b>Công ty liên kết</b>				
1	Công ty cổ phần Dược OPC Bắc Giang	Tiểu khu 1, Thị Trấn Neo, Huyện Yên Dũng, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	Khai thác, mua bán, nuôi trồng cây dược liệu, sản xuất cao dược liệu và các sản phẩm chức năng	40%

## ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

### Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

- OPC đặt mục tiêu trở thành tập đoàn Dược phẩm vững mạnh tại Việt Nam, đồng hành với sự phát triển của cộng đồng dược phẩm Thế giới.
- Xây dựng đội ngũ nghiên cứu và phát triển sản phẩm lành tính, chủ yếu làm từ thiên nhiên đến với người tiêu dùng.
- Cam kết thực hiện đúng các quy định, luật lệ của ngành Dược phẩm.
- Tiếp tục xây dựng độ phủ thị trường, kế hoạch mở thêm chi nhánh mới; chiến lược mở độ phủ nhà thuốc mới.



### Mục tiêu môi trường, xã hội và cộng đồng

- Công ty luôn đề ra các mục tiêu, cam kết thực hiện đúng các quy định về bảo vệ môi trường.
- Cung cấp sản phẩm chất lượng cao, mang tính đột phá, đáp ứng nhu cầu chăm sóc & bảo vệ sức khỏe cộng đồng.
- Mang lại giá trị gia tăng & lợi ích thiết thực cho khách hàng, cổ đông & người lao động.
- Góp phần nâng cao vị thế ngành y dược cổ truyền & công nghiệp dược Việt Nam.

### Mục tiêu đối với người lao động

- Công ty thấu hiểu rằng người lao động là một trong những nhân tố quan trọng trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Chính vì thế, Công ty luôn thực hiện các công tác đào tạo, nâng cao trình độ làm việc của cán bộ người lao động làm tiền đề cho sự phát triển bền vững của Công ty.
- Đảm bảo an toàn cho người lao động trong quá trình làm việc, sản xuất. Chính sách đào tạo đảm bảo cán bộ nhân viên luôn bắt kịp tiến độ công việc.
- Tuyển dụng và đào tạo: phát triển nhân tố mới, có tiềm năng, có chương trình đào tạo để phát triển thành đội ngũ quản lý tương lai cho công ty
- Đào tạo liên tục: kiến thức chuyên môn, bồi dưỡng kỹ năng thông qua đội ngũ giảng viên từ bên trong và từ bên ngoài
- Tái xây dựng văn hóa doanh nghiệp theo hướng đổi mới, sáng tạo và hiệu quả.

### Chiến lược phát triển trung và dài hạn

#### Chiến lược sản phẩm



1. Định hướng nâng chuẩn sản phẩm theo hướng định lượng marker đáp ứng yêu cầu gia hạn visa và xin cấp visa mới.
2. Nghiên cứu thêm dòng sản phẩm mới, đa dạng hóa sản phẩm từ điều trị đến bảo vệ và nâng cao sức khỏe (thực phẩm bảo vệ sức khỏe, thực phẩm chức năng, mỹ phẩm, TTBYT,...).
3. Nghiên cứu phát triển dòng sản phẩm đặc trị có giá trị lợi nhuận cao; đáp ứng nhu cầu

#### Chiến lược thị trường



1. Tiếp tục xây dựng độ phủ thị trường, kế hoạch mở thêm chi nhánh mới; chiến lược mở độ phủ nhà thuốc mới.
2. Tăng cường phát triển hệ thống nhà thuốc lẻ có ký HĐ mua hàng OPC (dự kiến 13000 khách hàng trong 2023 và tiến đến 17.000 khách hàng trong 2025)
3. Phát triển kênh bán hàng thông qua chuỗi nhà thuốc. căn cứ tình hình thực tế, tuyển dụng nhân sự chuyên sâu và khai thác tốt kênh này
4. Tái cấu trúc hoạt động chi nhánh theo hướng hiệu quả, tăng độ phủ.

#### Chiến lược nhân sự



1. Tuyển dụng và đào tạo: phát triển nhân tố mới, có tiềm năng, có chương trình đào tạo để phát triển thành đội ngũ quản lý tương lai cho công ty
2. Đào tạo liên tục: kiến thức chuyên môn, bồi dưỡng kỹ năng thông qua đội ngũ giảng viên từ bên trong và từ bên ngoài
3. Tái xây dựng văn hóa doanh nghiệp theo hướng đổi mới, sáng tạo và hiệu quả.

#### Ứng dụng công nghệ



1. Tiếp tục sử dụng và mở rộng các tính năng 1Office để tiến tới càng ít dùng giấy, tiết kiệm thời gian và tăng tốc độ xử lý công việc
2. Đưa vào vận hành ERP-SAP để tăng cường hiệu quả quản lý và tác nghiệp
3. Tăng cường trang bị máy tính bảng cho nhân viên để tăng hiệu quả chăm sóc khách hàng.

## CÁC RỦI RO

### Rủi ro kinh tế

Rủi ro về kinh tế là một trong những rủi ro ảnh hưởng trực tiếp hoặc gián tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp thông qua các biến động trong tốc độ tăng trưởng, tỷ giá, lạm phát, lãi suất và chính sách của chính phủ hoặc chính sách phát triển ngành. Yếu tố đầu tiên có thể kể đến là rủi ro liên quan đến thị trường bao gồm rủi ro do biến động giá cả, tình hình kinh tế xấu, sự thay đổi trong nhu cầu của thị trường hay cạnh tranh khốc liệt.

Trong năm 2022, kinh tế Việt Nam bật tăng trở lại và dần quay lại quỹ đạo tăng trưởng trước đại dịch Covid-19. Theo số liệu của Tổng cục thống kê, ước tính GDP cả năm 2022 tăng 8,02% (quý I tăng 5,05%; quý II tăng 7,83%; quý III tăng 13,71%; quý IV tăng 5,92%) so với năm trước do nền kinh tế được khôi phục trở lại và đạt mức tăng cao nhất trong giai đoạn 2011-2022. Trong mức tăng chung của toàn nền kinh tế, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,36%, đóng góp 5,11% vào tốc độ tăng tổng giá trị tăng thêm của toàn nền kinh tế; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 7,78%, đóng góp 38,24%; khu vực dịch vụ tăng 9,99%, đóng góp 56,65%.

Với các kỳ vọng của môi trường vĩ mô, thu nhập của người dân sẽ được cải thiện, nhu cầu tiêu dùng phục vụ cho cuộc sống cũng ngày một gia tăng, đặc biệt là vấn đề chăm sóc sức khỏe, tinh thần. Do đó, Công ty tin rằng tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty sẽ gặt thêm nhiều thành công hơn nữa trong năm 2023. Bên cạnh đó, OPC sẽ chủ động chuẩn bị các phương án sản xuất kinh doanh và phương án tài chính, cũng như nguồn lực cần thiết phù hợp để có thể ứng phó theo những kịch bản khác nhau của nền kinh tế. Nâng cao quản trị rủi ro, chủ động theo dõi diễn biến thị trường ngành Dược, tìm kiếm các cơ hội kinh doanh thích hợp để đưa ra các phương án kịp thời, nhằm đảm bảo Công ty đi đúng tiến độ và đạt được mục tiêu mà ĐHCĐ đã đề ra.

### Rủi ro pháp lý

Rủi ro pháp lý thường có phạm vi rộng và mức độ thiệt hại do rủi ro pháp lý gây ra khó dự đoán bởi vì khi rủi ro pháp lý xảy ra, doanh nghiệp sẽ phải gánh chịu các chế tài pháp lý theo luật pháp hiện hành, việc xác định chế tài nào được áp dụng lại do cơ quan có thẩm quyền quyết định. Do đó, mức độ thiệt hại do rủi ro pháp lý gây ra thường không thể xác định ngay và doanh nghiệp cũng khó có thể tự đánh giá được. Đặc biệt, ngành Dược là một trong những ngành đòi hỏi sự quản lý chặt chẽ từ Nhà nước, vì vậy Chính phủ đã ban hành nhiều văn bản pháp lý để quản lý như Luật Dược, và các văn bản dưới luật liên quan. Các văn bản này bao gồm chính sách về quản lý giá cả thuốc, điều kiện kinh doanh thuốc, quản lý các loại thuốc thuộc danh mục phải kiểm soát đặc biệt, tiêu chuẩn chất lượng thuốc và cơ sở kiểm nghiệm thuốc,.... Việc nắm bắt được các yêu cầu pháp lý về chuyên ngành Dược trong quá trình hội nhập là rất cần thiết và sẽ giúp Công ty hoạt động một cách hiệu quả, đảm bảo giảm thiểu rủi ro về mặt quản trị xuống mức thấp nhất.

Ngoài ra, hiện nay OPC là một doanh nghiệp niêm yết trên Sở giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh, nên hoạt động của Doanh nghiệp cũng phải tuân theo các quy định của Luật Chứng khoán. Bên cạnh đó, Sở Giao Dịch Chứng Khoán Việt Nam đã Ban hành Quyết định số 21/QĐ-SGDVN ngày 21/12/2021 về việc thông qua nội dung Quy chế Công bố thông tin tại Sở giao dịch Chứng khoán Việt Nam và công ty con. Vì thế, Ban lãnh đạo OPC đã phân bổ nhân sự để tìm hiểu và cập nhật các quy định mới nhằm đảm bảo tuân thủ nghiêm ngặt những quy định của pháp luật; đồng thời, đưa ra các mục tiêu, kế hoạch phù hợp với tình hình hoạt động của Công ty.

### Rủi ro nguyên vật liệu đầu vào

Là một doanh nghiệp sản xuất thuốc đông dược, nguồn gốc cũng như chất lượng nguyên liệu đầu vào luôn được Ban lãnh đạo OPC đặc biệt quan tâm. Theo Tổng cục Thống kê, nguồn nguyên liệu dược của Việt Nam chủ yếu đến từ Trung Quốc và Ấn Độ với mức khoảng 80%, các doanh nghiệp dược trong nước gặp phải khó khăn rất lớn khi tình hình chiến tranh Nga - Ukraina đang căng thẳng như hiện nay, làm quá trình nhập khẩu nguyên vật liệu có thể khả năng bị trì trệ, một vài nguyên liệu của một số sản phẩm có thể rất hiếm, giá thành cao, lại không thể tích trữ do có thể làm giảm dược tính. Bên cạnh đó, nguồn nguyên liệu có thể tự trồng trong nước cũng chịu ảnh hưởng nghiêm trọng khi biến đổi khí hậu ngày một nghiêm trọng.

Do đó, Ban lãnh đạo Công ty đã tính toán dự trù các kế hoạch và chiến lược phù hợp để giảm thiểu rủi ro này, bằng cách xây dựng mô hình phối hợp 3 nhà (nhà nông - nhà nước - nhà sản xuất) để quy hoạch các vùng trồng dược liệu trên khắp các miền Bắc Trung Nam tùy theo khí hậu, thổ nhưỡng để nuôi trồng và chế biến các loại dược liệu chính yếu nhằm chủ động trong nguồn cung dược liệu, giảm thiểu rủi ro.



## CÁC RỦI RO (TIẾP THEO)

### Rủi ro thị trường ngành Dược

Tại thị trường trong nước, các mặt hàng dược phẩm trong nước hiện nay có sự cạnh tranh về mặt bằng giá làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Công ty chịu sự cạnh tranh của các doanh nghiệp sản xuất dược nước ngoài và trong nước, bao gồm cả đông dược lẫn tân dược. Không những thế, Công ty phải cạnh tranh với các cơ sở sản xuất đông dược, thô sơ, nhỏ lẻ có giá thành sản phẩm thấp hơn nhiều. Sự cạnh tranh gay gắt này đã tác động đến doanh thu và lợi nhuận của Công ty.

Tại thị trường nước ngoài, các rào cản kỹ thuật của các thị trường khó tính như Châu Âu, Mỹ, một số nước Châu Á gây ảnh hưởng đáng kể đến kế hoạch xuất khẩu của Công ty vào các thị trường này. Chi phí vận chuyển, chi phí giao nhận ngày một tăng cao, thủ tục xuất nhập khẩu còn rườm rà và nhiều rào cản đã làm ảnh hưởng đến việc cạnh tranh của hàng hóa Việt Nam nói chung và OPC nói riêng tại khu vực Bắc, Trung, Nam tùy theo điều kiện thổ nhưỡng, khí hậu... đã giúp công ty ổn định được nguồn cung nguyên dược liệu đặc biệt với những loại dược liệu chính yếu.

Để ứng phó với rủi ro này, Ban Lãnh đạo OPC luôn tập trung vào việc phát triển các sản phẩm độc đáo, chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu của thị trường, đồng thời cũng mang dấu ấn riêng của OPC. Đồng thời, Công ty cũng chú trọng vào việc nâng cao năng lực sản xuất, tăng cường nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới để tạo ra sự khác biệt và giá trị gia tăng cho sản phẩm của mình.



### Rủi ro hàng nhái, hàng kém chất lượng

Trong thị trường hiện nay, tình trạng hàng nhái và hàng kém chất lượng đang ngày càng trở nên tinh vi và khó phân biệt hơn. Điều này không chỉ gây ảnh hưởng tiêu cực đến người tiêu dùng mà còn ảnh hưởng đến uy tín và thương hiệu của các doanh nghiệp. Đặc biệt, vi phạm quyền sở hữu trí tuệ là vấn đề ngày càng được quan tâm và có xu hướng gia tăng, gây ra những thiệt hại nặng nề cho các doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh sản phẩm có thương hiệu như OPC.

Với những tác động tiêu cực trên, để giải quyết tình trạng hàng giả, hàng kém chất lượng và vi phạm quyền sở hữu trí tuệ, các doanh nghiệp cần có những giải pháp nhằm tăng cường sự chống lại các hành vi vi phạm này. Trong đó, việc sử dụng các loại tem chống giả là một giải pháp hiệu quả được Công ty áp dụng nhằm bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ và đảm bảo chất lượng sản phẩm của các doanh nghiệp.

### Rủi ro đặc thù về sản phẩm, về kỹ thuật, công nghệ

Thuốc là một loại hàng hóa đặc biệt, để cho ra đời một sản phẩm thuốc đạt chất lượng (hiệu quả, an toàn), đòi hỏi Công ty đầu tư lượng chất xám và chi phí khá lớn. Để đảm bảo chất lượng và an toàn của thuốc, các quy định, tiêu chuẩn và quy trình sản xuất được đưa ra để giám sát và kiểm soát chặt chẽ. Tuy nhiên, điều này cũng làm cho chi phí sản xuất và giá bán thuốc tăng cao, gây khó khăn cho các công ty trong việc cạnh tranh với các sản phẩm khác.

Các nguyên vật liệu liên quan đến việc sản xuất thuốc phải đạt những tiêu chuẩn quy định, điều kiện sản xuất thuốc phải đạt tiêu chuẩn GMP - WHO, thuốc phải được thử nghiệm lâm sàng trước khi được cấp Số đăng ký lưu hành. Đây là một quá trình dài, phức tạp và tốn kém. Trong khi đó giá bán thuốc phải chịu sự kiểm soát của ngành, lợi thế về việc đầu tư khoa học công nghệ trong đấu thầu chưa cao. Hơn nữa, hoạt động quảng bá giới thiệu thuốc bị kiểm soát chặt chẽ, cho nên tốc độ xâm nhập thị trường bị hạn chế.

Điều kiện kiểm nghiệm đối chứng có thể khác nhau giữa các quốc gia. Thông tin về dây chuyền công nghệ, các kỹ thuật về theo dõi độ ổn định, kỹ thuật và thiết bị kiểm tra dư lượng thuốc trừ sâu hoặc giới hạn nồng độ các chất không cho phép theo quy ước quốc tế có thể gây ra một số rủi ro về chất lượng sản phẩm.

Tốc độ phát triển nhanh chóng của khoa học kỹ thuật và việc đáp ứng kịp thời nhu cầu thị hiếu của người tiêu dùng cũng tạo ra sức ép, đòi hỏi Công ty phải thay đổi về chất lượng, mẫu mã, đầu tư đổi mới trang thiết bị sản xuất, cải tiến kỹ thuật và nâng cao tay nghề lao động để đảm bảo khả năng cạnh tranh của Công ty. Do đó, Công ty luôn tìm cách tăng cường nghiên cứu, đầu tư khoa học công nghệ để cải thiện chất lượng sản phẩm và tăng cường hoạt động quảng bá để tiếp cận khách hàng và mở rộng thị trường.

### Rủi ro khác

Giá cổ phiếu của Công ty không thể không tránh khỏi những biến động chung của thị trường chứng khoán Việt Nam và thị trường chứng khoán thế giới. Đặc biệt khi cổ phiếu đã được niêm yết, các yếu tố trên càng trở nên khá nhạy cảm và ảnh hưởng trực tiếp đến giá giao dịch cổ phiếu của Công ty.

Bên cạnh đó, hoạt động kinh doanh của Công ty có thể chịu ảnh hưởng bởi những rủi ro khác như rủi ro do thiên tai, sự ảnh hưởng những biến động chính trị, xã hội trên thế giới, chiến tranh... Nếu xảy ra, những rủi ro đó sẽ có thể gây thiệt hại về con người, tài sản của Công ty hoặc làm cho số lượng khách hàng của Công ty bị giảm sút và các thị trường tiềm năng có thể mất ổn định.

Những rủi ro này dù ít hay nhiều cũng sẽ có những tác động trực tiếp hoặc gián tiếp đến kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty. Để phòng ngừa các rủi ro trên, Ban quản trị Công ty đã có những chính sách phòng ngừa rủi ro nhằm giảm thiểu tối đa những ảnh hưởng đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

# 02

## TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

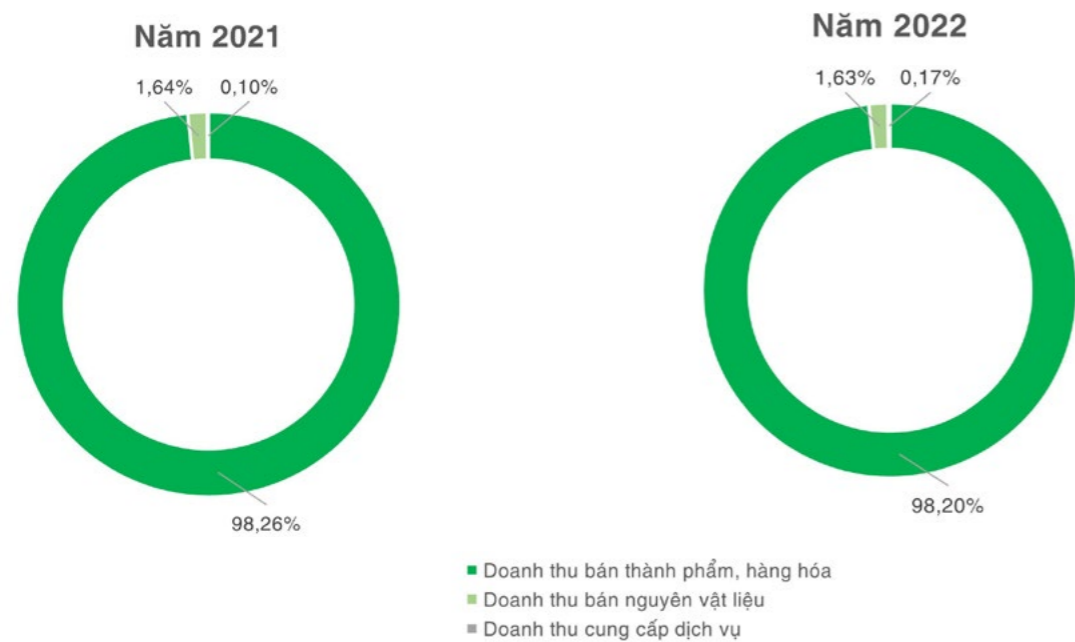
- ❁ Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh
- ❁ Tổ chức và nhân sự
- ❁ Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án
- ❁ Tình hình tài chính
- ❁ Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu
- ❁ Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty



# TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Đơn vị: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2021	Tỷ trọng 2021	Năm 2022	Tỷ trọng 2022	% 2021/2022
1	<b>Tổng Doanh thu</b>	<b>1.126.408</b>	<b>100%</b>	<b>1.194.003</b>	<b>100%</b>	<b>106,00%</b>
	<i>DT bán thành phẩm, hàng hóa</i>	<i>1.106.831</i>	<i>98,26%</i>	<i>1.172.507</i>	<i>98,20%</i>	<i>105,93%</i>
	<i>DT bán nguyên vật liệu</i>	<i>18.445</i>	<i>1,64%</i>	<i>19.508</i>	<i>1,63%</i>	<i>105,76%</i>
	<i>DT cung cấp dịch vụ</i>	<i>1.132</i>	<i>0,10%</i>	<i>1.988</i>	<i>0,17%</i>	<i>175,66%</i>
2	Các khoản giảm trừ DT (Hàng bán bị trả lại)	2.680	-	22.389	-	835,42%
3	<b>Doanh thu thuần</b>	<b>1.123.728</b>	<b>-</b>	<b>1.171.614</b>	<b>-</b>	<b>104,26%</b>



- Doanh thu bán thành phẩm, hàng hóa
- Doanh thu bán nguyên vật liệu
- Doanh thu cung cấp dịch vụ



Năm 2022 là một năm khó khăn đối với tình hình hoạt động kinh doanh của hầu như tất cả các công ty trong nền kinh tế Việt Nam, OPC cũng gặp không ít các khó khăn. Tuy nhiên, Ban lãnh đạo đã nỗ lực giảm thiểu các tác động tiêu cực đối với hoạt động kinh doanh của Công ty. Kết quả là tổng doanh thu và doanh thu thuần trong năm 2022 của Công ty đã ghi nhận lần lượt giá trị là 1.194.003 triệu đồng và 1.171.614 triệu đồng, tăng 6% và 4,26% so với cùng kỳ. Cụ thể, doanh thu từ bán hàng thành phẩm, hàng hóa năm 2022 đạt 1.172.507 triệu đồng, chiếm 98,2% tổng doanh thu; doanh thu bán nguyên vật liệu và cung cấp dịch vụ chiếm tỷ trọng nhỏ trong cơ cấu doanh thu, đạt giá trị lần lượt là 19.508 triệu đồng và 1.988 triệu đồng.

Năm 2022 là năm thứ 2 sau thời gian dài dịch bệnh OPC vừa thực hiện mục tiêu tái cơ cấu vừa giữ cột mốc doanh thu trên 1.000 tỷ mỗi năm. Các mục tiêu đề ra trong năm đã chưa đạt được như kỳ vọng cũng như quá trình cơ cấu lại thành phần doanh thu cũng bị ảnh hưởng, nhưng Công ty tin rằng, với chính sách rõ ràng, cụ thể, cùng với sự quyết tâm cao độ của đội ngũ quản lý doanh nghiệp và toàn thể người lao động, Công ty sẽ hoàn thành tốt kế hoạch mà ĐHĐCĐ giao phó, tạo nền tảng cho sự phát triển sau này.



## TỔ CHỨC NHÂN SỰ

Danh sách Ban điều hành (tại ngày 31/12/2022)

STT	Thành viên	Chức vụ	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	Bà Phạm Thị Xuân Hương	Tổng Giám đốc	-	-
2	Bà Lê Thị Thúy Anh	Phó Tổng Giám đốc	24.341	0,04%
3	Ông Dương Minh Hùng	Phó Tổng Giám đốc	-	-
4	Ông Hà Đức Cường	Phó Tổng Giám đốc	139.298	0,22%
5	Ông Nguyễn Thế Đề	Kế toán trưởng	347.852	0,54%

Những thay đổi trong Ban điều hành trong năm 2022

STT	Thành viên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Dương Minh Hùng	Phó Tổng Giám đốc	15/11/2022	-

Lý lịch Ban điều hành

### Bà Phạm Thị Xuân Hương - Tổng Giám đốc

- Sinh năm 1965 tại Quảng Ngãi
- Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Dược sĩ CKI
- Được bổ nhiệm Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC từ ngày 14/07/2021
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Không có
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay: 0 cổ phần
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan:

Người có liên quan	Mối quan hệ với NNB	Số CP sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
Tổng Công ty Dược Việt Nam - CTCP	Là tổ chức có liên quan. Bà Phạm Thị Xuân Hương Là Thành viên HĐQT - Tổng công ty dược Việt Nam - CTCP	8.585.986	13,40%



### Bà Lê Thị Thúy Anh - Phó Tổng Giám đốc

- Sinh năm 1970 tại TP. Hồ Chí Minh
- Dân tộc Kinh, quốc tịch Việt Nam.
- Trình độ chuyên môn: Dược sĩ, Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
- Được bổ nhiệm chức danh Phó Tổng giám đốc từ ngày 12/11/2013.
- Số cổ phần sở hữu: 24.341 CP, tỉ lệ 0,04%
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan không có

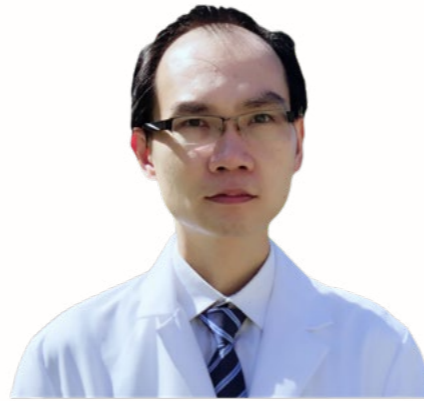


### Ông Hà Đức Cường - Phó Tổng Giám đốc

- Sinh năm 1970 tại Quảng Nam
- Dân tộc Kinh, quốc tịch Việt Nam.
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Dược
- Được bổ nhiệm chức danh Phó Tổng giám đốc từ ngày 19/09/2016.
- Số cổ phần sở hữu: 139.298 CP, tỉ lệ 0,22%.
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan:

Người có liên quan	Mối quan hệ với NNB	Số CP sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
Bà Huỳnh Thị Kim Anh	Vợ	8.984	0,01%



**Anh Dương Minh Hùng - Phó Tổng Giám đốc**

- Sinh năm 1980
- Dân tộc Kinh, quốc tịch Việt Nam.
- Trình độ chuyên môn: Bác sĩ
- Được bổ nhiệm chức danh Phó Tổng giám đốc từ ngày 15/11/2022
- Số cổ phần sở hữu: 0 CP
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan: không có

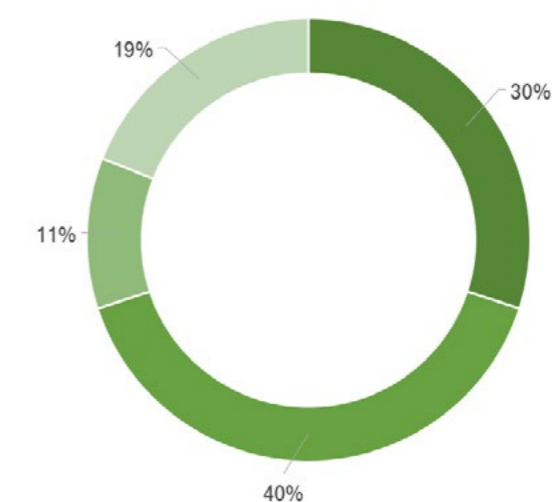
**Anh Nguyễn Thế Đề - Kế toán trưởng**

- Sinh năm 1972
- Dân tộc Kinh, quốc tịch Việt Nam.
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán doanh nghiệp
- Được bổ nhiệm chức danh Kế toán trưởng ngày 02/05/2011 (Bổ nhiệm lại ngày 07/07/2021)
- Số cổ phần sở hữu: 347.852 CP, chiếm 0,54% vốn điều lệ
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan:

Người có liên quan	Mối quan hệ với NNB	Số CP sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
Ông Lê Trọng Kiểm	Bố vợ	85.728	0,13%
Bà Lê Thị Chiến	Mẹ vợ	146.274	0,23%
Bà Lê Thị Thu Thủy	Vợ	12.893	0,02%

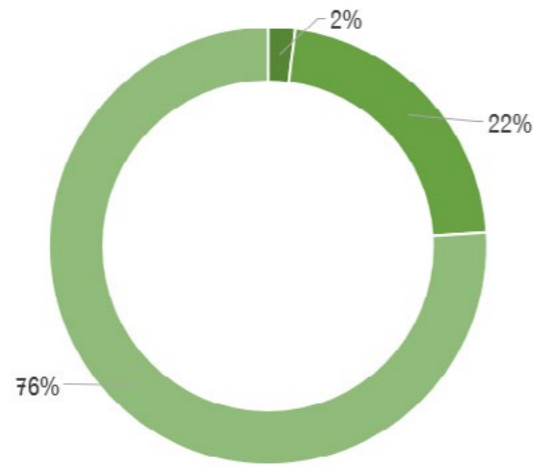
**Số lượng cán bộ, công nhân viên**

STT	Tính chất phân loại	Số lượng (người)	Tỷ lệ
<b>A</b>	<b>Theo trình độ</b>	<b>795</b>	<b>100%</b>
1	Trình độ Đại học và trên Đại học	241	30%
2	Trình độ Cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp	316	40%
3	Sơ cấp và Công nhân kỹ thuật	89	11%
4	Lao động phổ thông	149	19%
<b>B</b>	<b>Theo tính chất hợp đồng lao động</b>	<b>795</b>	<b>100%</b>
1	Hợp đồng ngắn hạn dưới 1 năm	13	2%
2	Hợp đồng có thời hạn 1 đến 3 năm	175	22%
3	Hợp đồng không xác định thời hạn	607	76%
<b>C</b>	<b>Theo giới tính</b>	<b>795</b>	<b>100%</b>
1	Nam	458	58%
2	Nữ	337	42%

**Theo trình độ**

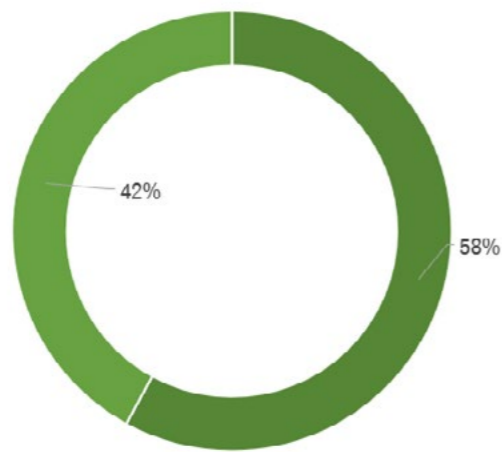
- Trình độ Đại học và trên Đại học
- Trình độ Cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp
- Sơ cấp và Công nhân kỹ thuật
- Lao động phổ thông

### Theo tính chất hợp đồng lao động



- Hợp đồng ngắn hạn dưới 1 năm
- Hợp đồng có thời hạn 1 đến 3 năm
- Hợp đồng không xác định thời hạn

### Theo Giới tính

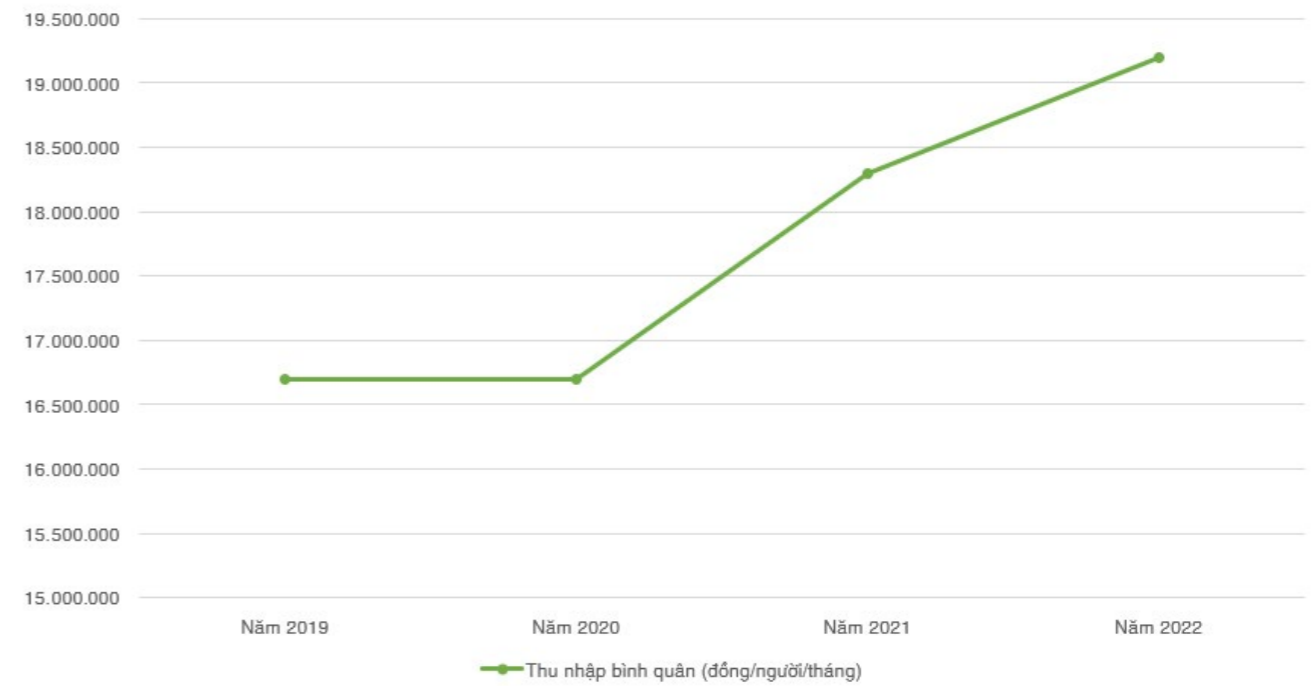


- Nam
- Nữ

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022
----------	----------	----------	----------	----------

Thu nhập bình quân (đồng/người/tháng)	16.700.000	16.700.000	18.300.000	19.200.000
---------------------------------------	------------	------------	------------	------------

### Thu nhập bình quân (đồng/người/tháng)



## Chính sách nhân sự

### Về đào tạo

Ban lãnh đạo Công ty luôn xác định và định hướng con người luôn là nhân tố quan trọng nhất của công ty trong quá trình phát triển. Chính vì thế chính sách đào tạo và phát triển nguồn nhân lực luôn là động lực tạo ra sự gắn kết người lao động và sự phát triển bền vững của công ty.

Chính sách đào tạo đồng thời là nhân tố quan trọng trong chiến lược xây dựng văn hóa kinh doanh của Công ty, hướng đến mục tiêu là nâng cao tính chuyên nghiệp trong hoạt động quản trị điều hành, tạo môi trường và cơ hội bình đẳng khuyến khích nhân tài và tâm huyết với Công ty.

Công ty đã xây dựng và hoàn thiện quy chế tuyển dụng và đào tạo, thành lập Ban đào tạo do Tổng giám đốc làm trưởng ban. Với nhiệm vụ đào tạo đội ngũ quản lý, chuyên gia kỹ thuật có vai trò nòng cốt, kế thừa cho Doanh nghiệp, nâng cao năng lực chuyên môn đồng thời cập nhật kiến thức, kỹ năng mới.

Tái xây dựng văn hóa doanh nghiệp giúp định hướng lại các giá trị, mục tiêu, tầm nhìn của doanh nghiệp theo hướng đổi mới, sáng tạo và hiệu quả tạo động lực và sự phấn khích cho nhân viên trong công việc, đồng thời tạo sự khác biệt cho doanh nghiệp trong mắt khách hàng và đối thủ cạnh tranh.

Trong năm 2022, Công ty đã tổ chức 520 giờ đào tạo với 65 lớp học và 1938 lượt người tham gia. Chủ yếu các lớp học đào tạo về GPs, An toàn lao động - Vệ sinh lao động, Phòng cháy chữa cháy, Huấn luyện vận hành máy móc thiết bị, Các nghiệp vụ kiểm nghiệm, nghiên cứu, Kỹ năng bán hàng, Quản lý bán hàng,....



### Về tuyển dụng

Ban lãnh đạo Công ty luôn hướng đến việc đào tạo và tuyển dụng nguồn nhân lực chất lượng cao, có kiến thức sâu rộng, y đức và tận tâm đối với nghề. Đối với chính sách tuyển dụng, OPC luôn công khai, minh bạch, công bằng với mọi ứng viên.

Tuyển dụng các nhân tố mới có tiềm năng sau khi hoàn thành chương trình đào tạo sẽ có cơ hội phát triển và tiếp cận với các chương trình đào tạo quản lý chuyên sâu để trở thành đội ngũ quản lý tương lai cho công ty.



“*Nguồn nhân lực là tài sản quý giá nhất của một Doanh nghiệp, và nó quyết định đến sự thành bại của Doanh nghiệp đó.*”



### Về lương, thưởng, phúc lợi, đãi ngộ

Thu nhập là mối quan tâm hàng đầu của Công ty. Quy chế Lương được xây dựng dựa trên cơ sở vị trí công việc, năng lực, thâm niên công tác hướng đến mục tiêu là đòn bẩy để tăng năng suất, hiệu quả công việc, người lao động gắn bó với công ty.

Trong quá trình làm việc, Công ty cam kết thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ đóng BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động, xây dựng chính sách lao động phù hợp với Luật Lao động và đảm bảo đầy đủ trang thiết bị bảo hộ lao động cũng như đạt tiêu chuẩn an toàn vệ sinh trong khu vực làm việc. OPC cũng đặc biệt chú trọng đến việc đào tạo và phát triển kỹ năng cho nhân viên. Công ty luôn ủng hộ và đầu tư cho nhân viên để nâng cao tay nghề, phát triển kỹ năng quản lý, cũng như khuyến khích nhân viên có chí cầu tiến. Ngoài ra, OPC cũng quan tâm đến tinh thần của nhân viên bằng cách tổ chức các hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao, hoạt động teambuilding, kỷ niệm các ngày lễ. Ban Lãnh đạo OPC hy vọng rằng những hoạt động này sẽ giúp tăng cường tinh thần đồng đội, thúc đẩy sự gắn kết và nâng cao chất lượng cuộc sống của cả nhân viên và cộng đồng.

## TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, THỰC HIỆN DỰ ÁN

### Các khoản đầu tư lớn

Trong năm 2022 Công ty không có đầu tư thêm dự án nào. Tuy nhiên, Công ty có sửa chữa cửa hàng giới thiệu sản phẩm tại 1017 Hồng Bàng, Phường 9, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh; sửa chữa chi nhánh Hà Nội; chi nhánh Đà Nẵng theo bộ nhận diện thương hiệu.

### Các công ty con, công ty liên kết

#### Góp vốn đầu tư vào công ty con

Năm 2022, Công ty mẹ đã trích lập dự phòng đầu tư vào công ty con là Công ty Cổ phần Dược phẩm TW 25 386.529.064 đồng.

Tính đến 31/12/2022, tổng vốn đầu tư vào công ty con là 107.760.000.000 đồng. Trong đó:

Công ty	Tỷ lệ góp vốn (%)	Trị giá đầu tư (đồng)
Công ty TNHH MTV Dược phẩm OPC Bình Dương	100%	15.000.000.000
Công ty Cổ phần Dược phẩm TW 25	58,14%	92.760.000.000

#### Góp vốn đầu tư vào công ty liên kết

Tính đến 31/12/2022 tổng vốn đầu tư vào công ty liên kết không có sự thay đổi so với năm 2021; số tiền Công ty góp vốn vào Công ty cổ phần Dược OPC Bắc Giang là 12 tỷ đồng, nắm 40% tỷ lệ sở hữu.

Cổ tức 2021 nhận được trong năm 2022 : 268.559.563 đồng.

#### Góp vốn đầu tư vào đơn vị khác

Công ty	Số lượng cổ phần (cổ phiếu)	Giá trị gốc đầu tư (đồng)
Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha	180.000	4.070.000.000
Công ty Cổ phần Dược Hà Tĩnh	299.475	2.750.000.000
Công ty Cổ phần Bao bì Dược	145.000	1.950.000.000
Công ty Cổ phần Hóa dược Việt Nam	50.000	1.250.000.000
Công ty Cổ phần Vật tư Y tế Dược Thái Bình	15.750	1.665.000.000
<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>11.685.000.000</b>

Công ty không thực hiện trích lập dự phòng đầu tư góp vốn vào đơn vị khác vì chỉ có 1 đơn vị niêm yết trên sàn, 4 đơn vị không có thông tin giao dịch nên rất khó để đánh giá, tuy nhiên hiện nay các đơn vị vẫn đang hoạt động có hiệu quả, trả cổ tức đều hàng năm.



**Tình hình hoạt động tại các công ty con, Công ty liên kết****CÔNG TY CON - CÔNG TY TNHH MTV OPC BÌNH DƯƠNG**

ĐVT: đồng

STT	Chỉ tiêu	TH 2021	TH 2022	%2022/2021
1	Tổng tài sản	56.111.708.027	41.319.947.167	74%
2	Doanh thu thuần	160.751.602.443	111.771.180.809	70%
3	Giá vốn hàng bán	140.245.599.304	96.349.972.912	69%
4	Doanh thu hoạt động tài chính	8.257.927	30.379.437	368%
5	Chi phí bán hàng, quản lý doanh nghiệp, tài chính	15.983.397.538	10.780.326.212	67%
6	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	4.530.863.528	4.671.261.122	103%
7	Lợi nhuận khác	-	152.316.986	-
8	Lợi nhuận trước thuế	4.530.863.528	4.823.578.108	106%
9	Lợi nhuận sau thuế	3.542.597.001	3.772.878.582	107%

**CÔNG TY CON - CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TW25**

ĐVT: đồng

STT	Chỉ tiêu	TH 2021	TH 2022	%2022/2021
1	Tổng tài sản	373.054.851.241	374.683.693.556	100,44%
2	Doanh thu thuần	166.141.610.069	150.237.444.186	90,43%
3	Giá vốn hàng bán	146.571.270.277	128.737.413.618	87,83%
4	Doanh thu hoạt động tài chính	1.267.308.225	1.474.158.091	116,32%
5	Chi phí bán hàng, quản lý doanh nghiệp, tài chính	27.831.212.137	21.027.368.650	75,55%
6	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	(6.993.564.120)	1.946.820.009	-
7	Lợi nhuận khác	(261.740.274)	52.828.904	-
8	Lợi nhuận trước thuế	(7.255.304.394)	1.999.648.913	-
9	Lợi nhuận sau thuế	(7.239.790.994)	2.080.424.930	-

**CÔNG TY LIÊN KẾT - CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC OPC BẮC GIANG**

ĐVT: đồng

STT	Chỉ tiêu	TH 2021	TH 2022	%2022/2021
1	Tổng tài sản	37.352.536.589	47.841.571.313	128%
2	Doanh thu thuần	67.455.740.842	108.657.081.727	161%
3	Giá vốn hàng bán	63.132.538.469	102.798.245.601	163%
4	Doanh thu hoạt động tài chính	3.301.052	136.398.149	4.132%
5	Chi phí bán hàng, quản lý doanh nghiệp, tài chính	3.504.717.738	3.943.756.116	113%
6	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	821.785.687	2.051.478.159	250%
7	Lợi nhuận khác	-	-	-
8	Lợi nhuận trước thuế	821.785.687	2.051.478.159	250%
9	Lợi nhuận sau thuế	706.735.691	1.641.173.607	232%



## TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

### Tình hình tài chính

Bước sang năm 2022, dưới sự đồng lòng, chung sức của toàn thể Ban lãnh đạo và cán bộ công nhân viên, cùng với sự hỗ trợ của các cổ đông lớn, các các đơn vị thành viên, OPC vượt qua một năm 2022 đầy thử thách với những thành tích rất khả quan, cụ thể:

Đơn vị: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	% 2022/2021
1	Tổng giá trị tài sản	1.238.201	1.246.225	100,65%
2	Doanh thu thuần	1.123.728	1.171.614	104,26%
3	Lợi nhuận từ HĐKD	159.347	179.568	112,69%
4	Lợi nhuận khác	(107)	356	-
5	Lợi nhuận trước thuế	159.241	179.924	112,99%
6	Lợi nhuận sau thuế	123.363	142.394	115,43%
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	-	-	-

Trong năm 2022, OPC đã ghi nhận sự tăng trưởng nhẹ về tổng giá trị tài sản lên 1.246.225 triệu đồng, tăng 0,65% so với năm trước, cho thấy công ty đã đầu tư vào tài sản nhằm phát triển và phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh. Doanh thu thuần của OPC tăng từ 1.123.728 triệu đồng năm 2021 lên 1.171.614 triệu đồng năm 2022, tăng 4,26%. Đây là một tín hiệu tích cực cho thấy công ty đã có sự phát triển về doanh thu và gia tăng sản lượng phân phối. Ban lãnh đạo sẽ tiếp tục triển khai các chiến lược phát triển kinh doanh đã đề ra nhằm hoạt động hiệu quả hơn để tăng tốc độ tăng trưởng.

Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh của OPC tăng từ 159.347 triệu đồng năm 2021 lên 179.568 triệu đồng năm 2022, tăng 12,69%. Lợi nhuận trước thuế của OPC đạt 179.924 triệu đồng năm 2022, tăng 12,99% so với cùng kỳ. Để đạt được các thành tích đáng ghi nhận trên, Ban lãnh đạo Công ty đã tích cực chỉ đạo các công tác như: xây dựng các chính sách bán hàng linh hoạt và phù hợp cho cả khách hàng và nhân viên kinh doanh, tạo động lực kích thích tăng trưởng doanh thu; tiến hành đánh giá các hoạt động Marketing và dừng các hoạt động chưa hiệu quả để tiết giảm chi phí; chỉ đạo bộ phận RD nghiên cứu và ra mắt các dòng sản phẩm và Combo Quà tặng sức khỏe làm quà tặng tri ân để đáp ứng nhu cầu đa dạng của người tiêu dùng,...

### Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2021	Năm 2022
<b>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,81	2,47
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,74	1,36
<b>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	39,99	30,03
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	66,64	42,92
<b>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	1,28	1,47
Vòng quay tổng tài sản	Vòng	0,94	0,94
<b>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%	10,98	12,15
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu bình quân	%	0,17	0,18
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản bình quân	%	0,10	0,11
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh/ Doanh thu thuần	%	14,18	15,33

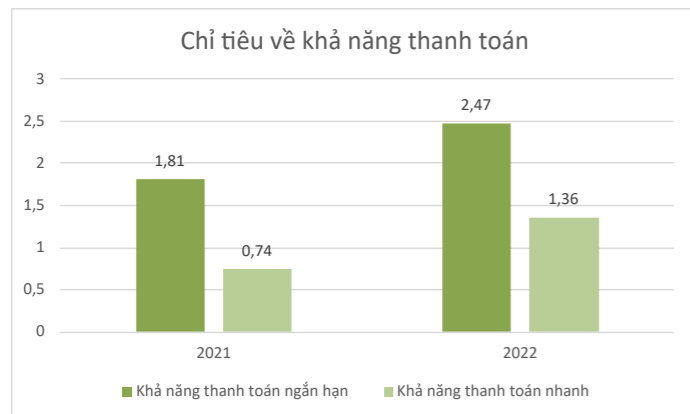




**Khả năng thanh toán**

Từ các chỉ tiêu về khả năng thanh toán cho thấy rằng công ty đã có một sự cải thiện đáng kể trong năm 2022 so với năm 2021. Cụ thể, hệ số thanh toán ngắn hạn của công ty đã tăng từ 1,81 lần vào năm 2021 lên 2,47 lần vào năm 2022. Thực tế, tài sản ngắn hạn của OPC tăng từ 886.335 tỷ năm 2021 lên 911.258 triệu đồng chủ yếu đến từ các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn. Hệ số này thể hiện tỷ lệ giữa tiền mặt và các khoản tương đương tiền mặt khác có sẵn của công ty so với tổng số nợ ngắn hạn. Với hệ số này tăng lên cho thấy công ty đang sở hữu nhiều tiền mặt hơn và có khả năng thanh toán các khoản nợ ngắn hạn một cách dễ dàng hơn.

Ngoài ra, hệ số thanh toán nhanh của công ty cũng đã tăng từ 0,74 lần vào năm 2021 lên 1,36 lần vào năm 2022. Hệ số này đo lường khả năng thanh toán nhanh các khoản nợ và cho thấy công ty đã tăng cường khả năng thanh toán các khoản nợ của mình một cách nhanh chóng hơn trong năm 2022. Từ đó ta thấy được OPC đang có khả năng thanh khoản khá tốt.



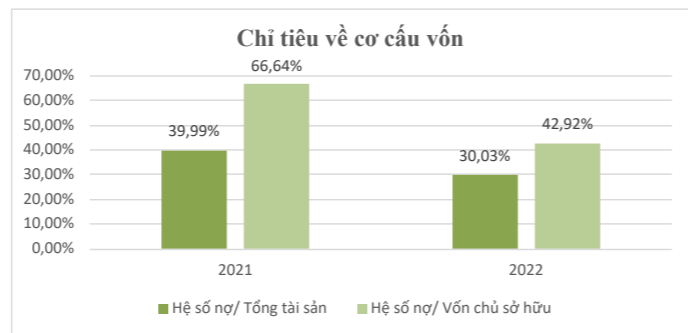
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn là một trong những chỉ tiêu quan trọng để đánh giá sức khỏe tài chính của một doanh nghiệp. Từ các chỉ tiêu về cơ cấu vốn của Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC cho thấy việc cải thiện cơ cấu vốn từ năm 2021 đến năm 2022 là một tín hiệu tích cực cho sự phát triển của công ty trong tương lai.

Hệ số Nợ/Tổng tài sản là chỉ tiêu đo lường mức độ sử dụng nợ của công ty so với tổng tài sản của Công ty. Trong năm 2021, hệ số này của OPC là 39,99%, tuy nhiên, năm 2022, hệ số này đã giảm xuống còn 30,03%. Việc giảm hệ số này cho thấy công ty đã giảm bớt mức độ sử dụng nợ và tăng tính thanh khoản của tài sản. Điều này cho thấy công ty đang cải thiện quản lý tài chính của mình và tăng tính ổn định cho hoạt động kinh doanh của mình.

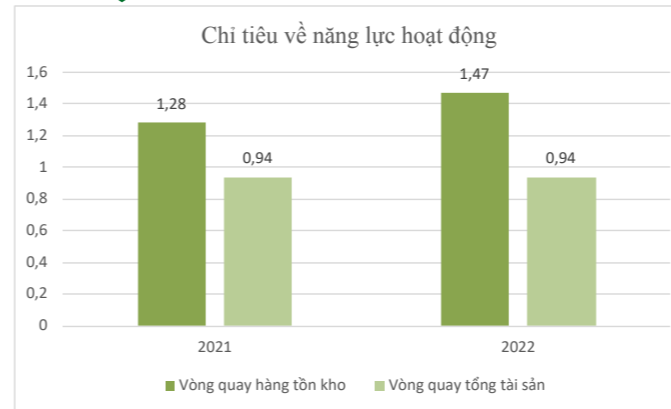
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu là chỉ tiêu đo lường mức độ sử dụng nợ của công ty so với vốn chủ sở hữu của nó. Trong năm 2021, hệ số này của công ty OPC là 66,64%, tuy nhiên, năm 2022, hệ số này đã giảm xuống còn 42,92%. Việc giảm hệ số này cho thấy công ty đã giảm mức độ sử dụng nợ so với vốn chủ sở hữu của mình. Điều này cho thấy công ty đang cải thiện khả năng trả nợ và giảm bớt rủi ro tài chính.



**Chỉ tiêu về cơ cấu vốn**



**Chỉ tiêu về năng lực hoạt động**



Năm 2022, công ty có vòng quay hàng tồn kho là 1,47 lần tăng so với 1,28 lần vào năm 2021. Chỉ tiêu này cho thấy công ty đã quản lý và điều phối hàng tồn kho một cách hiệu quả hơn trong năm 2022. Chỉ tiêu vòng quay tổng tài sản đo lường hiệu quả sử dụng tài sản của công ty để tạo doanh thu. Năm 2021 và năm 2022, công ty có vòng quay tổng tài sản bình quân đều là 0,94 lần. Từ đó cho thấy công ty vẫn sử dụng tài sản hiệu quả để tạo ra doanh thu. Tóm lại, chỉ tiêu về năng lực hoạt động của công ty trong năm 2022 được cải thiện đáng kể bởi vòng quay hàng tồn kho tăng và công ty duy trì vòng quay tổng tài sản ổn định. Tuy nhiên, Ban lãnh đạo công ty cũng tiếp tục cải thiện để tăng hiệu quả sử dụng tài sản và tăng tốc độ quay vòng hàng tồn kho để tối đa hóa lợi nhuận.

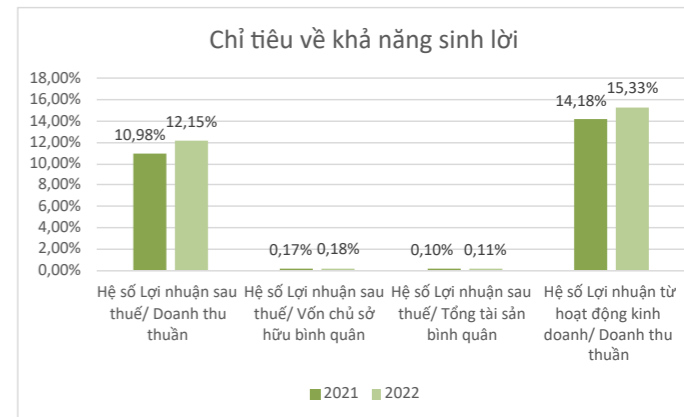
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời của Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC trong năm 2022 đã được cải thiện so với năm 2021. Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần đã tăng lên 12,15% so với mức 10,98% của năm 2021. Điều này cho thấy công ty đã cải thiện hiệu quả hoạt động kinh doanh của mình và có khả năng sinh lời tốt hơn trong năm 2022.

Ngoài ra, hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân và hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân cũng đã tăng lên lần lượt là 0,18% và 0,11%. Chỉ tiêu này cho thấy công ty đã cải thiện khả năng sinh lời của mình trên mỗi đơn vị vốn chủ sở hữu và trên mỗi đơn vị tổng tài sản.

Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh/Doanh thu thuần cũng tăng từ 14,18% lên 15,33%. Đây là một chỉ số quan trọng đo lường khả năng của công ty tạo ra lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh, và cải thiện chỉ số này là một tín hiệu tích cực cho hoạt động kinh doanh của công ty.

Tóm lại, các chỉ tiêu về khả năng sinh lời của Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC trong năm 2022 đã được cải thiện đáng kể so với năm 2021, cho thấy công ty đang điều chỉnh hoạt động kinh doanh của mình một cách hiệu quả và có tiềm năng phát triển trong tương lai.

**Chỉ tiêu về khả năng sinh lời**



# TÌNH HÌNH CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN GÓP CỦA CSH

## Thông tin cổ phiếu

Tổng số cổ phiếu đã phát hành:

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 64.050.892 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu

Loại cổ phần: Cổ phiếu phổ thông

Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/cổ phiếu.

## Cơ cấu cổ đông (tính đến ngày 30/03/2023)

STT	Loại cổ đông	Số lượng cổ phần (cổ phần)	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ vốn sở hữu/VĐL
<b>I</b>	<b>Cổ đông theo cơ cấu sở hữu</b>	<b>64.050.892</b>	<b>640.508.920.000</b>	<b>100%</b>
1	Cổ đông sở hữu từ 5% vốn CP trở lên	36.680.025	366.800.250.000	57%
2	Cổ đông sở hữu dưới 5% vốn CP	27.370.867	273.708.670.000	43%
<b>II</b>	<b>Cổ đông trong nước</b>	<b>63.536.067</b>	<b>635.360.670.000</b>	<b>99%</b>
1	Cổ đông tổ chức	31.962.515	319.625.150.000	50%
2	Cổ đông cá nhân	31.573.552	315.735.520.000	49%
<b>III</b>	<b>Cổ đông nước ngoài</b>	<b>514.825</b>	<b>5.148.250.000</b>	<b>1%</b>
1	Cá nhân	121.336	1.213.360.000	0%
2	Tổ chức	393.489	3.934.890.000	1%
<b>IV</b>	<b>Cổ phiếu quỹ</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>64.050.892</b>	<b>640.508.920.000</b>	<b>100%</b>

STT	Tên cổ đông lớn	Địa chỉ	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu/VĐL (%)
1	Quý Đầu tư Cơ hội PVI	Tầng 25, tòa nhà PVI, lô VP2 Yên Hòa, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội	11.134.200	17,38%
2	Trịnh Xuân Vương	1017 Hồng Bàng, Q.6 TP.HCM	8.724.197	13,62%
3	Tổng Công ty Dược Việt Nam - CTCP	số 12, phố Ngô Tất Tố, phường Văn Miếu, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội	8.585.986	13,40%
4	Công ty cổ phần PACIFIC PARTNERS	46 Ngô Quyền, Hàng Bài, Hoàn Kiếm, Hà Nội	8.235.642	12,86%

## Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Ngày 31/10/2022, Công ty cổ phần Dược phẩm OPC đã hoàn thành việc phát hành thêm 37.473.612 cổ phiếu, để thực hiện tăng vốn điều lệ Công ty từ nguồn vốn chủ sở hữu, nâng vốn điều lệ OPC lên 640.508.920.000 đồng.

**Giao dịch cổ phiếu quỹ:** Không có

**Các chứng khoán khác:** Không có

# TRÁCH NHIỆM VỚI MÔI TRƯỜNG VÀ CỘNG ĐỒNG

## Tác động lên môi trường

Trong năm 2022, vấn đề môi trường CTCP Dược phẩm OPC do Ông Nguyễn Văn Tấn - P. GD HCNS nhà máy chịu trách nhiệm chính đã triển khai các chính sách môi trường sau đây:

Đối với vấn đề biến đổi khí hậu, OPC nhận thức rõ tầm quan trọng của việc bảo vệ môi trường và cam kết giảm phát thải nhà kính. Từ lời kêu gọi của quốc gia, Công ty luôn nỗ lực trong việc cải tiến máy móc và chọn nguồn nhiên liệu thân thiện hơn để giảm thiểu phát thải. Đặc biệt, với ngành nghề kinh doanh đặc thù sử dụng nhiên liệu thân thiện môi trường như dăm bào, mùn cưa không sử dụng nguồn nhiên liệu hóa thạch, OPC cố gắng hoàn thiện quy trình vận hành để giảm thiểu nhu cầu tiêu thụ nhiên liệu và phát thải khí nhà kính. Tổng phát thải nhà kính trực tiếp và gián tiếp của Công ty đã được ghi nhận và đang được theo dõi chặt chẽ.

Ngoài ra, OPC luôn cập nhật và tuân thủ các quy định về môi trường để đảm bảo hoạt động được thực hiện một cách đúng đắn. Với những hoạt động trên, OPC không chỉ chấp hành các quy định về môi trường mà còn đóng góp tích cực vào nỗ lực chung của cộng đồng quốc tế trong việc giảm thiểu phát thải khí nhà kính và bảo vệ môi trường. Năm 2022, OPC được công nhận doanh nghiệp đạt “Danh sách xanh” của tỉnh Bình Dương trong công tác bảo vệ môi trường.

## Tiêu thụ năng lượng

Trong quá trình hoạt động sản xuất, nhu cầu sử dụng nước của Công ty thông qua các hoạt động sử dụng nước chính của Công ty chủ yếu đến từ việc vệ sinh dụng cụ nhà xưởng, rửa chế biến dược liệu, từ hệ thống RO phục vụ dây chuyền sản xuất, từ quá trình giảm tải nhiệt, phục vụ công tác PCCN, tưới cây và nhu cầu sử dụng nước sinh hoạt phục vụ người lao động. Do đó, tổng lượng nước sử dụng trong năm 2022 khoảng 28.695 m<sup>3</sup>.

Tiết kiệm năng lượng là mục tiêu ưu tiên hàng đầu của OPC trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Công ty nhận thức rõ ràng về tầm quan trọng của việc sử dụng năng lượng một cách hợp lý và tiết kiệm, bởi vì việc này không chỉ đóng góp vào việc cải thiện chất lượng sản xuất mà còn giúp giảm chi phí và bảo vệ môi trường. Ban lãnh đạo và nhân viên trong Công ty đều có ý thức cao về việc tiết kiệm điện năng và tận dụng nguồn năng lượng điện một cách hiệu quả.

Ngoài ra, OPC đã triển khai một số biện pháp tiết kiệm năng lượng điện, bao gồm sử dụng hệ thống chiếu sáng có độ bền và tuổi thọ cao để giảm thiểu nhu cầu sử dụng điện; tận dụng các nguồn điện từ các nhà máy thủy điện và nhiệt điện trong quá trình sản xuất; quản lý và tối ưu hóa thời gian sử dụng máy móc và thiết bị, đồng thời thực hiện kiểm tra và bảo trì định kỳ các thiết bị điện để đảm bảo sự an toàn và hiệu suất trong sử dụng.

## Quản lý nguồn nguyên vật liệu

Công ty đang vận hành nhà máy Dược Phẩm OPC Bình Dương dùng làm nhà máy sản xuất dược phẩm với dây chuyền công nghệ hiện đại, hoạt động hiệu quả với công suất cao. Chính vì thế, Công ty có mức tiêu thụ năng lượng khá lớn, tổng lượng điện năng sử dụng trong năm 2022 là 5.072.519 kWh, mục tiêu hướng đến của Công ty là tiết kiệm năng lượng trong quá trình sản xuất nhằm giảm chi phí sản xuất, tối đa lợi nhuận.

Với những nỗ lực không ngừng trong quản lý chất lượng và bảo vệ uy tín thương hiệu, OPC tự hào là một trong những doanh nghiệp hàng đầu trong ngành Dược phẩm, đáp ứng được các tiêu chuẩn khắt khe và đem lại sự tin tưởng của khách hàng.



## Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

Công ty OPC hiểu rằng môi trường là tài nguyên vô giá của nhân loại và đó cũng là yếu tố quan trọng trong hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty. OPC cam kết thực hiện sứ mệnh bảo vệ sức khỏe cộng đồng và bảo vệ môi trường bằng nhiều biện pháp. Chính sách bảo vệ môi trường là ưu tiên hàng đầu trong các hoạt động của công ty. Công ty thực hiện trách nhiệm đối với xã hội thông qua việc tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường, kiểm soát ô nhiễm, tái chế chất thải và tiết kiệm tài nguyên. Ban lãnh đạo và toàn thể nhân viên của công ty cam kết thực hiện đúng các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường, đồng thời tích cực tham gia các phong trào vì môi trường do công ty và chính quyền địa phương tổ chức. Từ đó, sẽ giúp cho công ty phát triển bền vững và đóng góp tích cực cho sự phát triển của xã hội.



## Chính sách liên quan đến người lao động

Người lao động là nhân tố quyết định nên sự thành bại của Công ty. thấu hiểu điều này, Ban lãnh đạo Công ty đã đưa ra những chính sách đãi ngộ, lương thưởng cho người lao động, đảm bảo mức thu nhập ổn định để nhân viên có thể ổn định cuộc sống. Ngoài ra, Công ty luôn chú trọng vào việc đào tạo, nâng cao kiến thức và trình độ của cán bộ nhân viên trong việc điều hành và duy trì mạng lưới, hệ thống toàn Công ty. Ngoài ra, hàng năm công ty sẽ tổ chức các buổi hội thảo để nhân viên có thể trao đổi với nhau để bổ sung kiến thức, kinh nghiệm làm việc. Tổ chức các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp. Người lao động vẫn được hưởng chế độ bảo hiểm, lương thưởng bằng tiền mặt vào các lễ lớn trong năm.

## Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Bên cạnh việc hoạt động sản xuất kinh doanh và bảo vệ môi trường, OPC còn luôn quan tâm đến trách nhiệm của mình đối với cộng đồng xã hội. Qua đại dịch COVID-19 vừa qua, hàng ngàn công nhân chịu cảnh thất nghiệp do chính sách cắt giảm nhân sự của các Công ty. Thấu hiểu điều này, Tổng công ty đã thực hiện việc tuyển dụng nhân sự cùng với việc đào tạo và huấn luyện chuyên nghiệp giúp đỡ các lao động tại địa phương có được việc làm. Bên cạnh đó, Công ty đã phối hợp với chính quyền địa phương hỗ trợ thăm hỏi, động viên và tặng quà đối với những hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, mẹ Việt Nam anh hùng và những người chịu ảnh hưởng nặng nề của bão lũ, dịch bệnh...



# 03

## BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

- ❁ **Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022**
- ❁ **Tình hình tài chính**
- ❁ **Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý**
- ❁ **Kế hoạch phát triển trong tương lai**
- ❁ **Báo cáo phát triển bền vững**

## ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

Năm 2022 đang là thời điểm đầy thử thách cho nhiều doanh nghiệp, và OPC cũng không ngoại lệ. Đây là năm thứ hai mà OPC phải vượt qua khó khăn do dịch bệnh gây ra. Tuy nhiên, trong bối cảnh này, Công ty đã đạt mục tiêu tái cơ cấu công ty một cách hiệu quả, đồng thời vẫn duy trì được cột mốc doanh thu trên mức 1.000 tỉ đồng.

Tuy chưa đạt được doanh thu như kỳ vọng, nhưng nhờ một chiến lược quản trị giá vốn tốt, OPC vẫn đạt được chỉ tiêu lợi nhuận đã đề ra. Công ty sẽ tiếp tục nỗ lực và đưa ra các giải pháp hiệu quả để đạt được những mục tiêu kinh doanh trong thời gian tới.

### Khó khăn

- Thay đổi từ mô hình kinh doanh cũ sang mô hình mới đòi hỏi một quá trình thích nghi và thích ứng dài hạn, cần nhiều thời gian để ghi nhận được hiệu quả và hình thành thói quen mới trong hoạt động kinh doanh. Vấn đề này đặc biệt cần thiết trong bối cảnh thị trường đang đối mặt với sự cạnh tranh gay gắt, đặc biệt là với những sản phẩm đi sau, bắt chước sản phẩm của OPC với giá cung ứng thấp hơn.
- Một thách thức đối với OPC đó là việc cơ sở máy móc, trang thiết bị đã được sử dụng trong nhiều năm. Việc tận dụng và cải tiến còn ở mức giới hạn, khiến việc kiểm soát giá thành và phát triển những qui cách mới cho sản phẩm gặp nhiều khó khăn. Tuy nhiên, OPC vẫn nỗ lực không ngừng để tìm ra những giải pháp sáng tạo và đột phá trong quá trình sản xuất kinh doanh, từ đó đảm bảo cạnh tranh và giá trị gia tăng của sản phẩm, đồng thời tạo sự khác biệt và tạo nên thương hiệu riêng cho OPC trên thị trường.

### Thuận lợi

Ban điều hành đã thành công trong việc quản lý chặt chẽ và hệ thống hóa các quy trình công việc, từ đó hiệu quả công việc của các phòng ban đã tăng đáng kể. Cùng với việc cải thiện giá thành sản xuất đã tạo ra sự cạnh tranh cao cho sản phẩm của OPC trên thị trường. Bên cạnh đó, việc bổ sung nhiều nhân sự mới vào hàng ngũ quản lý cũng là một lợi thế để giúp Ban điều hành đưa ra những quyết định tốt hơn và phát triển doanh nghiệp bền vững hơn. Ngoài ra, hoạt động bán hàng kênh bệnh viện ngày càng mở rộng cũng là một lợi thế đáng kể cho OPC, vì đây là nguyên nhân giúp tăng khả năng cung cấp hàng hóa cho các gói thầu đấu thầu trong ngành y tế.



### Những tiến bộ công ty đã đạt được

OPC đã đạt được một số tiến bộ đáng kể trong năm vừa qua, bao gồm:

- Quản lý công việc hiệu quả hơn: Ban điều hành đã quản lý chặt chẽ và hệ thống hóa các quy trình công việc, giúp tăng hiệu quả công việc của các phòng ban.
- Cải thiện giá thành sản xuất: Nhờ nỗ lực của đội ngũ nhân viên, giá thành sản xuất đã được cải thiện, tăng tính cạnh tranh của sản phẩm của công ty.
- Bổ sung nhân sự quản lý: OPC đã bổ sung nhiều nhân sự mới trong hàng ngũ quản lý, giúp củng cố và phát triển đội ngũ quản lý.
- Mở rộng hoạt động bán hàng: Kênh bán hàng tại các bệnh viện đã được mở rộng, giúp tăng khả năng cung cấp hàng hóa cho các gói thầu.

Tất cả những tiến bộ này đã giúp OPC đạt được kết quả tích cực và đáng kể trong năm qua, đồng thời củng cố vị thế của công ty trên thị trường.



## TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

### Tình hình tài sản

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	TH 2021/ TH 2022	Tỷ trọng năm 2021	Tỷ trọng năm 2022
Tài sản ngắn hạn	886.325	911.258	102,81%	71,58%	73,12%
Tài sản dài hạn	351.875	334.967	95,19%	28,42%	26,88%
<b>Tổng tài sản</b>	<b>1.238.201</b>	<b>1.246.225</b>	<b>100,65%</b>	<b>100%</b>	<b>100%</b>

Trong năm 2022, tỷ trọng tài sản ngắn hạn tăng từ 886.325 triệu đồng năm 2021 lên 911.258 triệu đồng năm 2022. Tuy nhiên, tỷ trọng tài sản dài hạn đã giảm xuống 26,89%. Đầu tư tài chính ngắn hạn và hàng tồn kho là các khoản mục chiếm tỷ trọng lớn nhất trong cơ cấu tài sản ngắn hạn năm 2022, đạt lần lượt 228,567 tỷ đồng và 410,550 tỷ đồng. Nhờ việc nắm giữ các tài sản có tính thanh khoản cao trong những năm trước, vì thế Công ty đã tạo nên sự tăng trưởng vượt bậc trong cơ cấu tài sản ngắn hạn của năm nay. Tuy nhiên, hoạt động quản trị hàng tồn kho hiện tại là rất cần thiết để giúp Công ty có thể kinh doanh tốt hơn. Việc tăng tỷ trọng tài sản ngắn hạn của OPC thể hiện công ty đang tập trung vào việc đầu tư vào các khoản tài sản dễ dàng chuyển đổi thành tiền mặt trong thời gian ngắn, đồng nghĩa với việc OPC có khả năng thanh khoản cao hơn, tăng tính linh hoạt trong quản lý tài chính và khả năng đáp ứng các khoản phải trả ngắn hạn một cách hiệu quả.

Cơ cấu tài sản dài hạn của Công ty cơ bản vẫn được giữ nguyên khi tài sản cố định chiếm phần lớn trong cơ cấu và tài sản dài hạn chiếm hơn 26% trên tổng tài sản năm 2022, ghi nhận giảm so với cùng kỳ, chủ yếu do sự sụt giảm tài sản cố định do giá trị hao mòn lũy kế cao hơn qua các năm. Nhìn chung tất cả các khoản mục trong tài sản dài hạn đều thể hiện xu hướng giảm, trong đó đầu tư dài hạn bao gồm khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn giảm gần 29 tỷ đồng, qua đó cũng tạo nên giá trị tăng thêm cho khoản đầu tư tài chính ngắn hạn. Tuy nhiên, OPC đang giảm đầu tư vào các khoản tài sản lâu dài như tài sản cố định, đất đai, máy móc thiết bị, cơ sở hạ tầng, v.v. Điều này có thể giảm khả năng của OPC

trong việc phát triển và mở rộng hoạt động kinh doanh dài hạn và cũng có thể thấy rằng Công ty đang điều chỉnh chiến lược đầu tư của mình để phù hợp với tình hình kinh doanh hiện tại và tương lai.

Tổng tài sản của OPC tăng 0,62% từ 1.238.201 triệu đồng năm 2021 lên 1.246.225 triệu đồng năm 2022, tuy nhiên sự tăng trưởng này không đáng kể. Việc tăng tổng tài sản có thể là kết quả của việc tăng đầu tư vào tài sản ngắn hạn, tuy nhiên cũng có thể do giá trị các tài sản dài hạn không tăng đáng kể. Tóm lại, tình hình tài sản của Công ty cổ phần Dược phẩm OPC đang duy trì ở mức khá ổn định và đang đầu tư thêm nhiều dự án mới để mở rộng sản xuất kinh doanh.



### Tình hình nợ phải trả

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	TH 2021/ TH 2022	Tỷ trọng năm 2021	Tỷ trọng năm 2022
Nợ ngắn hạn	489.633	368.836	75,33%	98,88%	98,55%
Nợ dài hạn	5.545	5.424	97,83%	1,12%	1,45%
<b>Tổng nợ phải trả</b>	<b>495.177</b>	<b>374.260</b>	<b>75,58%</b>	<b>100%</b>	<b>100%</b>

Chỉ tiêu nợ phải trả của OPC cho thấy sự thay đổi đáng kể trong cấu trúc nợ giữa năm 2021 và năm 2022. Trong năm 2021, tổng nợ phải trả là 495.177 triệu đồng, trong đó nợ ngắn hạn chiếm tỷ trọng lớn hơn với 489.633 triệu đồng, chiếm 98,88% tổng nợ phải trả, trong khi nợ dài hạn chiếm chỉ 1,12%. Tuy nhiên, trong năm 2022, tỷ lệ này đã thay đổi, với nợ ngắn hạn giảm xuống còn 368.836 triệu đồng, chiếm 98,55% tổng nợ phải trả, trong khi nợ dài hạn tăng lên 5.424 triệu đồng, chiếm 1,45% tổng nợ phải trả.

Sự thay đổi này cho thấy OPC đã có sự điều chỉnh trong cấu trúc nợ để tăng tính bền vững của doanh nghiệp. Việc giảm tỷ lệ nợ ngắn hạn sẽ giảm thiểu rủi ro cho doanh nghiệp trong việc phải trả nợ trong thời gian ngắn, đặc biệt là trong bối cảnh khó khăn của nền kinh tế. Tuy nhiên, đồng thời, sự tăng tỷ lệ nợ dài hạn cũng có thể cho thấy OPC đang có nhu cầu tăng cường vốn để phát triển kinh doanh trong tương lai.

Tuy nhiên, để đánh giá sự thay đổi này một cách toàn diện, cần phải xem xét thêm các chỉ tiêu khác như lưu chuyển tiền tệ, lợi nhuận, tỷ suất sinh lời và chi phí tài chính. Từ các chỉ tiêu này cũng cho thấy sự cải thiện trong tình hình tài chính của OPC về việc điều chỉnh cấu trúc nợ của doanh nghiệp là một bước đi đúng đắn.

## TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH (tiếp theo)

Tài sản cố định hữu hình	Nguyên giá	Khấu hao	Giá trị còn lại	Giá trị còn lại/ Nguyên giá
Nhà cửa, vật kiến trúc	294.246.777.646	161.287.160.739	132.959.616.907	45,19%
Máy móc thiết bị	216.401.099.853	193.232.808.195	23.168.291.658	10,71%
Phương tiện vận tải truyền dẫn	30.850.269.950	27.678.024.072	3.172.245.878	10,28%
Thiết bị văn phòng	4.436.378.307	4.231.858.020	204.520.287	4,61%
<b>Cộng</b>	<b>545.934.525.756</b>	<b>386.429.851.026</b>	<b>159.504.674.730</b>	<b>29,22%</b>

Tài sản cố định vô hình	Nguyên giá	Khấu hao	Giá trị còn lại	Giá trị còn lại/ Nguyên giá
Quyền sử dụng đất	82.296.407.931	7.265.330.021	75.031.077.910	91,17%
Phần mềm	1.540.865.000	1.540.865.000	-	0,00%
Tài sản khác	83.900.000	83.900.000	-	0,00%
<b>Cộng</b>	<b>83.921.172.931</b>	<b>8.890.095.021</b>	<b>75.031.077.910</b>	<b>89,41%</b>

## NHỮNG CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH, QUẢN LÝ

Ban lãnh đạo Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC đã và đang nỗ lực không ngừng để nâng cao hiệu quả của cơ cấu tổ chức và chính sách quản lý. Bằng cách thực hiện các biện pháp:

- Tiếp tục sử dụng và mở rộng các tính năng 1Office để tiến tới càng ít dùng giấy, tiết kiệm thời gian và tăng tốc độ xử lý công việc.
- Đưa vào vận hành ERP-SAP để tăng cường hiệu quả quản lý và tác nghiệp.
- Tăng cường trang bị máy tính bảng cho nhân viên để tăng hiệu quả chăm sóc khách hàng.

## KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI

Dược OPC với thế mạnh hơn 45 năm là đơn vị sản xuất thuốc từ dược liệu, kết hợp công nghệ hiện đại trong nghiên cứu chiết xuất và định lượng hoạt chất. OPC đã tiên phong triển khai nuôi trồng dược liệu theo tiêu chuẩn GACP - WHO (Thực hành tốt nuôi trồng và thu hái theo khuyến cáo của Tổ chức y tế thế giới) để phát triển kinh tế xanh và hiện thực hóa tiềm năng dược liệu của Việt Nam thành những sản phẩm mang tầm quốc tế, mang lại giá trị cho cộng đồng, kinh tế địa phương từ các vùng trồng dược liệu tạo nên chuỗi giá trị chặt chẽ cho nông sản Việt Nam cũng như sự phát triển bền vững của OPC. Với danh hiệu Hàng Việt Nam chất lượng cao nhiều năm liền không những bảo chứng về chất lượng sản phẩm mà còn minh chứng cho những tiêu chí xanh OPC đạt được trên hành trình đến nền kinh tế xanh, hội nhập toàn cầu.





## BẢO GẢO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

### Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...).

Ban lãnh đạo của Công ty đã có những nỗ lực không ngừng để hướng đến các vấn đề môi trường trong các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Chính sách hỗ trợ tái tạo và khôi phục tài nguyên bị bỏ hoang cũng là một biện pháp thiết thực để bảo vệ môi trường và đóng góp cho sự phát triển bền vững.

Việc nghiên cứu và phát triển nguồn năng lượng xanh để giảm thiểu các tác động xấu ảnh hưởng đến môi trường cũng là một biện pháp tích cực của Ban lãnh đạo. Từ đó cho thấy, Công ty không chỉ quan tâm đến lợi ích kinh doanh của mình mà còn đảm bảo các hoạt động của mình không gây tổn thương đến môi trường.

Việc xây dựng thói quen tiết kiệm điện trong từng lối suy nghĩ của cán bộ nhân viên Công ty là một hoạt động tích cực để giúp giảm thiểu lượng năng lượng tiêu thụ và đóng góp vào việc bảo vệ môi trường.

Công ty đang nghiên cứu và áp dụng các công nghệ xử lý chất thải, tối ưu hóa các quy trình sản xuất để giảm thiểu lượng chất thải sinh ra, đồng thời tăng cường hỗ trợ cho cán bộ nhân viên về chuyên môn về môi trường để đảm bảo hiệu quả trong công tác bảo vệ môi trường. Ngoài ra, Công ty cũng cần tăng cường truyền thông về tầm quan trọng của việc bảo vệ môi trường đến cán bộ nhân viên và cộng đồng để tạo động lực cho mọi người hành động tích cực trong việc bảo vệ môi trường.



### Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động và cộng đồng địa phương

Việc tiến hành nâng cao lao động thông qua các lớp tập huấn, đào tạo chuyên môn là một điểm tích cực trong hoạt động quản trị nhân sự của Công ty. Điều này cho thấy Ban lãnh đạo Công ty quan tâm và đầu tư cho sự phát triển của nguồn nhân lực và có chính sách nhân sự phù hợp với tình hình thị trường.

Tuy nhiên, để đảm bảo hiệu quả của các hoạt động đào tạo và nâng cao chất lượng lao động, cần phải xác định rõ các mục tiêu đào tạo cụ thể, áp dụng phương pháp đào tạo phù hợp, đánh giá kết quả đào tạo một cách công bằng và minh bạch.

Việc tổ chức kiểm tra, đánh giá nghiệp vụ chuyên môn của từng cán bộ nhân viên hàng kỳ là một hoạt động quan trọng nhằm đánh giá năng lực và nhu cầu phát triển của từng cá nhân, từ đó có phương án đào tạo và nâng cao chất lượng lao động phù hợp.

Vì vậy, Ban lãnh đạo Công ty cần tiếp tục đầu tư và tăng cường hoạt động đào tạo chuyên môn, đồng thời cần đảm bảo tính minh bạch, công bằng trong việc đánh giá năng lực và kết quả đào tạo của từng cá nhân.

OPC đã thể hiện sự trách nhiệm của mình đối với cộng đồng địa phương thông qua nhiều hoạt động xã hội ý nghĩa. Các hoạt động này bao gồm việc kết nối những tấm lòng tương thân tương trợ, thăm hỏi và hỗ trợ giúp đỡ các gia đình có hoàn cảnh khó khăn, người già neo đơn, trẻ em khuyết tật và những người chịu ảnh hưởng nặng nề sau đại dịch.

Ngoài ra, OPC còn tham gia trồng cây ngăn lũ và đặt cả tâm huyết vào mỗi sản phẩm công trình mà công ty đã làm ra. Đây là những hoạt động thiết thực và ý nghĩa giúp cải thiện cuộc sống và môi trường sống của cộng đồng địa phương, đồng thời thể hiện sự quan tâm và trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng.



# 04

## BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- ✿ Đánh giá các mặt hoạt động của Công ty
- ✿ Đánh giá về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc
- ✿ Kế hoạch và định hướng của Hội đồng quản trị

## ĐÁNH GIÁ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Năm 2022 là một năm đầy khó khăn, thách thức cho các doanh nghiệp tại Việt Nam bởi các tác động dư âm từ đại dịch Covid 19 và tình hình kinh tế vĩ mô trên toàn thế giới. Nhiều doanh nghiệp phải thu hẹp quy mô đầu tư, kinh doanh, giảm lực lượng lao động. Trong tình hình khó khăn chung của thị trường, Hội đồng quản trị đã nỗ lực tìm các giải pháp và có các chỉ đạo sát sao, nhanh chóng, kịp thời và giao cho Ban điều hành Công ty thực hiện.

Với cam kết nâng cao trách nhiệm đối với xã hội và môi trường, HĐQT đánh giá các hoạt động của công ty trong nhiều khía cạnh, bao gồm các hoạt động liên quan đến trách nhiệm xã hội và môi trường. Đây là một phần rất quan trọng trong quá trình đánh giá và giám sát hoạt động của công ty.

HĐQT luôn cố gắng đảm bảo rằng các hoạt động của công ty được thực hiện với sự tôn trọng và trách nhiệm đối với môi trường và xã hội. Chúng tôi đánh giá các hoạt động của công ty liên quan đến môi trường và xã hội dựa trên các tiêu chí bao gồm nhưng không giới hạn ở các yếu tố sau:

- Sử dụng tài nguyên và năng lượng bền vững
- Phát triển sản phẩm và dịch vụ có tính bền vững và xã hội hóa
- Tôn trọng quyền lợi của người lao động và đối tác thương mại
- Tôn trọng quyền của khách hàng và cộng đồng
- Chấp hành các quy định và tiêu chuẩn liên quan đến bảo vệ môi trường và xã hội

Trong năm qua, Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC đã thực hiện tốt công tác của mình trong việc bảo vệ môi trường. Toàn thể cán bộ và nhân viên công ty luôn đặt vấn đề môi trường là một trong những chỉ tiêu giúp nâng cao hiệu suất kinh doanh của Công ty. HĐQT hiểu rằng, cách tốt nhất để bảo vệ sản phẩm, bảo vệ khách hàng chính là việc bảo vệ môi trường.



## ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

- Hội đồng quản trị giám sát việc thực hiện triển khai các Nghị quyết, Quyết định liên quan đến lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh, cơ cấu tổ chức, nhân sự quản lý phù hợp với Điều lệ, Quy chế, quy định hiện hành của Công ty và Pháp luật Nhà nước.
- Thường xuyên chỉ đạo hoạt động của Ban Tổng Giám đốc và kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của Ban Tổng Giám đốc.
- Giám sát, chỉ đạo và đảm bảo thông tin được công bố đầy đủ, minh bạch, kịp thời theo đúng quy định của Sở Giao dịch Chứng khoán và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
- Thông qua cơ chế giám sát, đánh giá và báo cáo định kỳ mỗi quý, cũng như báo cáo đột xuất khi có yêu cầu, HĐQT đánh giá không có gì bất thường trong các hoạt động quản trị và điều hành Công ty của Tổng Giám đốc và Cán bộ quản lý khác.



## CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

### Về hoạt động kinh doanh

- Triển khai kế hoạch kinh doanh 2023 cho từng nhóm hàng sản xuất cũng như hàng thương mại đến các chi nhánh/đơn vị kinh doanh, làm tiền đề và cơ sở để các chi nhánh lên kế hoạch và phương án kinh doanh.
- Xây dựng các chương trình Marketing và bán hàng khác hỗ trợ cho các chi nhánh trong việc đẩy hàng ra thị trường, thông qua nguyên tắc tập trung bán những sản phẩm có lợi thế cạnh tranh ở mỗi địa bàn, khu vực. Các chương trình được cụ thể hóa và dành riêng cho mỗi chi nhánh cũng như mỗi địa bàn khác nhau.
- Đẩy mạnh công tác truyền thông và gia tăng thương hiệu sản phẩm.
- củng cố và định vị hình ảnh sản phẩm Công ty tới người tiêu dùng thông qua việc chuẩn hóa bao bì sản phẩm.
- Khôi phục và đẩy mạnh nhóm hàng xuất khẩu, đặc biệt các thị trường đã khai thác. Tiếp tục hợp tác với đối tác Hàn Quốc để triển khai xuất khẩu các sản phẩm OPC đi nước ngoài và chuyển giao công nghệ AI trong nghiên cứu và phát triển sản phẩm.
- Lập kế hoạch phân phối hàng thương mại.
- Ứng dụng chuyển đổi công nghệ số, triển khai ứng dụng bán hàng cho các chi nhánh.
- Tăng cường độ phủ của các kênh phân phối, tập trung nguồn lực phát triển kênh ETC và tăng cường độ phủ đối với thị trường OTC.

### Về công tác sản phẩm

- Tiếp tục rà soát và tiêu chuẩn hóa các sản phẩm chủ lực để tạo sự ổn định chất lượng sản phẩm.
- Đầu tư máy móc thiết bị cho việc mở rộng phòng R&D hiện tại, đồng thời xây dựng trung tâm nghiên cứu và phát triển RD.
- Tổ chức khảo sát và lập kế hoạch phát triển vùng trồng dược liệu nhằm cung cấp dược liệu đầu vào đạt tiêu chuẩn GACP ( Astiso, Diệp hạ châu, Sâm...).
- Rà soát danh mục sản phẩm cũng như định hướng đầu tư trong nghiên cứu phát triển sản phẩm cho 2023 và những năm tiếp theo ( đột phá bằng những dòng sản phẩm mới như Sâm Ngọc Linh, thuốc hỗ trợ điều trị Covid và những dòng sản phẩm khác từ việc nắm bắt các cơ hội từ thị trường).
- Phối hợp với các công ty khác để gia công các sản phẩm, tận dụng các máy móc và thiết bị sẵn có, tăng công suất nhà máy.

### Về hoạt động quản lý vận hành

- Ban hành và triển khai quy chế tổ chức, trong đó thiết lập các quy chế liên quan đến vận hành bộ máy, nhằm mục đích nâng cao hiệu quả hoạt động cũng như tăng cường khả năng quản lý và giám sát toàn bộ hoạt động của Công ty;
- Tiếp tục tái cơ cấu nguồn nhân lực tại các phòng ban phù hợp với yêu cầu phát triển mới.
- Ban hành và triển khai hệ thống phân quyền, nhằm mục đích hoàn thiện hơn hệ thống phân quyền của Công ty và trao quyền chủ động trong khuôn khổ quy định cho các cấp quản lý, cũng như tạo cơ chế linh hoạt hơn cho các phòng/ban, chi nhánh trong hoạt động vận hành;
- Xây dựng chính sách lương, hệ thống khung lương cũng như ngạch bậc lương theo hướng đảm bảo một cơ chế linh hoạt và minh bạch hơn, từ đó tạo động lực làm việc cũng như giữ chân được những nhân sự có trình độ, kinh nghiệm bám trụ cùng Công ty. Ngoài ra, việc thay đổi này còn nhằm hoàn thiện hơn mô hình quản lý tiền lương một cách khoa học và hiệu quả;
- Xây dựng và hoàn thiện phương pháp tính giá thành nhằm đảm bảo giá thành sản phẩm được tính toán hợp lý, đảm bảo việc thay đổi giá thành sẽ tạo ra một cơ chế linh hoạt hơn cho các hoạt động kinh doanh, Marketing cũng như các hoạt động khác bị tác động bởi yếu tố này;
- Xây dựng kho bảo quản để đáp ứng tiêu chuẩn phân phối vacxin sinh phẩm.
- Xây dựng, củng cố và hoàn thiện hệ thống các văn bản lập quy, bao gồm các quy định, quy trình...nhằm giúp hệ thống hóa các văn bản theo một khuôn khổ và đảm bảo nguyên tắc vận hành linh hoạt hơn cho các phòng ban và đơn vị chi nhánh.



# 05

---

## QUẢN TRỊ CÔNG TY

- ✿ Hội đồng quản trị
- ✿ Ban Kiểm soát
- ✿ Các giao dịch, thù lao, và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát

# HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

## Danh sách Hội đồng quản trị (tại ngày 31/12/2022)

STT	Thành viên	Chức vụ	Ngày bắt đầu là TV. HĐQT	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	Ông Lê Văn Sơn	Chủ tịch HĐQT	09/04/2021	-	-
2	Bà Phương Thanh Nhung	Phó Chủ tịch HĐQT	22/10/2021	-	-
3	Ông Trịnh Xuân Vương	Thành viên HĐQT	08/04/2006	8.724.197	13,62%
4	Bà Hàn Thị Khánh Vinh	Thành viên HĐQT	22/10/2021	-	-
5	Ông Nguyễn Hải Dương	Thành viên HĐQT	22/10/2021	-	-

### Ông Trịnh Xuân Vương - Thành viên HĐQT

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành: 8.724.197 cổ phần
- Số lượng chức danh thành viên Hội đồng quản trị tại các công ty khác: 0
- Chức danh quản lý do từng thành viên Hội đồng quản trị của công ty nắm giữ tại các công ty khác: 0



### Ông Lê Văn Sơn - Chủ tịch HĐQT

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành: 0 cổ phần
- Số lượng chức danh thành viên Hội đồng quản trị tại các công ty khác: 3
- Chức danh quản lý do từng thành viên Hội đồng quản trị của công ty nắm giữ tại các công ty khác:
  - Chủ tịch HĐQT Tổng công ty dược Việt Nam - CTCP
  - Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Dược phẩm Codupha
  - Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Dược Danapha



### Bà Hàn Thị Khánh Vinh - Thành viên HĐQT

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành: 0 cổ phần
- Số lượng chức danh thành viên Hội đồng quản trị tại các công ty khác: 5
- Chức danh quản lý do từng thành viên Hội đồng quản trị của công ty nắm giữ tại các công ty khác:
  - Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty Dược Việt Nam - CTCP.
  - Chủ tịch HĐQT công ty Cổ phần dược phẩm Trung ương CPC1
  - Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Dược phẩm Imexpharm.
  - Thành viên HĐQT công ty Cổ phần Sanofi Việt Nam
  - Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Dược phẩm Sanofi - Synthelabo Việt Nam
  - Phó Tổng giám đốc Công ty CP Tập đoàn Đầu tư Việt Phương



### Ông Nguyễn Hải Dương - Thành viên HĐQT



- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành: 0 cổ phần
- Số lượng chức danh thành viên Hội đồng quản trị tại các công ty khác: 3
- Chức danh quản lý do từng thành viên Hội đồng quản trị của công ty nắm giữ tại các công ty khác:
  - Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư và phát triển khu công nghiệp Sông Đà
  - Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Tập đoàn Quốc tế AIKO
  - Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha

### Bà Phương Thanh Nhung - Thành viên HĐQT



- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành: 0 cổ phần
- Số lượng chức danh thành viên Hội đồng quản trị tại các công ty khác: 2
- Chức danh quản lý do từng thành viên Hội đồng quản trị của công ty nắm giữ tại các công ty khác:
  - Phó chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Bảo hiểm Hùng Vương
  - Cố vấn Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Việt Á; Phó Chủ tịch Ủy ban Nhân sự, Phó Chủ tịch Ủy ban Chiến lược Ngân hàng TMCP Việt Á
  - Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Dược phẩm TW25
  - Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH MTV Dược phẩm OPC Bình Dương

### Các cuộc họp của Hội đồng quản trị

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do
1	Ông Lê Văn Sơn	Chủ tịch HĐQT	6/6	100%	-
2	Ông Trịnh Xuân Vương	Thành viên HĐQT	6/6	100%	-
3	Bà Hàn Thị Khánh Vinh	Thành viên HĐQT	6/6	100%	-
4	Ông Nguyễn Hải Dương	Thành viên HĐQT	4/6	67%	Vắng mặt vì lí do công tác, tại kì họp thứ 3 gửi phiếu biểu quyết bằng văn bản; kì họp thứ 6 ủy quyền tham dự và biểu quyết tại cuộc họp cho Bà Phương Thanh Nhung.
5	Bà Phương Thanh Nhung	Phó Chủ tịch HĐQT	6/6	100%	-

### Hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2022

Trong năm 2022, HĐQT đã đạt được các mục tiêu do ĐHCĐ đề ra. Nhìn chung, năm 2022 cũng là một năm tương đối khó khăn với OPC nhưng nhờ sự nỗ lực cố gắng của Ban lãnh đạo đã đưa ra những chiến lược cụ thể cho Công ty vượt qua tình trạng khó khăn. HĐQT đã tổ chức 6 cuộc họp các thành viên tham dự cuộc họp đầy đủ và tổ chức 13 lần lấy ý kiến bằng văn bản để quyết định các vấn đề thuộc chức năng, nhiệm vụ của HĐQT.

Trong các kỳ họp định kỳ, Hội đồng quản trị đều có những đánh giá sơ kết, phân tích tình hình hoạt động của công ty những mặt tích cực và hạn chế, qua đó luôn kịp thời đưa ra các chủ trương, định hướng nhằm tháo gỡ những khó khăn, bất cập trong hoạt động sản xuất kinh doanh để Ban Điều hành hoàn thành nhiệm vụ. Hoạt động của HĐQT được duy trì thường xuyên đảm bảo yêu cầu về số lượng và chất lượng cuộc họp, tỷ lệ tham dự đáp ứng quy định của pháp luật.

Từng thành viên HĐQT đã thực hiện đầy đủ chức trách và nhiệm vụ theo Điều lệ của OPC, Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT và quy định của pháp luật, đảm bảo hiệu quả hoạt động chung của HĐQT; thực hiện đầy đủ các nội dung tại Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các nội dung được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền, thể hiện vai trò nổi bật và tích cực trong việc định hướng chiến lược kế hoạch kinh doanh của công ty; thực hiện thảo luận và biểu quyết thông qua đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT và chịu trách nhiệm với các quyết định của mình; thực hiện giám sát việc triển khai các hoạt động kinh doanh, các nhiệm vụ trọng tâm của công ty đã được ĐHCĐ giao phó.



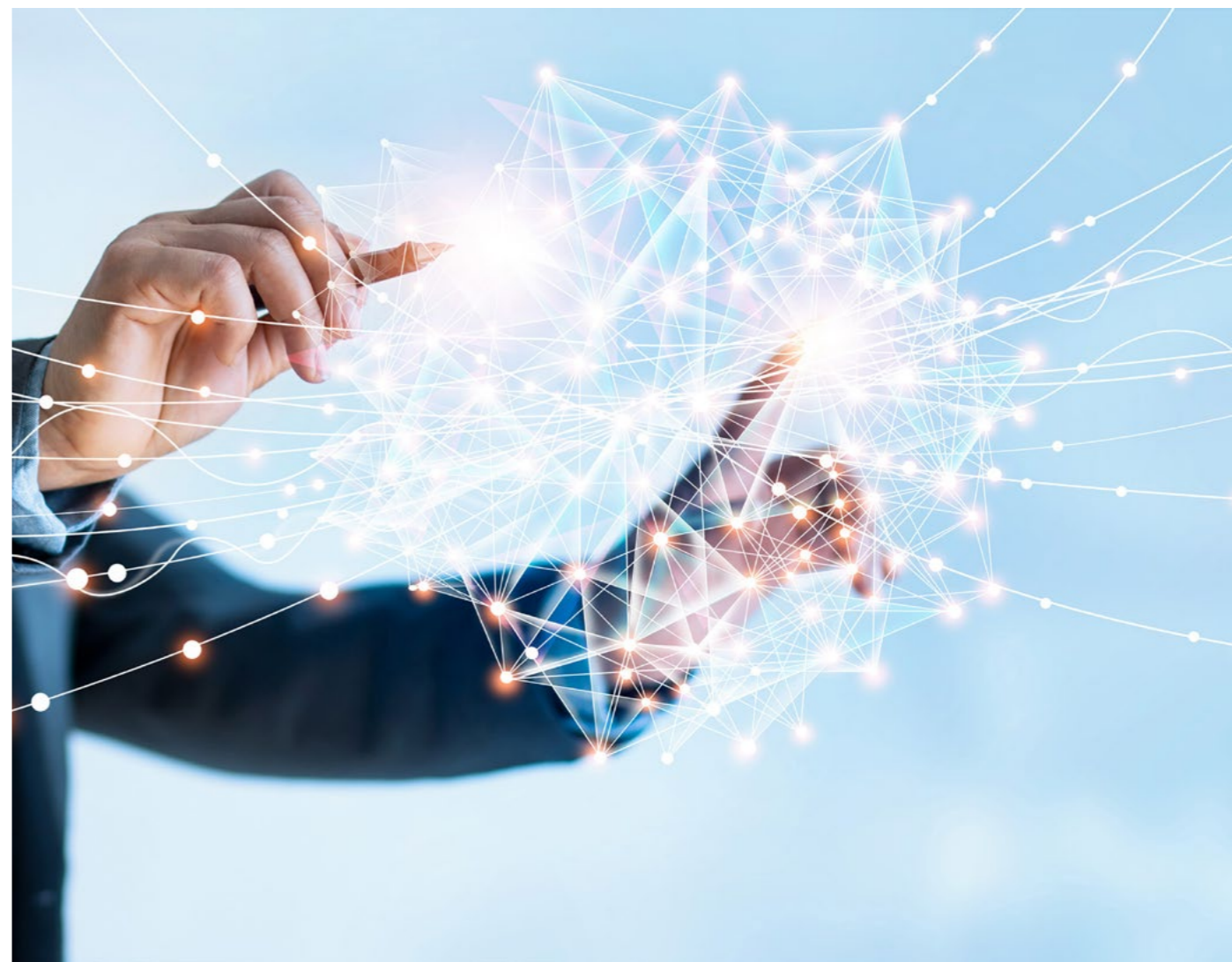
## Các Nghị quyết đã ban hành trong năm 2022

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ % thông qua
1	40/NQ - HĐQT	10/01/2022	Thù lao của bộ phận kiểm toán nội bộ	100%
2	107/NQ-HĐQT	26/01/2022	Chi 2 tháng tiền lương; Chi khen thưởng các danh hiệu thi đua năm 2021 cho NLĐ; Chi 1 tháng thù lao cho HĐQT, BKS, TK Công ty	100%
3	142/NQ - HĐQT	14/02/2022	Ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ của Công ty	100%
4	179/NQ -HĐQT	25/02/2022	Ban hành Quy chế quản lý tài chính và đầu tư của Công ty	100%
5	218/NQ - HĐQT	10/3/2022	Tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên 2022	100%
6	220/NQ - HĐQT	10/3/2022	Chấp thuận đơn xin nghỉ việc của Bà Vòng Nhật Mùi - Thư ký Công ty	100%
7	221/NQ - HĐQT	10/3/2022	Bổ nhiệm Thư ký Công ty	100%
8	395/NQ - HĐQT	09/5/2022	Thông qua xóa nợ quá hạn thanh toán không thể thu hồi	100%
9	340/NQ - HĐQT	22/4/2022	Thông qua kế hoạch đầu tư máy móc thiết bị năm 2022	100%
10	341/NQ - HĐQT	22/4/2022	Thông qua kế hoạch Marketing năm 2022	100%
11	394/NQ - HĐQT	17/5/2022	Cử nhân sự tham gia HĐQT, BKS Công ty Cổ phần Dược phẩm TW25 nhiệm kỳ 2022 - 2027	100%
12	405/NQ - HĐQT	23/5/2022	Ủy quyền Người đại diện phần vốn của OPC tại Công ty cổ phần Dược phẩm TW25	100%
13	407/NQ - HĐQT	26/5/2022	Triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu	100%
14	513/NQ - HĐQT	23/6/2022	Triển khai hệ thống quản trị doanh nghiệp ERP giải pháp SAP	100%
15	508/NQ - HĐQT	28/6/2022	Bổ nhiệm mới và thù lao Hội đồng thành viên Công ty TNHH MTV Dược phẩm OPCBD	80%
16	494/NQ - HĐQT	22/6/2022	Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2022	100%
17	495/NQ- HĐQT	22/6/2022	Điều chỉnh và thực hiện phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu	100%
18	532/NQ - HĐQT	08/07/2022	Chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phiếu phát hành do thực hiện tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu	100%
19	568/NQ - HĐQT	22/7/2022	Ủy quyền Người đại diện phần vốn của Công ty cổ phần Dược phẩm OPC tại Công ty TNHH MTV Dược phẩm OPC Bình Dương	100%
20	587/NQ - HĐQT	02/08/2022	Thông qua kết quả phát hành và kết thúc đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.	100%
21	746/NQ - HĐQT	22/09/2022	Ủy quyền Người đại diện phần vốn của OPC tại Công ty TNHH MTV Dược phẩm OPC Bình Dương thay thế cho Nghị quyết số 568/NQ - HĐQT ngày 22/7/2022	100%

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ % thông qua
22	855/NQ - HĐQT	15/11/2022	Sửa đổi, bổ sung quy chế chi tiêu nội bộ	100%
23	852/NQ - HĐQT	15/11/2022	Bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc phụ trách Sales & Marketing	100%
24	853/NQ- HĐQT	15/11/2022	Mức lương, phụ cấp của Phó Tổng giám đốc phụ trách Sales & Marketing	100%
25	979/NQ - HĐQT	20/12/2022	Bổ nhiệm Phó chủ tịch Hội đồng Quản trị	100%
26	987/NQ - HĐQT	20/12/2022	Ủy thác đầu tư	60%
27	1015/NQ - HĐQT	28/12/2022	Miễn nhiệm chức vụ Người phụ trách kiểm toán nội bộ Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC đối với Ông Trần Anh Tuấn	100%
28	1016/NQ - HĐQT	28/12/2022	Bổ nhiệm mới Người phụ trách kiểm toán nội bộ kể từ ngày 03/01/2023 đối với Bà Nguyễn Thùy Dung	80%

### Các tiểu ban trực thuộc HĐQT

Hội đồng quản trị có phân công nhiệm vụ cụ thể giữa các thành viên, trên cơ sở nhiệm vụ được phân công các thành viên Hội đồng quản trị chủ động xây dựng các chương trình công tác của mình theo lĩnh vực được phân công, kiến nghị HĐQT giải quyết kịp thời các vấn đề thuộc thẩm quyền nhằm tạo điều kiện để Ban điều hành chủ động trong việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Ngoài ra hiện nay, HĐQT OPC có thành lập bộ phận Kiểm toán nội bộ trực thuộc Ủy ban kiểm toán quản trị rủi ro để hỗ trợ công việc cho HĐQT.



## BAN KIỂM SOÁT

### Danh sách Ban Kiểm soát (tại ngày 31/12/2022)

STT	Thành viên	Chức vụ	Ngày bắt đầu là TV BKS	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	Bà Kiều Thị Minh Hồng	Trưởng BKS	22/10/2021	-	-
2	Ông Nguyễn Trung Thành	TV.BKS	22/10/2021	-	-
3	Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung	TV.BKS	22/10/2021	-	-

#### Bà Kiều Thị Minh Hồng - Trưởng Ban Kiểm soát

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành: 0 cổ phần



#### Ông Nguyễn Trung Thành - TV. Ban Kiểm soát

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành: 0 cổ phần



#### Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung - TV. Ban Kiểm soát

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành: 0 cổ phần



### Các cuộc họp của Ban Kiểm soát trong năm 2022

Trong năm 2022, Ban Kiểm soát đã có 02 cuộc họp. Các thành viên đã tham dự đầy đủ các cuộc họp trong nhiệm kỳ của mình, nội dung các cuộc họp bao gồm phân công công việc giữa các thành viên, báo cáo công việc được phân công và trao đổi thông tin để nắm bắt tình hình quản trị, điều hành của Công ty.

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp
1	Bà Kiều Thị Minh Hồng	Trưởng BKS	2/2	100%
2	Ông Nguyễn Trung Thành	TV.BKS	2/2	100%
3	Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung	TV.BKS	2/2	100%

STT	Nội dung	Ngày họp	Nội dung chi tiết
1	Cuộc họp 1	06/04/2022	<ul style="list-style-type: none"> <li>Thẩm định BCTC kiểm toán 2021, rà soát tình hình tài chính năm 2021 của Công ty;</li> <li>Tổng kết hoạt động BKS năm 2021 và kế hoạch công tác năm 2022;</li> <li>Thống nhất nội dung Báo cáo hoạt động BKS năm 2021 và Phương hướng hoạt động năm 2022 trình tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022;</li> <li>Xem xét tài liệu dự thảo họp HĐQT kỳ 1/2022 và đóng góp ý kiến.</li> </ul>
2	Cuộc họp 2	02/08/2022	<ul style="list-style-type: none"> <li>Đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 trong 06 tháng đầu năm;</li> <li>Rà soát tình hình tài chính 6 tháng đầu năm 2022;</li> <li>Xem xét tài liệu họp HĐQT kỳ 4/2022 và đóng góp ý kiến.</li> </ul>

Ngoài ra, các thành viên Ban Kiểm soát tham dự 05 cuộc họp trực tiếp của Hội đồng quản trị (HĐQT) để nắm bắt kịp thời các định hướng, chỉ đạo của HĐQT và về tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty; đóng góp ý kiến về các vấn đề thuộc chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát.

Ban Kiểm soát đã thực hiện kiểm soát đối với hoạt động của Công ty trong năm 2022, cụ thể:

- Giám sát việc tuân thủ Điều lệ và các quy định pháp luật trong quản lý điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty;
- Kiểm soát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2022;
- Xem xét và rà soát tình hình tài chính của Công ty theo báo cáo tài chính soát xét 6 tháng đầu năm 2022 và báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022;
- Đưa ra những kiến nghị với HĐQT và Ban điều hành về các chính sách liên quan đến sản phẩm, chính sách bán hàng, chính sách thị trường,... của Công ty;
- Tham gia cùng HĐQT trong việc lựa chọn công ty kiểm toán;
- Giám sát việc công bố thông tin định kỳ và bất thường.



## Các đánh giá của Ban Kiểm soát trong năm 2022

### Về các chỉ tiêu chủ yếu

ĐVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	%Tăng giảm 2022/2021
Tổng tài sản	1.238.200	1.246.225	0,6%
Vốn chủ sở hữu	743.023	871.964	17,4%
Doanh thu thuần	1.123.728	1.171.614	4,3%
Lợi nhuận trước thuế	159.240	179.924	13,0%
Lợi nhuận sau thuế	123.363	142.394	15,4%

### Về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

#### Thực hiện kế hoạch kinh doanh

Năm 2022 là một năm nhiều thách thức và khó khăn đối với Công ty do vẫn chịu ảnh hưởng của dịch Covid trong giai đoạn đầu năm và tình hình lạm phát gia tăng trên quy mô toàn cầu, thị trường tài chính có những biến động mạnh giai đoạn cuối năm; tuy nhiên, với sự nỗ lực của HĐQT và Ban điều hành, Công ty ghi nhận kết quả kinh doanh khả quan. Doanh thu mặc dù không đạt kế hoạch, song vẫn duy trì tốc độ tăng trưởng so với năm 2021. Điểm tích cực là kết quả lợi nhuận trước thuế hợp nhất và công ty mẹ đều vượt kế hoạch và tăng trưởng lần lượt 13% và 7% so với năm 2021.

#### Về phân phối lợi nhuận

Trích lập các quỹ: Công ty đã thực hiện trích lập quỹ đầu tư phát triển, quỹ khen thưởng phúc lợi theo đúng phương án phân phối lợi nhuận được ĐHĐCĐ năm 2022 thông qua.

ĐVT: đồng

Chỉ tiêu	%Tăng giảm 2022/2021
LNST chưa phân phối cuối năm 2021 công ty mẹ	176.659.796.413
LNST năm 2021 Công ty mẹ	130.618.265.550
Trích Quỹ đầu tư phát triển (15%)	19.592.740.000
Trích Quỹ khen thưởng phúc lợi (10%)	13.061.827.000

### Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán

Thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022, Công ty đã ký Hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán và soát xét với Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam về việc soát xét BCTC riêng và hợp nhất của Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC cho kỳ kế toán 6 tháng đầu năm 2022, kiểm toán báo cáo tài chính riêng và hợp nhất cho năm tài chính 2022.

### Tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu

Trong năm 2022, Công ty đã thực hiện phát hành thành công 37.473.612 cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn chủ sở hữu, tương ứng với tỷ lệ thực hiện quyền là 1:1,41 (tỷ lệ thực hiện quyền này đã được HĐQT thực hiện điều chỉnh lại theo ủy quyền của ĐHĐCĐ, tỷ lệ theo phương án đã thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 là 1:1,45). Theo đó, vốn điều lệ của OPC tăng từ 265.772.800.000 đồng lên 640.508.920.000 đồng.

### Kết quả hoạt động giám sát của Ban kiểm soát đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông

Qua quá trình giám sát đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý Công ty, BKS đánh giá như sau:

- Năm 2022, HĐQT đã tổ chức 06 phiên họp trực tiếp, 13 lần lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản để quyết định các vấn đề thuộc chức năng, nhiệm vụ của HĐQT và đã ban hành 28 Nghị quyết;
- Các nghị quyết của HĐQT được ban hành theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định; nội dung của các Nghị quyết này tuân thủ theo các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật;
- HĐQT và Ban điều hành Công ty đã thực hiện đầy đủ các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2022, đồng thời tuân thủ các quy định pháp luật và Điều lệ Công ty trong công tác quản lý và điều hành.
- HĐQT, Ban TGD và các cán bộ quản lý nghiêm túc tuân thủ các quy định về công bố thông tin theo quy định pháp luật.
- Trong năm 2022, Ban Kiểm soát không nhận thấy dấu hiệu bất thường nào trong công tác quản trị và điều hành Công ty. Công ty không phát sinh vấn đề tranh chấp nào liên quan đến công tác quản trị và điều hành.
- Về phía cổ đông, trong năm 2022, BKS Công ty không nhận được yêu cầu hay khiếu nại nào của cổ đông hoặc nhóm cổ đông.



## Giám sát tình hình tài chính của Công ty

### Về việc thực hiện chế độ kế toán, báo cáo tài chính



Báo cáo tài chính năm 2022 được lập theo đúng quy định, tuân thủ các chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành khác về kế toán, phản ánh đầy đủ và trung thực tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm báo cáo. Các báo cáo tài chính cũng được công bố thông tin đến các cổ đông kịp thời và đúng quy định đối với các công ty đại chúng quy mô lớn.

Ban Kiểm soát đồng ý với ý kiến của kiểm toán độc lập về các số liệu trên báo cáo tài chính soát xét và báo cáo tài chính năm 2022.

### Đánh giá tình hình tài chính Công ty



Đối với năm tài chính 2022, Ban Kiểm soát đánh giá tình hình tài chính của Công ty ở trạng thái lành mạnh, hiệu quả kinh doanh được cải thiện.

- Các chỉ tiêu về khả năng thanh toán được đảm bảo và gia tăng trong năm 2022; các chỉ số cơ cấu vốn tiếp tục được duy trì ở mức an toàn trong bối cảnh thị trường tài chính có những biến động phức tạp và mặt bằng lãi suất gia tăng.
- Các chỉ tiêu về năng lực hoạt động trong năm 2022 ghi nhận sự cải thiện tích cực góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty. Công tác quản lý hàng tồn kho được cải thiện giúp số ngày tồn kho bình quân (không tính khoản mục giá trị bất động sản trong hàng tồn kho) giảm còn 166 ngày so với 199 ngày trong năm 2021. Kỳ thu tiền bình quân của khách hàng vẫn duy trì được tương đối ổn định so với năm trước.
- Các chỉ tiêu về khả năng sinh lời trong năm 2022 đều ghi nhận sự tăng trưởng so với năm 2021. Chỉ tiêu ROE và ROA lần lượt đạt 17,6% và 11,4%. EPS năm 2022 đạt 2.000 đồng/cổ phiếu, tăng 13,4% so với năm 2021.

### Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

- Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban điều hành và các cán bộ quản lý của Công ty trong năm 2022 được thực hiện thông suốt, phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích chung của Công ty, của cổ đông và tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty.
- Ban Kiểm soát được Hội đồng quản trị, Ban điều hành, các bộ phận chức năng trong công ty phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi trong việc cập nhật tình hình hoạt động của công ty, thu thập thông tin, tài liệu cho công tác kiểm tra, giám sát.
- Ban Kiểm soát Công ty được mời tham dự và có ý kiến tại các cuộc họp của Hội đồng quản trị. Các báo cáo, tài liệu và thông tin về các cuộc họp cũng như các nghị quyết của HĐQT được cung cấp cho Ban Kiểm soát đầy đủ, kịp thời, tạo điều kiện cho Ban Kiểm soát thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình.

### Kiến nghị của Ban kiểm soát trong năm 2023

Trong phạm vi quyền hạn trách nhiệm của mình, Ban Kiểm soát đánh giá hoạt động của HĐQT và Ban điều hành Công ty trong năm 2022 đã tuân thủ đúng, đầy đủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và thực hiện đúng theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Hiệu quả kinh doanh được nâng cao, tình hình tài chính của Công ty ở trạng thái lành mạnh.

- Ban Kiểm soát kiến nghị HĐQT và Ban điều hành một số nội dung sau:
- Tiếp tục tái cấu trúc danh mục sản phẩm theo hướng đầu tư R&D và công nghệ tiên tiến để nâng chuẩn và nâng cao chất lượng sản phẩm, đưa ra các dòng sản phẩm mới có giá trị gia tăng cao, đón đầu xu thế và hướng đến đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế nhằm duy trì đà tăng trưởng, củng cố vị thế OPC trong ngành dược Việt Nam và phát triển ra thị trường thế giới.
- Tiếp tục đẩy mạnh công tác khảo sát, nghiên cứu và phát triển vùng trồng dược liệu quy mô lớn và đạt tiêu chuẩn GACP nhằm từng bước chủ động được nguồn nguyên liệu đầu vào.
- Việc mở rộng phát triển kênh ETC cần đi đôi với các biện pháp quản lý công nợ phải thu khó đòi, theo dõi sát sao việc thu hồi các khoản nợ quá hạn từ kênh điều trị.

OPC - Thiên nhiên & Cuộc sống



## Phương hướng hoạt động năm 2023

Trong năm 2023, Ban Kiểm soát tiếp tục thực hiện đầy đủ các chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát, với các trọng tâm như sau:

- Giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty trong công tác quản trị và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị Công ty.
- Xem xét và thẩm định Báo cáo tài chính soát xét 6 tháng và Báo cáo tài chính kiểm toán năm của Công ty, đảm bảo tuân thủ theo đúng các quy định và chuẩn mực kế toán hiện hành, phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính của Công ty.
- Giám sát sự phối hợp hoạt động giữa HĐQT, Ban điều hành và BKS Công ty.
- Phối hợp với bộ phận Kiểm toán nội bộ để nắm bắt công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của Công ty.
- Các nhiệm vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.



## CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HĐQT, Ban TGDĐ, BKS

### Lương, thưởng, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát

Đơn vị: đồng/người/năm

Thành viên	Chức vụ	2021	2022
<b>HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b>			
Ông Lê Văn Sơn	Chủ tịch HĐQT	306.666.666	804.777.775
Bà Phương Thanh Nhung	Phó Chủ tịch HĐQT	95.555.555	415.333.330
Bà Hàn Thị Khánh Vinh	Thành viên HĐQT	175.555.555	415.333.330
Ông Nguyễn Hải Dương	Thành viên HĐQT	175.555.555	414.777.775
Ông Trịnh Xuân Vương	Thành viên HĐQT	2.512.282.050	674.777.775
<b>BAN TỔNG GIÁM ĐỐC</b>			
Bà Phạm Thị Xuân Hương	Tổng Giám đốc	1.934.526.982	3.966.845.555
Bà Lê Thị Thúy Anh	Phó Tổng Giám đốc	1.495.213.241	1.554.545.098
Ông Dương Minh Hùng	Phó Tổng Giám đốc	-	108.050.000
Ông Hà Đức Cường	Phó Tổng Giám đốc	1.136.841.229	1.299.387.550
<b>BAN KIỂM SOÁT</b>			
Bà Kiều Thị Minh Hồng	Trưởng BKS	50.555.555	220.333.330
Ông Nguyễn Trung Thành	TV.BKS	60.555.555	89.777.775
Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung	TV.BKS	168.020.500	752.890.829

## Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do
			Số CP	Tỷ lệ	Số CP	Tỷ lệ	
1	Đỗ Thụy Như Hà	Con dâu của Ông Trịnh Xuân Vương - TV.HĐQT	2.859.409	4.46%	2.105.079	3.29%	Bán

## Hợp đồng hoặc giao dịch với người có liên quan

### Giao dịch trọng yếu

Bên liên quan	Mối quan hệ	Nội dung nghiệp vụ	Năm 2022 (đồng)	Năm 2021 (đồng)	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua
Công ty cổ phần Dược OPC Bắc Giang	Công ty liên kết	Mua nguyên vật liệu	36.311.381.500	40.355.365.000	NQ ĐHĐCĐ CTCP DƯỢC OPC Bắc Giang số 3008/2022/ NQ-ĐHĐCĐ ngày 30/08/2022
		Cổ tức được chia	268.559.563	1.512.759.535	

### Giao dịch vốn với các cổ đông lớn liên quan đến nghiệp vụ phát hành cổ phần phổ thông

Bên liên quan	Số lượng cổ phần phổ thông phát hành thêm	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua
Quý Đầu tư cơ hội PVI	9.306.000 cp	NQ ĐHĐCĐ số 365/NQ - ĐHĐCĐ ngày 29/4/2022
Ông Trịnh Xuân Vương	5.104.198 cp	NQ ĐHĐCĐ số 365/NQ - ĐHĐCĐ ngày 29/4/2022
Tổng Công ty Dược Việt Nam - CTCP	5.023.336 cp	NQ ĐHĐCĐ số 365/NQ - ĐHĐCĐ ngày 29/4/2022
Công ty cổ phần Pacific Partners	4.818.363 cp	NQ ĐHĐCĐ số 365/NQ - ĐHĐCĐ ngày 29/4/2022

### Khoản phải trả với các bên liên quan

Bên liên quan	Mối quan hệ	Nội dung nghiệp vụ	31/12/2022	01/01/2022	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua
Công ty cổ phần Dược OPC Bắc Giang	Công ty liên kết	Mua nguyên vật liệu	8.355.722.550	1.475.410.650	NQ ĐHĐCĐ CTCP DƯỢC OPC Bắc Giang số 3008/2022/ NQ-ĐHĐCĐ ngày 30/08/2022

## Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty

Việc quản trị Công ty luôn được đảm bảo theo đúng pháp luật, Điều lệ, Quy chế nội bộ nhằm đảm bảo Công ty được vận hành suôn sẻ; theo đuổi các mục tiêu vì lợi ích chung của công ty nói chung và của các cổ đông nói riêng; tạo mọi điều kiện cho việc giám sát hoạt động của công ty một cách hiệu quả.

OPC đã tiếp tục rà soát và nâng cao năng lực của hệ thống quản trị, hướng tới các mục tiêu chính là: hoàn thiện toàn bộ hệ thống quản trị hướng tới các thông lệ quản trị tốt nhất trên thị trường; tối ưu hóa các công cụ quản trị nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động, tăng năng suất lao động. Theo đó, Công ty có thể tận dụng được tối đa các nguồn lực trong công ty.

Bên cạnh đó, để nâng cao hiệu quả quản trị Công ty, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác cũng thực hiện các công tác như:

- Tham gia các Hội thảo tập huấn trực tuyến/trực tiếp về quản trị công ty cho các công ty đại chúng do UBCKNN, Sở Giao dịch Chứng khoán tổ chức nhằm tiếp cận những hướng quản trị mới, hiệu quả hơn. Nhờ đó mà Ban Lãnh đạo Công ty có thể cập nhật đầy đủ, chính xác các văn bản hướng dẫn Luật mới của UBCKNN và Sở Giao dịch Chứng khoán.
- Tuân thủ luật pháp, Điều lệ tổ chức và các Quy chế hoạt động của Công ty. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT đều phù hợp thẩm quyền và tuân thủ Nghị quyết của ĐHĐCĐ đã thông qua. Ban Tổng Giám đốc đã điều hành Công ty thực hiện đúng Nghị quyết và Quyết định của HĐQT, chấp hành theo đúng pháp luật hiện hành. OPC luôn đảm bảo tính công bằng, minh bạch, tôn trọng quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông.

Bên cạnh đó, nhiệm vụ công bố thông tin của Công ty cho cổ đông, nhà đầu tư được công bố đúng quy định thông qua website Công ty, hệ thống công bố thông tin của UBCKNN, Sở giao dịch chứng khoán Hồ Chí Minh, nhằm giúp cổ đông có điều kiện theo dõi việc thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ phê duyệt và hiệu quả hoạt động của HĐQT. Từ đó nâng cao khả năng tiếp cận nguồn vốn tiềm năng của thị trường, tối ưu hóa việc sử dụng nguồn vốn, tạo dựng niềm tin của nhà đầu tư đối với OPC.





# 06

---

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH KIỂM TOÁN 2022

🌸 Ý kiến kiểm toán

🌸 Báo cáo tài chính kiểm toán 2022



Ernst & Young Vietnam Limited  
20th Floor, Bitexco Financial Tower  
2 Hai Trieu Street, District 1  
Ho Chi Minh City, S.R. of Vietnam

Tel: +84 28 3824 5252  
Fax: +84 28 3824 5250  
ey.com

Số tham chiếu: 12117826/22988658-HN

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: Quý Cổ đông của Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC ("Công ty") và các công ty con ("Nhóm Công ty") được lập ngày 14 tháng 3 năm 2023 và được trình bày từ trang 6 đến trang 39, bao gồm bảng cân đối kế toán hợp nhất vào ngày 31 tháng 12 năm 2022, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và các thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo.

### Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Nhóm Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Nhóm Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.



### Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Nhóm Công ty cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

### Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam



Phạm Thị Cẩm Tú  
Phó Tổng Giám đốc  
Giấy CNĐKHN Kiểm toán  
Số: 2266-2023-004-1

Phạm Ninh Tùng  
Kiểm toán viên  
Giấy CNĐKHN Kiểm toán  
Số: 5631-2020-004-1

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 14 tháng 3 năm 2023

## Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC

B01-DN/HN

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT  
vào ngày 31 tháng 12 năm 2022

VND

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>100</b>	<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>		<b>911.257.655.505</b>	<b>886.325.096.318</b>
<b>110</b>	<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>4</b>	<b>86.590.753.862</b>	<b>199.563.596.790</b>
111	1. Tiền		53.067.740.163	65.663.596.790
112	2. Các khoản tương đương tiền		33.523.013.699	133.900.000.000
<b>120</b>	<b>II. Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>		<b>228.567.976.067</b>	<b>18.538.418.556</b>
121	1. Chứng khoán kinh doanh	5.1	159.268.954.572	68.954.572
123	2. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	5.2	69.299.021.495	18.469.463.984
<b>130</b>	<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>		<b>172.336.453.588</b>	<b>133.380.003.104</b>
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	6.1	193.017.824.919	159.798.362.592
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	6.2	7.522.458.886	7.274.783.915
136	3. Phải thu ngắn hạn khác	7	6.382.152.203	4.333.265.033
137	4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	6, 7, 8	(34.585.982.420)	(38.026.408.436)
<b>140</b>	<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>9</b>	<b>410.550.704.458</b>	<b>522.620.640.362</b>
141	1. Hàng tồn kho		419.111.057.782	526.547.422.598
149	2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho		(8.560.353.324)	(3.926.782.236)
<b>150</b>	<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>		<b>13.211.767.530</b>	<b>12.222.437.506</b>
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	10	555.446.126	380.336.230
152	2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ		12.374.390.677	11.596.378.985
153	3. Thuế và các khoản phải thu Nhà nước		281.930.727	245.722.291
<b>200</b>	<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>		<b>334.967.081.307</b>	<b>351.875.416.395</b>
<b>210</b>	<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>		<b>3.788.660.200</b>	<b>3.788.660.200</b>
216	1. Phải thu dài hạn khác	7	4.038.660.200	5.337.179.683
219	2. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	7, 8	(250.000.000)	(1.548.519.483)
<b>220</b>	<b>II. Tài sản cố định</b>		<b>234.535.752.640</b>	<b>252.764.289.895</b>
221	1. Tài sản cố định hữu hình	11	159.504.674.730	176.633.242.761
222	Nguyên giá		545.934.525.756	542.127.400.898
223	Giá trị khấu hao lũy kế		(386.429.851.026)	(365.494.158.137)
227	2. Tài sản cố định vô hình	12	75.031.077.910	76.131.047.134
228	Nguyên giá		83.921.172.931	83.921.172.931
229	Giá trị khấu hao lũy kế		(8.890.095.021)	(7.790.125.797)
<b>240</b>	<b>III. Tài sản dở dang dài hạn</b>		<b>17.078.573.366</b>	<b>14.351.485.037</b>
242	1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	13	17.078.573.366	14.351.485.037
<b>250</b>	<b>IV. Đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>14</b>	<b>24.203.308.291</b>	<b>23.688.266.570</b>
252	1. Đầu tư vào công ty liên kết		12.518.308.291	12.003.266.570
253	2. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		11.685.000.000	11.685.000.000
<b>260</b>	<b>V. Tài sản dài hạn khác</b>		<b>55.360.786.810</b>	<b>57.282.714.693</b>
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	10	52.205.334.244	53.977.480.038
262	2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	29.3	3.155.452.566	3.305.234.655
<b>270</b>	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>		<b>1.246.224.736.812</b>	<b>1.238.200.512.713</b>


## Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC


B01-DN/HN


BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT (tiếp theo)  
vào ngày 31 tháng 12 năm 2022

VND

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>300</b>	<b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>		<b>374.260.457.563</b>	<b>495.177.134.889</b>
<b>310</b>	<b>I. Nợ ngắn hạn</b>		<b>368.835.959.870</b>	<b>489.632.530.814</b>
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	15	51.684.518.178	71.054.877.931
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	16	209.753.055.638	212.539.068.552
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	17	14.442.934.282	13.773.988.682
314	4. Phải trả người lao động		70.980.447.017	68.554.772.346
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	18	12.023.188.838	4.271.345.369
318	6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn		28.450.000	186.750.000
319	7. Phải trả ngắn hạn khác	19	1.862.449.898	28.281.442.989
320	8. Vay ngắn hạn	20	-	71.336.727.836
322	9. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	21	8.060.916.019	19.633.557.109
<b>330</b>	<b>II. Nợ dài hạn</b>		<b>5.424.497.693</b>	<b>5.544.604.075</b>
337	1. Phải trả dài hạn khác		60.000.000	60.000.000
342	2. Dự phòng phải trả dài hạn	22	5.115.717.958	5.091.791.374
343	3. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ		248.779.735	392.812.701
<b>400</b>	<b>D. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>		<b>871.964.279.249</b>	<b>743.023.377.824</b>
<b>410</b>	<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>23.1</b>	<b>871.964.279.249</b>	<b>743.023.377.824</b>
411	1. Vốn cổ phần		640.508.920.000	265.772.800.000
411a	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		640.508.920.000	265.772.800.000
412	2. Thặng dư vốn cổ phần		880.700.783	16.680.700.783
418	3. Quỹ đầu tư phát triển		26.595.251.749	229.436.579.749
421	4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		141.847.954.174	169.268.069.388
421a	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước		663.247.674	70.354.293.665
421b	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trong năm		141.184.706.500	98.913.775.723
429	5. Lợi ích cổ đông không kiểm soát		62.131.452.543	61.865.227.904
<b>440</b>	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>		<b>1.246.224.736.812</b>	<b>1.238.200.512.713</b>

  
 Vũ Thị Tuyết Dung  
 Người lập

  
 Nguyễn Thế Đề  
 Kế toán trưởng

  
 Phạm Thị Xuân Hương  
 Tổng Giám đốc


Ngày 14 tháng 3 năm 2023

## Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC

B02-DN/HN

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT  
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	24.1	1.194.003.443.459	1.126.407.919.401
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu	24.1	22.389.335.611	2.680.002.241
10	3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	24.1	1.171.614.107.848	1.123.727.917.160
11	4. Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	25	686.763.326.661	683.646.369.658
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		484.850.781.187	440.081.547.502
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	24.2	8.256.861.618	4.098.313.916
22	7. Chi phí tài chính	26	8.122.216.122	11.637.104.258
23	- Trong đó: Chi phí lãi vay		925.196.934	4.819.069.185
24	8. Phần lợi nhuận trong công ty liên kết	14.1	797.735.998	172.877.885
25	9. Chi phí bán hàng	27	208.686.417.627	190.206.827.811
26	10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	27	97.528.654.545	83.161.699.766
30	11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		179.568.090.509	159.347.107.468
31	12. Thu nhập khác		840.923.041	324.918.177
32	13. Chi phí khác		485.060.138	431.500.452
40	14. Lợi nhuận (lỗ) khác		355.862.903	(106.582.275)
50	15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		179.923.953.412	159.240.525.193
51	16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	29.1	37.380.020.184	37.412.867.512
52	17. Chi phí (thu nhập) thuế TNDN hoãn lại	29.3	149.782.089	(1.534.964.007)
60	18. Lợi nhuận thuần sau thuế TNDN		142.394.151.139	123.362.621.688
61	19. Lợi nhuận thuần sau thuế của cổ đông công ty mẹ		142.127.926.500	126.376.705.023
62	20. Lợi nhuận (lỗ) thuần sau thuế của cổ đông không kiểm soát		266.224.639	(3.014.083.335)
70	21. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	23.4	2.000	1.764
71	22. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	23.4	2.000	1.764

Vũ Thị Tuyết Dung  
Người lập

Nguyễn Thế Đề  
Kế toán trưởng

Phạm Thị Xuân Hương  
Tổng Giám đốc



Ngày 14 tháng 3 năm 2023

## Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC

B03-DN/HN

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT  
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
	<b>I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>			
01	<b>Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</b>		<b>179.923.953.412</b>	<b>159.240.525.193</b>
	<i>Điều chỉnh cho các khoản:</i>			
02	Khấu hao và hao mòn tài sản cố định		22.818.667.371	22.501.522.563
03	Các khoản dự phòng		5.670.326.963	5.679.555.112
04	Lãi chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ		(157.428.958)	(29.868.286)
05	Lãi từ hoạt động đầu tư		(8.793.723.841)	(3.848.662.655)
06	Chi phí lãi vay	26	925.196.934	4.819.069.185
08	<b>Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động</b>		<b>200.386.991.881</b>	<b>188.362.141.112</b>
09	(Tăng) giảm các khoản phải thu		(38.501.799.214)	9.686.599.693
10	Giảm hàng tồn kho		107.394.546.633	13.614.990.109
11	(Giảm) tăng các khoản phải trả		(11.596.637.665)	33.294.637.546
12	Giảm chi phí trả trước		1.597.035.898	159.360.413
13	Tăng chứng khoán kinh doanh		(159.200.000.000)	-
14	Tiền lãi vay đã trả		(1.412.958.326)	(4.438.698.105)
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	17	(37.621.563.148)	(37.197.528.781)
17	Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh		(24.957.804.590)	(12.760.642.000)
20	<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>		<b>36.087.811.469</b>	<b>190.720.859.987</b>
	<b>II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>			
21	Tiền chi mua sắm và xây dựng tài sản cố định		(7.399.444.689)	(8.911.591.084)
22	Tiền thu từ thanh lý tài sản cố định		182.593.000	-
23	Tiền chi tiền gửi có kỳ hạn		(186.829.557.511)	(53.000.000.000)
24	Tiền thu hồi tiền gửi có kỳ hạn		136.000.000.000	64.865.577.325
26	Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		-	100.000.000
27	Tiền lãi, cổ tức và lợi nhuận đã nhận		6.904.539.667	4.983.337.934
30	<b>Lưu chuyển tiền thuần (sử dụng vào) từ hoạt động đầu tư</b>		<b>(51.141.869.533)</b>	<b>8.037.324.175</b>
	<b>III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>			
33	Tiền thu từ đi vay	20	17.053.199.440	309.153.182.012
34	Tiền trả nợ gốc vay	20	(88.389.927.276)	(314.405.250.526)
36	Cổ tức đã trả	23.3	(26.582.090.305)	(53.403.028.200)
40	<b>Lưu chuyển tiền thuần sử dụng vào hoạt động tài chính</b>		<b>(97.918.818.141)</b>	<b>(58.655.096.714)</b>



## Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC

B03-DN/HN

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT (tiếp theo)  
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
50	Lưu chuyển tiền và các khoản tương đương tiền thuần trong năm		(112.972.876.205)	140.103.087.448
60	Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm		199.563.596.790	59.436.849.289
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		33.277	23.660.053
70	Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm	4	86.590.753.862	199.563.596.790



Vũ Thị Tuyết Dung  
Người lập



Nguyễn Thế Đề  
Kế toán trưởng



Phạm Thị Xuân Hương  
Tổng Giám đốc

Ngày 14 tháng 3 năm 2023

## Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC

B09-DN/HN

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT  
vào ngày 31 tháng 12 năm 2022 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

## 1. THÔNG TIN VỀ CÔNG TY

Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC ("Công ty") tiền thân là doanh nghiệp Nhà nước trực thuộc Tổng Công ty Dược Việt Nam – Bộ Y tế. Giấy Chứng nhận Đăng ký Kinh doanh ("GCNĐKKD") đầu tiên của Công ty số 102652 được Trọng tài Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 10 tháng 5 năm 1993.

Vào ngày 8 tháng 2 năm 2002, Công ty được cổ phần hóa theo Quyết định số 138/QĐ-TTg do Thủ tướng Chính phủ cấp. Theo đó, Công ty đã được cấp GCNĐKKD số 4103000893 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu vào ngày 25 tháng 3 năm 2002 và Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp số 0302560110 điều chỉnh lần thứ 19 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 27 tháng 10 năm 2022.

Cổ phiếu của Công ty được niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh với mã chứng khoán là OPC theo Quyết định số 113/QĐ-SGDHCM do Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 20 tháng 10 năm 2008.

Hoạt động chính trong năm hiện tại của Công ty và các công ty con ("Nhóm Công ty") là sản xuất dược phẩm, hóa chất; kinh doanh, cung cấp dịch vụ và bất động sản.

Công ty có trụ sở chính đăng ký tại Số 1017 Hồng Bàng, Phường 12, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam và các chi nhánh, đơn vị trực thuộc như sau:

STT	Tên chi nhánh, đơn vị trực thuộc
1	Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC – Chi nhánh Hà Nội
2	Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC – Chi nhánh Nghệ An
3	Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC – Chi nhánh Đà Nẵng
4	Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC – Chi nhánh Nha Trang
5	Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC – Chi nhánh Cần Thơ
6	Chi nhánh Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC – Cửa hàng Giới thiệu và Kinh doanh Dược phẩm
7	Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC - Chi nhánh Bình Dương – Nhà máy Dược phẩm OPC
8	Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC – Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh
9	Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC – Chi nhánh Tiền Giang
10	Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC – Chi nhánh Miền Đông

Số lượng nhân viên của Nhóm Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2022 là 957 (ngày 31 tháng 12 năm 2021: 981 người).

## Cơ cấu tổ chức

Vào ngày 31 tháng 12 năm 2022, Công ty có hai (2) công ty con với chi tiết như sau:

Tên công ty con	Địa điểm	Hoạt động chính	Tỷ lệ vốn nắm giữ và tỷ lệ quyền biểu quyết	
			Số cuối năm %	Số đầu năm %
(1) Công ty Cổ phần Dược phẩm TW 25 ("TW25")	Thành phố Hồ Chí Minh	Dược phẩm, bất động sản	58,14	58,14
(2) Công ty TNHH MTV Dược phẩm OPC Bình Dương ("OPC BD")	Tỉnh Bình Dương	Dược phẩm	100,00	100,00

## Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC

B09-DN/HN

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)  
vào ngày 31 tháng 12 năm 2022 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

### 2. CƠ SỞ TRÌNH BÀY

#### 2.1 Chuẩn mực và chế độ kế toán áp dụng

Báo cáo tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty được trình bày bằng đồng Việt Nam ("VND") phù hợp với Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các Chuẩn mực kế toán Việt Nam do Bộ Tài chính ban hành theo:

- ▶ Quyết định số 149/2001/QĐ-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2001 về việc ban hành bốn Chuẩn mực kế toán Việt Nam (Đợt 1);
- ▶ Quyết định số 165/2002/QĐ-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2002 về việc ban hành sáu Chuẩn mực kế toán Việt Nam (Đợt 2);
- ▶ Quyết định số 234/2003/QĐ-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2003 về việc ban hành sáu Chuẩn mực kế toán Việt Nam (Đợt 3);
- ▶ Quyết định số 12/2005/QĐ-BTC ngày 15 tháng 2 năm 2005 về việc ban hành sáu Chuẩn mực kế toán Việt Nam (Đợt 4); và
- ▶ Quyết định số 100/2005/QĐ-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2005 về việc ban hành bốn Chuẩn mực kế toán Việt Nam (Đợt 5).

Theo đó, báo cáo tài chính hợp nhất được trình bày kèm theo và việc sử dụng báo cáo này không dành cho các đối tượng không được cung cấp các thông tin về các thủ tục, nguyên tắc và thông lệ kế toán tại Việt Nam và hơn nữa không được chủ định trình bày tình hình tài chính hợp nhất, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Nhóm Công ty theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán được chấp nhận rộng rãi ở các nước và lãnh thổ khác ngoài Việt Nam.

#### 2.2 Hình thức sổ kế toán áp dụng

Hình thức sổ kế toán được áp dụng của Công ty là Nhật ký chung.

#### 2.3 Kỳ kế toán năm

Kỳ kế toán năm của Nhóm Công ty áp dụng cho việc lập báo cáo tài chính hợp nhất bắt đầu từ ngày 1 tháng 1 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12.

#### 2.4 Đơn vị tiền tệ trong kế toán

Báo cáo tài chính hợp nhất được lập bằng đơn vị tiền tệ trong kế toán của Công ty là đồng Việt Nam (VND).

#### 2.5 Cơ sở hợp nhất

Báo cáo tài chính hợp nhất bao gồm các báo cáo tài chính của Công ty và các công ty con cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022.

Các công ty con được hợp nhất toàn bộ kể từ ngày mua, là ngày Nhóm Công ty thực sự nắm quyền kiểm soát công ty con, và tiếp tục được hợp nhất cho đến ngày Nhóm Công ty thực sự chấm dứt quyền kiểm soát đối với công ty con.

Các báo cáo tài chính của công ty mẹ và các công ty con sử dụng để hợp nhất được lập cho cùng một kỳ kế toán và được áp dụng các chính sách kế toán một cách thống nhất.

Số dư các tài khoản trên bảng cân đối kế toán giữa các đơn vị trong cùng Nhóm Công ty, các khoản thu nhập và chi phí, các khoản lãi hoặc lỗ nội bộ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch này được loại trừ hoàn toàn.

Lợi ích của các cổ đông không kiểm soát là phần lợi ích trong lãi, hoặc lỗ, và trong tài sản thuần của công ty con không được nắm giữ bởi Nhóm Công ty và được trình bày riêng biệt trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và trong phần vốn chủ sở hữu trên bảng cân đối kế toán hợp nhất.

Ảnh hưởng do các thay đổi trong tỷ lệ sở hữu công ty con mà không làm mất quyền kiểm soát được hạch toán vào lợi nhuận sau thuế chưa phân phối.

## Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC

B09-DN/HN

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)  
vào ngày 31 tháng 12 năm 2022 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

### 3. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU

#### 3.1 Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt tại quỹ, tiền gửi ngân hàng và các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn gốc không quá ba tháng, có tính thanh khoản cao, có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành các lượng tiền xác định và không có nhiều rủi ro trong chuyển đổi thành tiền.

#### 3.2 Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được xác định trên cơ sở giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá gốc hàng tồn kho bao gồm chi phí mua và các chi phí khác có liên quan trực tiếp đến việc mua hàng tồn kho. Trong trường hợp các sản phẩm được sản xuất, giá gốc hàng tồn kho bao gồm chi phí nguyên vật liệu trực tiếp, chi phí lao động trực tiếp và chi phí sản xuất chung, nếu có, để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại. Giá gốc của hàng tồn kho được xác định theo phương pháp bình quân gia quyền. Giá trị thuần có thể thực hiện được, được xác định bằng giá bán ước tính trừ các chi phí để hoàn thành sản phẩm cùng chi phí tiếp thị, bán hàng và phân phối phát sinh. Công ty áp dụng phương pháp kê khai thường xuyên để hạch toán hàng tồn kho.

##### Dự phòng giảm giá hàng tồn kho

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được trích lập cho phần giá trị dự kiến bị tổn thất do các khoản suy giảm trong giá trị (do giảm giá, hư hỏng, kém phẩm chất, lỗi thời v.v.) có thể xảy ra đối với nguyên vật liệu, thành phẩm, hàng hóa tồn kho khác thuộc quyền sở hữu của Nhóm Công ty dựa trên bằng chứng hợp lý về sự suy giảm giá trị tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm.

Số tăng hoặc giảm khoản dự phòng giảm giá hàng tồn kho được hạch toán vào giá vốn hàng bán trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.

##### Hàng hóa bất động sản

Bất động sản được mua hoặc được xây dựng để bán trong quá trình hoạt động bình thường của Nhóm Công ty, không phải để cho thuê hoặc chờ tăng giá, được ghi nhận là hàng hóa bất động sản theo giá thấp hơn giữa giá thành để đưa mỗi sản phẩm đến vị trí và điều kiện hiện tại và giá trị thuần có thể thực hiện được.

Giá thành của hàng hóa bất động sản bao gồm:

- ▶ Chi phí tiền sử dụng đất và tiền thuê đất;
- ▶ Chi phí xây dựng trả cho nhà thầu; và
- ▶ Chi phí lãi vay, chi phí tư vấn, thiết kế, chi phí san lấp, đền bù giải phóng mặt bằng, phí tư vấn, thuế chuyển nhượng đất, chi phí quản lý xây dựng chung, và các chi phí liên quan khác.

Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng hóa bất động sản trong điều kiện kinh doanh bình thường, dựa trên giá thị trường vào ngày báo cáo và chiết khấu cho giá trị thời gian của dòng tiền, nếu đáng kể, và trừ chi phí ước tính để hoàn thành và chi phí bán hàng ước tính.

Giá vốn của bất động sản đã bán được ghi nhận trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất dựa trên các chi phí trực tiếp tạo thành bất động sản đó và chi phí chung được phân bổ trên cơ sở diện tích tương ứng của bất động sản đó.

#### 3.3 Các khoản phải thu

Các khoản phải thu được trình bày trên báo cáo tài chính hợp nhất theo giá trị ghi sổ các khoản phải thu từ khách hàng và phải thu khác, sau khi trừ các khoản dự phòng được lập cho các khoản phải thu khó đòi.

Dự phòng nợ phải thu khó đòi thể hiện phần giá trị các khoản phải thu mà Nhóm Công ty dự kiến không có khả năng thu hồi tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm. Tăng hoặc giảm số dư tài khoản dự phòng được hạch toán vào chi phí quản lý doanh nghiệp trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.

## Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC

B09-DN/HN

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)  
vào ngày 31 tháng 12 năm 2022 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

## 3. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (tiếp theo)

## 3.4 Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định ("TSCĐ") hữu hình được ghi nhận theo nguyên giá trừ giá trị khấu hao lũy kế.

Nguyên giá TSCĐ hữu hình bao gồm giá mua và những chi phí có liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào sẵn sàng hoạt động như dự kiến. Các chi phí mua sắm, nâng cấp và đổi mới TSCĐ hữu hình được ghi tăng nguyên giá của tài sản.

Khi TSCĐ hữu hình được bán hay thanh lý, các khoản lãi hoặc lỗ phát sinh do thanh lý tài sản (là phần chênh lệch giữa tiền thu thuần từ việc bán tài sản với giá trị còn lại của tài sản) được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.

## 3.5 Tài sản cố định vô hình

Tài sản cố định vô hình được ghi nhận theo nguyên giá trừ giá trị khấu hao lũy kế.

Nguyên giá TSCĐ vô hình bao gồm giá mua và những chi phí có liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào sử dụng như dự kiến. Các chi phí nâng cấp và đổi mới TSCĐ vô hình được ghi tăng nguyên giá của tài sản.

Khi TSCĐ vô hình được bán hay thanh lý, các khoản lãi hoặc lỗ phát sinh do thanh lý tài sản (là phần chênh lệch giữa tiền thu thuần từ việc bán tài sản với giá trị còn lại của tài sản) được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.

*Quyền sử dụng đất*

Quyền sử dụng đất được ghi nhận như tài sản cố định vô hình, thể hiện giá trị của quyền sử dụng đất đã được Nhóm Công ty mua hoặc thuê. Thời gian hữu dụng của quyền sử dụng đất được đánh giá là không có thời hạn hoặc có thời hạn. Theo đó, quyền sử dụng đất có thời hạn được trích khấu hao theo thời gian sử dụng, còn quyền sử dụng đất không có thời hạn thì không được trích khấu hao.

## 3.6 Khấu hao

Khấu hao tài sản cố định hữu hình và tài sản cố định vô hình được trích theo phương pháp đường thẳng trong thời gian hữu dụng ước tính của các tài sản như sau:

Nhà cửa và vật kiến trúc	5 – 25 năm
Máy móc và thiết bị	3 – 10 năm
Phương tiện vận tải	3 – 10 năm
Thiết bị văn phòng	3 – 8 năm
Phần mềm máy tính	2 – 5 năm
Khác	3 năm
Quyền sử dụng đất có thời hạn	Thời gian sử dụng
Quyền sử dụng đất vô thời hạn	Không trích khấu hao

## 3.7 Chi phí đi vay

Chi phí đi vay bao gồm lãi tiền vay và các chi phí khác phát sinh liên quan trực tiếp đến các khoản vay của Nhóm Công ty và được hạch toán vào chi phí phát sinh trong năm.

## Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC

B09-DN/HN

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)  
vào ngày 31 tháng 12 năm 2022 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

## 3. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (tiếp theo)

## 3.8 Chi phí trả trước

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí trả trước ngắn hạn hoặc dài hạn trên bảng cân đối kế toán hợp nhất và được phân bổ trong khoảng thời gian trả trước hoặc thời gian các lợi ích kinh tế tương ứng được tạo ra từ các chi phí này.

*Tiền thuê cơ sở hạ tầng*

Tiền thuê cơ sở hạ tầng trả trước bao gồm số dư chưa phân bổ hết của chi phí thuê cơ sở hạ tầng trả trước theo Hợp đồng Thuê đất ký với Công ty Cổ phần Phát triển Đô thị Sài Gòn Tây Bắc vào ngày 18 tháng 12 năm 2018 trong thời hạn 36 năm. Theo Thông tư số 45/2013/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành vào ngày 25 tháng 4 năm 2013 hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định, khoản tiền thuê đất trả trước nói trên được ghi nhận như chi phí trả trước dài hạn và được phân bổ vào chi phí trong thời gian còn lại của hợp đồng thuê.

## 3.9 Hợp nhất kinh doanh và lợi thế thương mại

Hợp nhất kinh doanh được hạch toán theo phương pháp giá mua. Giá phí hợp nhất kinh doanh bao gồm giá trị hợp lý tại ngày diễn ra trao đổi của các tài sản đem trao đổi, các khoản nợ phải trả đã phát sinh hoặc đã thừa nhận và các công cụ vốn do bên mua phát hành để đổi lấy quyền kiểm soát bên bị mua và các chi phí liên quan trực tiếp đến việc hợp nhất kinh doanh. Tài sản, nợ phải trả có thể xác định được và những khoản nợ tiềm tàng phải gánh chịu trong hợp nhất kinh doanh đều ghi nhận theo giá trị hợp lý tại ngày hợp nhất kinh doanh.

Lợi thế thương mại phát sinh từ hợp nhất kinh doanh được ghi nhận ban đầu theo giá gốc, là phần chênh lệch giữa giá phí hợp nhất kinh doanh so với với phần sở hữu của bên mua trong giá trị hợp lý của tài sản, nợ phải trả có thể xác định được và các khoản nợ tiềm tàng đã ghi nhận. Nếu giá phí hợp nhất kinh doanh nhỏ hơn giá trị hợp lý của tài sản thuần của công ty con được mua, thì phần chênh lệch được ghi nhận trực tiếp vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất. Sau khi ghi nhận ban đầu, lợi thế thương mại được xác định giá trị bằng giá gốc trừ đi phân bổ lũy kế. Lợi thế thương mại được phân bổ theo phương pháp đường thẳng trong thời gian hữu ích được ước tính là năm (5) quý.

Định kỳ, công ty mẹ phải đánh giá tổn thất lợi thế thương mại tại công ty con, nếu có bằng chứng cho thấy số lợi thế thương mại bị tổn thất lớn hơn số phân bổ hàng năm thì phân bổ theo số lợi thế thương mại bị tổn thất ngay trong kỳ phát sinh.

## 3.10 Các khoản đầu tư

*Đầu tư vào công ty liên kết*

Các khoản đầu tư vào các công ty liên kết được hợp nhất theo phương pháp vốn chủ sở hữu. Công ty liên kết là các công ty mà trong đó Nhóm Công ty có ảnh hưởng đáng kể nhưng không phải là công ty con hay công ty liên doanh của Nhóm Công ty. Thông thường, Nhóm Công ty được coi là có ảnh hưởng đáng kể nếu sở hữu trên 20% quyền biểu quyết ở đơn vị nhận đầu tư.

Theo phương pháp vốn chủ sở hữu, khoản đầu tư được ghi nhận ban đầu trên bảng cân đối kế toán hợp nhất theo giá gốc, sau đó được điều chỉnh theo những thay đổi của phần sở hữu của Nhóm Công ty trong giá trị tài sản thuần của công ty liên kết sau khi mua. Lợi thế thương mại phát sinh từ việc đầu tư vào công ty liên kết được phản ánh trong giá trị còn lại của khoản đầu tư. Nhóm Công ty không phân bổ lợi thế thương mại này mà hàng năm thực hiện đánh giá xem lợi thế thương mại có bị suy giảm giá trị hay không. Báo cáo kết quả kinh doanh hợp nhất phản ánh phần sở hữu của Nhóm Công ty trong kết quả hoạt động kinh doanh của công ty liên kết sau khi mua.

## Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC

B09-DN/HN

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)  
vào ngày 31 tháng 12 năm 2022 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

**3. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (tiếp theo)****3.10 Các khoản đầu tư (tiếp theo)**

*Đầu tư vào công ty liên kết (tiếp theo)*

Phần sở hữu của Nhóm Công ty trong lợi nhuận (lỗ) của công ty liên kết sau khi mua được phản ánh trên báo cáo kết quả kinh doanh hợp nhất và phần sở hữu của Nhóm Công ty thay đổi sau khi mua của các quỹ được ghi nhận vào các quỹ. Thay đổi lũy kế sau khi mua được điều chỉnh vào giá trị còn lại của khoản đầu tư vào công ty liên kết. Cổ tức nhận được từ công ty liên kết được hạch toán giảm giá trị ghi sổ của khoản đầu tư vào công ty liên kết.

Lãi hoặc lỗ từ các giao dịch giữa Nhóm Công ty với các công ty liên kết được loại trừ theo tỷ lệ lợi ích của Nhóm Công ty trong các công ty liên kết.

Báo cáo tài chính của công ty liên kết được lập cùng kỳ với báo cáo tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty và sử dụng các chính sách kế toán nhất quán với Nhóm Công ty. Các điều chỉnh hợp nhất thích hợp đã được ghi nhận để bảo đảm các chính sách kế toán được áp dụng nhất quán với Nhóm Công ty trong trường hợp cần thiết.

*Chứng khoán kinh doanh và đầu tư góp vốn vào đơn vị khác*

Chứng khoán kinh doanh và đầu tư góp vốn vào đơn vị khác được ghi nhận theo giá gốc.

*Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn*

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn được ghi nhận theo giá gốc. Sau khi ghi nhận ban đầu, các khoản đầu tư này được ghi nhận theo giá trị có thể thu hồi. Các khoản suy giảm giá trị của khoản đầu tư nếu phát sinh được hạch toán vào chi phí tài chính trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và giảm trừ trực tiếp giá trị đầu tư.

*Dự phòng giảm giá trị các khoản đầu tư*

Dự phòng cho việc giảm giá trị của các khoản đầu tư được lập khi có bằng chứng chắc chắn cho thấy có sự suy giảm giá trị của các khoản đầu tư này vào ngày kết thúc kỳ kế toán năm.

Tăng hoặc giảm số dư dự phòng được hạch toán vào chi phí tài chính trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.

**3.11 Các khoản phải trả và chi phí phải trả**

Các khoản phải trả và chi phí phải trả được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được, mà không phụ thuộc vào việc Nhóm Công ty đã nhận được hóa đơn của nhà cung cấp hay chưa.

**3.12 Trợ cấp thôi việc phải trả**

Trợ cấp thôi việc cho nhân viên được trích trước vào cuối mỗi kỳ báo cáo cho toàn bộ người lao động đã làm việc tại Công ty được hơn 12 tháng tính đến ngày lập bảng cân đối kế toán hợp nhất theo tỷ lệ bằng một nửa mức lương bình quân tháng cho mỗi năm làm việc tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2008 theo Luật Lao động và các văn bản hướng dẫn có liên quan. Mức lương bình quân tháng dùng để tính trợ cấp thôi việc sẽ được điều chỉnh vào cuối mỗi kỳ báo cáo theo mức lương bình quân của sáu tháng gần nhất tính đến thời điểm lập báo cáo. Tăng hoặc giảm trong khoản trích trước này ngoại trừ phần thanh toán thực tế cho người lao động sẽ được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.

Khoản trợ cấp thôi việc trích trước này được sử dụng để trả trợ cấp thôi việc cho người lao động khi chấm dứt hợp đồng lao động theo Điều 46 của Bộ luật Lao động.

## Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC

B09-DN/HN

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)  
vào ngày 31 tháng 12 năm 2022 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

**3. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (tiếp theo)****3.13 Các nghiệp vụ bằng ngoại tệ**

Các nghiệp vụ phát sinh bằng các đơn vị tiền tệ khác với đơn vị tiền tệ kế toán của Nhóm Công ty (VND) được hạch toán theo tỷ giá giao dịch thực tế vào ngày phát sinh nghiệp vụ theo nguyên tắc sau:

- Nghiệp vụ làm phát sinh các khoản phải thu được hạch toán theo tỷ giá mua của ngân hàng thương mại nơi Nhóm Công ty chỉ định khách hàng thanh toán; và
- Nghiệp vụ làm phát sinh các khoản phải trả được hạch toán theo tỷ giá bán của ngân hàng thương mại nơi Nhóm Công ty dự kiến giao dịch.

Tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm, các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được đánh giá lại theo tỷ giá giao dịch thực tế tại ngày này theo nguyên tắc sau:

- Các khoản mục tiền tệ được phân loại là tài sản được đánh giá lại theo tỷ giá mua của ngân hàng thương mại nơi Nhóm Công ty thường xuyên có giao dịch; và
- Các khoản mục tiền tệ được phân loại là nợ phải trả được đánh giá lại theo tỷ giá bán của ngân hàng thương mại nơi Nhóm Công ty thường xuyên có giao dịch.

Tất cả các khoản chênh lệch tỷ giá phát sinh được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.

**3.14 Phân chia lợi nhuận**

Lợi nhuận thuần sau thuế thu nhập doanh nghiệp (không bao gồm các khoản lãi từ giao dịch mua giá rẻ) có thể được chia cho các cổ đông sau khi được đại hội đồng cổ đông phê duyệt và sau khi đã trích lập các quỹ theo Điều lệ của Công ty và các quy định của pháp luật Việt Nam.

Nhóm Công ty trích lập các quỹ sau từ lợi nhuận thuần sau thuế thu nhập doanh nghiệp của Nhóm Công ty theo Điều lệ Công ty và được các cổ đông phê duyệt tại Đại hội đồng cổ đông thường niên:

*Quỹ đầu tư và phát triển*

Quỹ này được trích lập nhằm phục vụ việc mở rộng hoạt động hoặc đầu tư chiều sâu của Nhóm Công ty.

*Quỹ khen thưởng, phúc lợi*

Quỹ này được trích lập để khen thưởng, khuyến khích vật chất, đem lại lợi ích chung nâng cao phúc lợi cho công nhân viên, và được trình bày như một khoản phải trả trên bảng cân đối kế toán hợp nhất.

*Cổ tức*

Cổ tức phải trả được đề nghị bởi Hội đồng Quản trị của Công ty và được phân loại như một sự phân phối của lợi nhuận chưa phân phối trong khoản mục vốn chủ sở hữu trên bảng cân đối kế toán riêng giữa niên độ cho đến khi được các cổ đông thông qua tại Đại hội đồng Cổ đông Thường niên. Khi đó, cổ tức sẽ được ghi nhận như một khoản nợ phải trả trên bảng cân đối kế toán riêng giữa niên độ.

**3.15 Ghi nhận doanh thu**

Doanh thu được ghi nhận khi Nhóm Công ty có khả năng nhận được các lợi ích kinh tế có thể xác định được một cách chắc chắn. Doanh thu được xác định theo giá trị hợp lý của các khoản đã thu hoặc sẽ thu được sau khi trừ đi các khoản chiết khấu thương mại, giảm giá hàng bán và hàng bán bị trả lại. Các điều kiện ghi nhận cụ thể sau đây cũng phải được đáp ứng khi ghi nhận doanh thu:

*Doanh thu bán hàng*

Doanh thu bán hàng được ghi nhận khi các rủi ro trọng yếu và các quyền sở hữu hàng hóa đã được chuyển sang người mua, thường là trùng với thời điểm chuyển giao hàng hóa.

## Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC

B09-DN/HN

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)  
vào ngày 31 tháng 12 năm 2022 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

### 3. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (tiếp theo)

#### 3.15 Ghi nhận doanh thu (tiếp theo)

*Doanh thu cung cấp dịch vụ*

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi dịch vụ đã được cung cấp và hoàn thành.

*Tiền lãi*

Thu nhập lãi được ghi nhận khi tiền lãi phát sinh trên cơ sở trích trước (có tính đến lợi tức mà tài sản đem lại) trừ khi khả năng thu hồi tiền lãi không chắc chắn.

*Cổ tức*

Doanh thu được ghi nhận khi quyền được nhận khoản thanh toán cổ tức của Nhóm Công ty được xác lập.

*Tiền cho thuê*

Thu nhập từ tiền cho thuê tài sản theo hợp đồng thuê hoạt động được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất theo phương pháp đường thẳng trong suốt thời gian cho thuê.

#### 3.16 Thuế

*Thuế thu nhập hiện hành*

Tài sản thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hiện hành phải nộp cho năm hiện hành và các năm trước được xác định bằng số tiền dự kiến được thu hồi từ hoặc phải nộp cho cơ quan thuế, dựa trên các mức thuế suất và các luật thuế có hiệu lực đến ngày kết thúc kỳ kế toán.

Thuế thu nhập hiện hành được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất ngoại trừ trường hợp thuế thu nhập phát sinh liên quan đến một khoản mục được ghi trực tiếp vào vốn chủ sở hữu, trong trường hợp này, thuế thu nhập hiện hành cũng được ghi nhận trực tiếp vào vốn chủ sở hữu.

Nhóm Công ty chỉ được bù trừ các tài sản thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hiện hành phải trả khi các đơn vị nộp thuế có quyền hợp pháp được bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp và Nhóm Công ty dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành phải nộp và tài sản thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuần.

*Thuế thu nhập hoãn lại*

Thuế thu nhập hoãn lại được xác định cho các khoản chênh lệch tạm thời tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm giữa cơ sở tính thuế thu nhập của các tài sản và nợ phải trả và giá trị ghi sổ của chúng cho mục đích lập báo cáo tài chính hợp nhất.

Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận cho tất cả các chênh lệch tạm thời được khấu trừ, giá trị được khấu trừ chuyển sang các năm sau của các khoản lỗ tính thuế và các khoản ưu đãi thuế chưa sử dụng khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ, các khoản lỗ tính thuế và các ưu đãi thuế chưa sử dụng này.

Giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập hoãn lại được xem xét lại vào ngày kết thúc kỳ kế toán năm và phải giảm giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập hoãn lại đến mức không có khả năng bảo đảm chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng. Các tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa ghi nhận trước đây được xem xét lại vào ngày kết thúc kỳ kế toán năm và được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế để có thể sử dụng các tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa ghi nhận này.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán, dựa trên các mức thuế suất và luật thuế có hiệu lực vào ngày kết thúc kỳ kế toán năm.

## Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC

B09-DN/HN

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)  
vào ngày 31 tháng 12 năm 2022 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

### 3. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (tiếp theo)

#### 3.16 Thuế (tiếp theo)

*Thuế thu nhập hoãn lại (tiếp theo)*

Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, ngoại trừ trường hợp thuế thu nhập phát sinh liên quan đến một khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu, trong trường hợp này, thuế thu nhập hoãn lại cũng được ghi nhận trực tiếp vào vốn chủ sở hữu.

Nhóm Công ty chỉ được bù trừ các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả khi Nhóm Công ty có quyền hợp pháp được bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp và các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả này liên quan tới thuế thu nhập doanh nghiệp được quản lý bởi cùng một cơ quan thuế đối với cùng một đơn vị chịu thuế.

#### 3.17 Lãi trên cổ phiếu

Lãi cơ bản trên cổ phiếu được tính bằng cách chia lợi nhuận sau thuế phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông của công ty mẹ (sau khi trích lập quỹ khen thưởng phúc lợi) cho số lượng bình quân gia quyền của số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm.

Lãi suy giảm trên cổ phiếu được tính bằng cách chia lợi nhuận hoặc lỗ sau thuế phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông của công ty mẹ cho số lượng bình quân gia quyền của số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm và số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông sẽ được phát hành trong trường hợp tất cả các cổ phiếu phổ thông tiềm năng có tác động suy giảm đều được chuyển thành cổ phiếu phổ thông.

#### 3.18 Thông tin theo bộ phận

Một bộ phận là một hợp phần có thể xác định riêng biệt của Nhóm Công ty tham gia vào việc cung cấp các sản phẩm hoặc dịch vụ liên quan (bộ phận được chia theo hoạt động kinh doanh) hoặc cung cấp sản phẩm hoặc dịch vụ trong một môi trường kinh tế cụ thể (bộ phận được chia theo khu vực địa lý). Mỗi một bộ phận này chịu rủi ro và thu được lợi ích khác biệt so với các bộ phận khác.

Hoạt động chính của Nhóm Công ty là sản xuất dược phẩm, hóa chất và bất động sản. Tuy nhiên, tình hình tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh của hoạt động bất động sản chiếm không trọng yếu trong tình hình tài chính hợp nhất và kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất của Nhóm Công ty. Ngoài ra, hoạt động sản xuất kinh doanh của Nhóm Công ty chủ yếu được thực hiện trong lãnh thổ Việt Nam. Vì vậy, rủi ro và tỷ suất sinh lời của Nhóm Công ty không bị tác động bởi những khác biệt về sản phẩm mà Nhóm Công ty sản xuất hoặc do Nhóm Công ty hoạt động tại nhiều khu vực địa lý khác nhau. Do đó, Ban Tổng Giám đốc nhận định là Nhóm Công ty chỉ có một bộ phận theo hoạt động kinh doanh là ngành nghề được phẩm và khu vực địa lý là Việt Nam, và theo đó, thông tin theo bộ phận không được trình bày.

#### 3.19 Các bên liên quan

Các bên được coi là bên liên quan của Nhóm Công ty nếu một bên có khả năng, trực tiếp hoặc gián tiếp, kiểm soát bên kia hoặc gây ảnh hưởng đáng kể tới bên kia trong việc ra các quyết định tài chính và hoạt động, hoặc khi Nhóm Công ty và bên kia cùng chịu sự kiểm soát chung hoặc ảnh hưởng đáng kể chung. Các bên liên quan nêu trên có thể là các công ty hoặc cá nhân, bao gồm cả các thành viên mật thiết trong gia đình của họ.

## Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC

B09-DN/HN

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)  
vào ngày 31 tháng 12 năm 2022 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

## 4. TIỀN VÀ CÁC KHOẢN TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN

	VND	
	Số cuối năm	Số đầu năm
Tiền mặt	2.976.090.232	4.244.773.759
Tiền gửi ngân hàng	50.091.649.931	61.418.823.031
Các khoản tương đương tiền (*)	33.523.013.699	133.900.000.000
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>86.590.753.862</b>	<b>199.563.596.790</b>

(\*) Các khoản tương đương tiền thể hiện khoản tiền gửi ngắn hạn tại các ngân hàng thương mại có kỳ hạn gốc không quá ba (3) tháng và hưởng lãi suất từ 4,48%/năm đến 6,00%/năm.

## 5. ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH NGẮN HẠN

## 5.1 Chứng khoán kinh doanh

	VND			
	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
Cổ phiếu	68.954.572	-	68.954.572	-
Trái phiếu (*)	159.200.000.000	-	-	-
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>159.268.954.572</b>	<b>-</b>	<b>68.954.572</b>	<b>-</b>

(\*) Đây là khoản đầu tư vào trái phiếu doanh nghiệp của Công ty Cổ phần Đầu tư Bệnh viện Việt Mỹ và Công ty Cổ phần Đầu tư Năng lượng Trường Thịnh với số lượng lần lượt là 200 và 1.400 trái phiếu.

Giá trị hợp lý của các chứng khoán kinh doanh này chưa được xác định một cách chính thức vào ngày 31 tháng 12 năm 2022 do chưa thu thập được đầy đủ thông tin thị trường. Tuy nhiên, dựa vào báo cáo tình hình danh mục đầu tư này từ ngân hàng lưu ký vào thời điểm gần nhất, Ban Tổng Giám đốc Công ty tin tưởng rằng giá trị hợp lý của các chứng khoán kinh doanh này lớn hơn giá trị còn lại trên sổ sách.

## 5.2 Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn bao gồm các khoản tiền gửi tại các ngân hàng thương mại với kỳ hạn trên ba (3) tháng và dưới mười hai (12) tháng và được hưởng lãi suất tiền gửi từ 3,7% đến 9,0 %/ năm.

## Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC

B09-DN/HN

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)  
vào ngày 31 tháng 12 năm 2022 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

## 6. PHẢI THU CỦA KHÁCH HÀNG VÀ TRẢ TRƯỚC CHO NGƯỜI BÁN NGẮN HẠN

## 6.1 Phải thu ngắn hạn của khách hàng

	VND	
	Số cuối năm	Số đầu năm
Phải thu của khách hàng	193.017.824.919	159.798.362.592
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(30.484.181.622)	(33.094.428.398)
<b>GIÁ TRỊ THUẦN</b>	<b>162.533.643.297</b>	<b>126.703.934.194</b>

## 6.2 Trả trước cho người bán ngắn hạn

	VND	
	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty TNHH Công Nghệ Tiên Tiến Việt Nam	2.549.130.000	-
Công ty TNHH Somapack	1.632.812.500	-
Các bên khác	3.340.516.386	7.274.783.915
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>7.522.458.886</b>	<b>7.274.783.915</b>
Dự phòng trả trước ngắn hạn khó đòi	(500.000.000)	(1.330.179.240)
<b>GIÁ TRỊ THUẦN</b>	<b>7.022.458.886</b>	<b>5.944.604.675</b>

Chi tiết tình hình tăng giảm dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi như sau:

	VND	
	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	34.424.607.638	31.803.718.916
Cộng: Dự phòng trích lập trong năm	922.860.041	2.620.888.722
Trừ: Sử dụng dự phòng trong năm	(4.363.286.057)	-
Số cuối năm	30.984.181.622	34.424.607.638

## Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC

B09-DN/HN

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)  
vào ngày 31 tháng 12 năm 2022 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

## 7. PHẢI THU KHÁC

	VND	
	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>Ngắn hạn</b>	<b>6.382.152.203</b>	<b>4.333.265.033</b>
Phải thu Công ty TNHH Xây dựng và Kinh doanh nhà Kim Long	3.601.800.798	3.601.800.798
Lãi tiền gửi phải thu	1.177.414.739	381.009.110
Tạm ứng nhân viên	258.587.670	148.901.352
Ký quỹ, ký cược ngắn hạn	46.449.177	46.164.713
Khác	1.297.899.819	155.389.060
<b>Dài hạn</b>	<b>4.038.660.200</b>	<b>5.337.179.683</b>
Phải thu từ Công ty TNHH Xây dựng và Kinh doanh nhà Kim Long theo Hợp đồng Hợp tác Kinh doanh (*)	3.636.096.600	3.636.096.600
Phải thu nhân viên	-	1.298.519.483
Khác	402.563.600	402.563.600
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>10.420.812.403</b>	<b>9.670.444.716</b>
Dự phòng phải thu khác khó đòi	(3.851.800.798)	(5.150.320.281)
Trong đó:		
Ngắn hạn	(3.601.800.798)	(3.601.800.798)
Dài hạn	(250.000.000)	(1.548.519.483)

(\*) Khoản phải thu này thể hiện giá trị căn nhà mà TW25 - công ty con của Công ty, góp vào Hợp đồng Hợp tác Kinh doanh số 24/HĐ/XN25 ngày 24 tháng 2 năm 2005 với Công ty TNHH Xây dựng và Kinh doanh nhà Kim Long để xây dựng Cao ốc Master tọa lạc tại số 41-43 Trần Cao Vân, Phường 6, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, TW25 đang trong quá trình hoàn tất thủ tục chuyển nhượng quyền và nghĩa vụ phát sinh từ Hợp đồng hợp tác kinh doanh này cho Công ty Cổ phần Thương mại Đầu tư Kinh doanh An Phát (Thuyết minh số 16).

Chi tiết tình hình tăng giảm dự phòng phải thu khó đòi như sau:

	VND	
	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	5.150.320.281	5.150.320.281
Trừ: Sử dụng dự phòng trong năm	(1.298.519.483)	-
Số cuối năm	3.851.800.798	5.150.320.281

## Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC

B09-DN/HN

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)  
vào ngày 31 tháng 12 năm 2022 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

## 8. NỢ XẤU

	VND			
	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
<b>Phải thu ngắn hạn của khách hàng</b>	<b>40.217.400.869</b>	<b>(30.484.181.622)</b>	<b>50.617.741.209</b>	<b>(33.094.428.398)</b>
Công ty TNHH Xây dựng và Kinh doanh nhà Kim Long	12.825.176.072	(12.825.176.072)	12.825.176.072	(12.825.176.072)
Khối điều trị Nhà thuốc	22.225.112.209	(12.675.491.021)	25.862.252.140	(10.736.515.150)
Khác	5.038.725.256	(4.889.569.294)	8.805.252.650	(6.866.942.519)
<b>Trả trước cho người bán ngắn hạn</b>	<b>500.000.000</b>	<b>(500.000.000)</b>	<b>1.830.179.240</b>	<b>(1.330.179.240)</b>
Công ty TNHH Tân Lộc Xanh	-	-	1.330.179.240	(1.330.179.240)
Khác	500.000.000	(500.000.000)	500.000.000	-
<b>Phải thu ngắn hạn khác</b>	<b>3.601.800.798</b>	<b>(3.601.800.798)</b>	<b>3.601.800.798</b>	<b>(3.601.800.798)</b>
Công ty TNHH Xây dựng và Kinh doanh nhà Kim Long	3.601.800.798	(3.601.800.798)	3.601.800.798	(3.601.800.798)
<b>Phải thu dài hạn khác</b>	<b>250.000.000</b>	<b>(250.000.000)</b>	<b>1.548.519.483</b>	<b>(1.548.519.483)</b>
Phải thu nhân viên	-	-	1.298.519.483	(1.298.519.483)
Khác	250.000.000	(250.000.000)	250.000.000	(250.000.000)
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>44.569.201.667</b>	<b>(34.835.982.420)</b>	<b>57.598.240.730</b>	<b>(39.574.927.919)</b>

## 9. HÀNG TỒN KHO

	VND			
	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
Nguyên vật liệu	149.250.803.795	(8.520.566.987)	248.273.468.650	(3.463.553.074)
Bất động sản để bán (*)	160.622.501.912	-	160.622.501.912	-
Thành phẩm	96.558.489.530	(39.786.337)	109.639.494.424	(463.229.162)
Hàng hóa	8.359.078.224	-	622.353.226	-
Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang	4.248.137.511	-	5.275.701.318	-
Công cụ, dụng cụ	72.046.810	-	146.281.608	-
Hàng mua đang đi đường	-	-	1.967.621.460	-
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>419.111.057.782</b>	<b>(8.560.353.324)</b>	<b>526.547.422.598</b>	<b>(3.926.782.236)</b>

## Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC

B09-DN/HN

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)  
vào ngày 31 tháng 12 năm 2022 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

## 9. HÀNG TỒN KHO (tiếp theo)

(\*) Đây là giá trị quyền sử dụng đất thuê tại số 120 Hai Bà Trưng, Phường Đakao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh của TW25, công ty con của Công ty. TW25 đang trong quá trình chờ chuyển nhượng cho Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Khu Công nghiệp Tây Ninh (Thuyết minh số 16).

Chi tiết tình hình tăng giảm dự phòng giảm giá hàng tồn kho như sau:

	VND	
	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	3.926.782.236	1.613.922.096
Cộng: Dự phòng trích lập trong năm	4.633.571.088	2.878.240.438
Trừ: Hoàn nhập dự phòng trong năm	-	(565.380.298)
Số cuối năm	<u>8.560.353.324</u>	<u>3.926.782.236</u>

## 10. CHI PHÍ TRẢ TRƯỚC

	VND	
	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>Ngắn hạn</b>	<b>555.446.126</b>	<b>380.336.230</b>
Công cụ, dụng cụ	432.574.665	170.243.330
Khác	122.871.461	210.092.900
<b>Dài hạn</b>	<b>52.205.334.244</b>	<b>53.977.480.038</b>
Tiền thuê cơ sở hạ tầng (*)	51.806.415.322	53.426.336.644
Khác	398.918.922	551.143.394
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b><u>52.760.780.370</u></b>	<b><u>54.357.816.268</u></b>

(\*) Tiền thuê cơ sở hạ tầng thể hiện chi phí thuê cơ sở hạ tầng trả trước phát sinh từ Hợp đồng Thuê đất số 109/HĐTĐ/SCD-2018 ngày 12 tháng 10 năm 2018 mà TW25, công ty con của Công ty, đã ký kết với Công ty Cổ phần Phát triển Đô thị Sài Gòn Tây Bắc ("SCD") để thuê lại cơ sở hạ tầng tại Lô B5-4, Khu B5, Đường D2, Khu Công nghiệp Tân Phú Trung, Ấp Trạm Bơm, Xã Tân Phú Trung, Huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh với diện tích 30.866 m<sup>2</sup> cho mục đích xây dựng nhà máy. Thời hạn thuê được tính từ khi hai bên ký biên bản bàn giao mặt bằng (ngày 10 tháng 1 năm 2019) đến hết ngày 16 tháng 12 năm 2054.

## Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)  
vào ngày 31 tháng 12 năm 2022 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

## 11. TÀI SẢN CỐ ĐỊNH HỮU HÌNH

	VND	
	Thiết bị văn phòng	Tổng cộng
<b>Nguyên giá:</b>		
Số đầu năm	4.436.378.307	542.127.400.898
Mua trong năm	-	4.109.282.281
Xây dựng cơ bản dở dang hoàn thành	-	624.880.801
Thanh lý	-	(927.038.224)
Số cuối năm	<u>4.436.378.307</u>	<u>545.934.525.756</u>
<b>Trong đó:</b>		
Nguyên giá tài sản đã khấu hao hết	3.337.676.782	227.155.645.968
<b>Giá trị khấu hao lũy kế:</b>		
Số đầu năm	4.076.890.516	365.494.158.137
Khấu hao trong năm	154.967.504	21.862.731.113
Thanh lý	-	(927.038.224)
Số cuối năm	<u>4.231.858.020</u>	<u>386.429.851.026</u>
<b>Giá trị còn lại:</b>		
Số đầu năm	359.487.791	176.633.242.761
Số cuối năm	<u>204.520.287</u>	<u>159.504.674.730</u>



## Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC

B09-DN/HN

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)  
vào ngày 31 tháng 12 năm 2022 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

## 12. TÀI SẢN CỐ ĐỊNH VÔ HÌNH

	VND			
	Quyền sử dụng đất	Phần mềm	Tài sản khác	Tổng cộng
<b>Nguyên giá:</b>				
Số đầu năm và số cuối năm	82.296.407.931	1.540.865.000	83.900.000	83.921.172.931
<i>Trong đó:</i>				
<i>Nguyên giá tài sản đã khấu hao hết</i>	-	1.540.865.000	83.900.000	1.624.765.000
<b>Giá trị khấu hao lũy kế:</b>				
Số đầu năm	6.165.360.797	1.540.865.000	83.900.000	7.790.125.797
Hao mòn trong năm	1.099.969.224	-	-	1.099.969.224
Số cuối năm	7.265.330.021	1.540.865.000	83.900.000	8.890.095.021
<b>Giá trị còn lại:</b>				
Số đầu năm	76.131.047.134	-	-	76.131.047.134
Số cuối năm	75.031.077.910	-	-	75.031.077.910

## 13. CHI PHÍ XÂY DỰNG CƠ BẢN DỜ DANG

Số cuối năm thể hiện các chi phí liên quan đến khảo sát địa hình, khảo sát địa chất, thẩm định, thiết kế nhằm mục đích xây dựng nhà máy tại Khu Công nghiệp Tân Phú Trung, Ấp Trạm Bơm, Xã Tân Phú Trung, Huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh của TW25, công ty con của Công ty.

## 14. ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH DÀI HẠN

	VND	
	Số cuối năm	Số đầu năm
Đầu tư vào công ty liên kết	12.518.308.291	12.003.266.570
Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	11.685.000.000	11.685.000.000
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>24.203.308.291</b>	<b>23.688.266.570</b>

## Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC

B09-DN/HN

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)  
vào ngày 31 tháng 12 năm 2022 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

## 14. ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH DÀI HẠN (tiếp theo)

## 14.1 Đầu tư vào công ty liên kết

Tên công ty	Địa điểm	Hoạt động chính	Số cuối năm và số đầu năm		
			Tỷ lệ vốn năm giữ %	Tỷ lệ quyền biểu quyết %	Giá gốc đầu tư VND
Công ty Cổ phần Dược OPC Bắc Giang	Tỉnh Bắc Giang	Dược phẩm	40,00	40,00	12.000.000.000

Chi tiết khoản đầu tư vào công ty liên kết đã được hợp nhất theo phương pháp vốn chủ sở hữu được trình bày như sau:

	VND
<b>Giá trị đầu tư:</b>	
Số đầu năm và số cuối năm	12.000.000.000
<b>Phần lũy kế lợi nhuận sau khi mua công ty liên kết:</b>	
Số đầu năm	3.266.570
Phần lợi nhuận từ công ty liên kết	642.334.729
Lợi nhuận chưa thực hiện	141.266.555
Cổ tức được chia trong năm	(268.559.563)
Số cuối năm	518.308.291
<b>Giá trị còn lại:</b>	
Số đầu năm	12.003.266.570
Số cuối năm	12.518.308.291

## 14.2 Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác

	Số cuối năm và số đầu năm	
	Số lượng cổ phiếu	Giá gốc đầu tư VND
Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha	180.000	4.070.000.000
Công ty Cổ phần Dược Hà Tĩnh	299.475	2.750.000.000
Công ty Cổ phần Bao bì Dược	145.000	1.950.000.000
Công ty Cổ phần Hóa dược Việt Nam	50.000	1.250.000.000
Công ty Cổ phần Vật tư Y tế Dược Thái Bình	15.750	1.665.000.000
<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>11.685.000.000</b>

## Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC

B09-DN/HN

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)  
vào ngày 31 tháng 12 năm 2022 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

## 15. PHẢI TRẢ NGƯỜI BÁN NGẮN HẠN

	VND	
	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>Phải trả cho người bán</b>	<b>43.328.795.628</b>	<b>69.579.467.281</b>
Công ty TNHH In Bao bì C.D	6.726.081.920	9.161.424.635
Công ty Cổ phần Vcargo	2.942.840.340	8.278.806.250
Công ty TNHH Thương mại và Xuất nhập khẩu Hoàng Anh Duy	2.472.287.730	1.315.710.000
Công ty Cổ phần Thành Thành Công - Biên Hòa	2.217.600.000	661.500.000
Công ty TNHH Cơ khí Hưng Toàn	2.014.470.320	-
Công ty TNHH Thương mại vận tải và Xuất nhập khẩu Anh Duy	1.943.419.500	-
Công ty TNHH Thủy Tinh Thái Tô	1.510.110.000	-
Các bên khác	23.501.985.818	50.162.026.396
<b>Phải trả bên liên quan</b>	<b>8.355.722.550</b>	<b>1.475.410.650</b>
Công ty Cổ phần Dược OPC Bắc Giang	8.355.722.550	1.475.410.650
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>51.684.518.178</b>	<b>71.054.877.931</b>

## 16. NGƯỜI MUA TRẢ TIỀN TRƯỚC NGẮN HẠN

	VND	
	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Khu Công nghiệp Tây Ninh (i)	178.082.838.961	178.082.838.961
Công ty Cổ phần Môi trường Công ích Miền Nam (ii)	26.250.000.000	26.250.000.000
Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Kinh doanh An Phát (iii)	5.000.000.000	5.000.000.000
Khác	420.216.677	3.206.229.591
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>209.753.055.638</b>	<b>212.539.068.552</b>

(i) Đây là khoản tiền nhận từ Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Khu Công nghiệp Tây Ninh ("INDECO") theo Hợp đồng hợp tác, đầu tư và chuyển giao bất động sản số 58/TW25-INDECO ký ngày 27 tháng 8 năm 2018 giữa TW25, công ty con của Công ty, và INDECO để đầu tư xây dựng Cao ốc Văn Phòng tọa lạc tại số 120 Hai Bà Trưng, Phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Ngoài ra, vào ngày 11 tháng 9 năm 2018, TW25 và INDECO cũng đã ký kết hợp đồng thiết kế, cung cấp thiết bị công nghệ và thi công xây dựng công trình (EPC) số 59/TW25-INDECO cho dự án xây dựng cao ốc văn phòng trên thửa đất này. Theo đó, mọi công việc, thủ tục, chi phí liên quan đến xây dựng và hoàn thành cao ốc sẽ do INDECO thực hiện và chịu mọi chi phí. Sau khi cao ốc văn phòng này được xây dựng xong và hoàn tất các thủ tục pháp lý, TW25 sẽ chuyển nhượng khu đất và cao ốc văn phòng cho INDECO.

(ii) Đây là tiền nhận trả trước theo Hợp đồng Chuyển nhượng số 68/2017/HĐCN/SPEC/TW-25 ký ngày 2 tháng 11 năm 2017 giữa TW25 và Công ty Cổ phần Môi trường Công ích Miền Nam để chuyển nhượng tài sản gắn liền với đất thuê và quyền khai thác và phát triển dự án trên khu đất tọa lạc tại số 448B Nguyễn Tất Thành, Phường 18, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh với tổng giá trị hợp đồng là 75.000.000.000 VND. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, thủ tục chuyển nhượng này vẫn chưa được hoàn tất.

## Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC

B09-DN/HN

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)  
vào ngày 31 tháng 12 năm 2022 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

## 16. NGƯỜI MUA TRẢ TIỀN TRƯỚC NGẮN HẠN (tiếp theo)

(iii) Theo hợp đồng chuyển nhượng quyền và nghĩa vụ phát sinh từ Hợp đồng và quyền thuê đất số 18/2017/HĐCN/TW25-HLV ký ngày 31 tháng 3 năm 2017 giữa TW25 và Công ty Cổ phần Hoàn Lộc Việt, TW25 sẽ chuyển nhượng quyền và nghĩa vụ phát sinh từ Hợp đồng số 24 với Công ty TNHH Xây dựng và Kinh doanh nhà Kim Long và quyền thuê khu đất tại số 41-43 Trần Cao Vân, Phường 6, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh cho Công ty Cổ phần Hoàn Lộc Việt. Giá chuyển nhượng quyền khai thác đối với khu đất phát sinh từ Hợp đồng số 24 là 5.000.000.000 VND. Ngày 21 tháng 11 năm 2018, Công ty Cổ phần Hoàn Lộc Việt đã chuyển nhượng quyền và nghĩa vụ phát sinh từ Hợp đồng số 24 cho Công ty Cổ phần Thương mại Đầu tư Kinh doanh An Phát thông qua Thỏa thuận Ký kết số 19/2018-BBTT và Hợp đồng Chuyển nhượng quyền và nghĩa vụ phát sinh từ Hợp đồng và quyền thuê đất số 20/2018/HĐCN/TW25-AP. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, thủ tục chuyển nhượng này vẫn chưa được hoàn tất.

## 17. THUẾ VÀ CÁC KHOẢN PHẢI NỘP NHÀ NƯỚC

	VND			
	Số đầu năm	Tăng trong năm	Giảm trong năm	Số cuối năm
Thuế thu nhập doanh nghiệp	12.495.868.806	37.380.020.184	37.621.563.148	12.254.325.842
Thuế giá trị gia tăng	344.523.200	33.373.992.838	32.658.107.467	1.060.408.571
Thuế thu nhập cá nhân	804.659.076	11.728.841.795	11.759.528.224	773.972.647
Thuế tiêu thụ đặc biệt	-	570.335.543	216.108.321	354.227.222
Thuế nhà đất và tiền thuê đất	128.937.600	14.885.897.752	15.014.835.352	-
Thuế nhập khẩu	-	90.243.313	90.243.313	-
Thuế khác	-	162.746.632	162.746.632	-
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>13.773.988.682</b>	<b>98.192.078.057</b>	<b>97.523.132.457</b>	<b>14.442.934.282</b>

## 18. CHI PHÍ PHẢI TRẢ NGẮN HẠN

	VND	
	Số cuối năm	Số đầu năm
Chi phí khuyến mãi, quảng cáo và tiếp thị	2.554.819.400	900.000.000
Chi phí thưởng cho người bán hàng	1.562.999.046	-
Chi phí tổ chức hội nghị	1.534.601.589	-
Chi phí thuê đất	1.332.346.756	-
Chi phí nhượng quyền	998.467.804	-
Chi phí hoa hồng bán hàng	384.380.401	552.799.612
Chi phí lãi vay	-	487.761.392
Khác	3.655.573.842	2.330.784.365
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>12.023.188.838</b>	<b>4.271.345.369</b>

## Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC

B09-DN/HN

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)  
vào ngày 31 tháng 12 năm 2022 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

## 19. PHẢI TRẢ NGẮN HẠN KHÁC

	VND	
	Số cuối năm	Số đầu năm
Cổ tức	604.351.934	27.186.442.239
Kinh phí công đoàn	535.303.723	453.239.501
Khác	722.794.241	641.761.249
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>1.862.449.898</b>	<b>28.281.442.989</b>

## 20. VAY NGẮN HẠN

	VND	
	Vay ngắn hạn từ ngân hàng	
Số đầu năm	71.336.727.836	
Tăng trong năm	17.053.199.440	
Giảm trong năm	(88.389.927.276)	
Số cuối năm	-	

## 21. QUỸ KHEN THƯỜNG, PHÚC LỢI

	VND	
	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	19.633.557.109	21.369.470.255
Trích lập từ lợi nhuận giữ lại trong năm (Thuyết minh số 23.1)	13.439.115.000	11.042.482.700
Sử dụng quỹ	(25.011.756.090)	(12.778.395.846)
Số cuối năm	8.060.916.019	19.633.557.109

## 22. DỰ PHÒNG PHẢI TRẢ DÀI HẠN

	VND	
	Số cuối năm	Số đầu năm
Trợ cấp thôi việc	5.115.717.958	5.091.791.374

## Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)  
vào ngày 31 tháng 12 năm 2022 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

## 23. VỐN CHỦ SỞ HỮU

## 23.1 Tình hình tăng giảm vốn chủ sở hữu

	VND				
	Vốn cổ phần	Thặng dư vốn cổ phần	Quỹ đầu tư và phát triển	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Lợi ích cổ đông không kiểm soát
<b>Năm trước:</b>					Tổng cộng
Số đầu năm	265.772.800.000	16.680.700.783	212.872.856.149	150.309.029.589	710.514.697.760
Lợi nhuận (lỗ) thuần trong năm	-	-	-	126.376.705.023	123.362.621.688
Trích quỹ đầu tư phát triển	-	-	16.563.723.600	(16.563.723.600)	-
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	-	-	-	(11.042.482.700)	(11.042.482.700)
Cổ tức công bố	-	-	-	(79.731.840.000)	(79.731.840.000)
Khác	-	-	-	(79.618.924)	(79.618.924)
Số cuối năm	265.772.800.000	16.680.700.783	229.436.579.749	169.268.069.388	743.023.377.824
<b>Năm nay:</b>					
Số đầu năm	265.772.800.000	16.680.700.783	229.436.579.749	169.268.069.388	743.023.377.824
Tăng vốn trong năm	374.736.120.000	(15.800.000.000)	(223.000.000.000)	(135.936.120.000)	-
Lợi nhuận thuần trong năm	-	-	-	142.127.926.500	142.394.151.139
Trích quỹ đầu tư phát triển	-	-	20.158.672.000	(20.158.672.000)	-
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	-	-	-	(13.439.115.000)	(13.439.115.000)
Khác	-	-	-	(14.134.714)	(14.134.714)
Số cuối năm	640.508.920.000	880.700.783	26.595.251.749	141.847.954.174	871.964.279.249

## Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC

B09-DN/HN

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)  
vào ngày 31 tháng 12 năm 2022 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

## 23. VỐN CHỦ SỞ HỮU (tiếp theo)

## 23.2 Các giao dịch về vốn với các chủ sở hữu và phân phối cổ tức

	VND	
	Năm nay	Năm trước
<b>Vốn đã góp của chủ sở hữu</b>		
Số đầu năm	265.772.800.000	265.772.800.000
Vốn góp tăng trong năm (i)	374.736.120.000	-
Số cuối năm	640.508.920.000	265.772.800.000
<b>Cổ tức đã chia</b>		
Cổ tức đã công bố	135.936.120.000	79.731.840.000
Cổ tức đã trả bằng cổ phiếu (i)	135.936.120.000	-
Cổ tức đã trả bằng tiền	26.582.090.305	53.403.028.200

(i) Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông số 365/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29 tháng 4 năm 2022 đã phê duyệt việc phát hành cổ phần phổ thông từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối, quỹ đầu tư phát triển và thặng dư vốn cổ phần cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ 100:141, với mệnh giá 10.000 VND/cổ phần. Nghiệp vụ phát hành 37.473.612 cổ phiếu trên đã hoàn thành vào ngày 2 tháng 8 năm 2022 và vốn cổ phần của Công ty sau đợt phát hành là 640.508.920.000 VND. Việc tăng vốn cổ phần này cũng được SKHĐT Thành phố Hồ Chí Minh phê duyệt qua Giấy CNĐKDN điều chỉnh lần thứ 19 ngày 27 tháng 10 năm 2022.

## 23.3 Cổ phiếu

	Số lượng	
	Số cuối năm	Số đầu năm
Cổ phiếu được phép phát hành	64.050.892	26.577.280
Cổ phiếu đã phát hành và góp vốn đầy đủ	64.050.892	26.577.280
<i>Cổ phiếu phổ thông</i>	64.050.892	26.577.280
Cổ phiếu đang lưu hành	64.050.892	26.577.280
<i>Cổ phiếu phổ thông</i>	64.050.892	26.577.280

Cổ phiếu của Công ty đã được phát hành với mệnh giá 10.000 VND/cổ phiếu. Các cổ đông nắm giữ cổ phiếu phổ thông của Công ty được quyền hưởng cổ tức do Công ty công bố. Mỗi cổ phiếu phổ thông thể hiện một quyền biểu quyết không hạn chế.

## Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC

B09-DN/HN

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)  
vào ngày 31 tháng 12 năm 2022 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

## 23. VỐN CHỦ SỞ HỮU (tiếp theo)

## 23.4 Lãi trên cổ phiếu

Nhóm Công ty sử dụng các thông tin sau để tính lãi cơ bản và lãi suy giảm trên cổ phiếu:

	Năm nay	Năm trước (trình bày lại)
Lợi nhuận thuần sau thuế phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông (VND)	142.127.926.500	126.376.705.023
Điều chỉnh giảm do trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (*)	(14.037.288.000)	(13.416.086.700)
Lợi nhuận thuần sau thuế phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông để tính lãi cơ bản trên cổ phiếu (VND)	128.090.638.500	112.960.618.323
Số lượng cổ phiếu phổ thông lưu hành bình quân (cổ phiếu) (**)	64.050.892	64.050.892
<b>Lãi trên cổ phiếu</b>		
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (VND/cổ phiếu)	2.000	1.764
Lãi suy giảm trên cổ phiếu (VND/cổ phiếu)	2.000	1.764

(\*) Lợi nhuận dùng để tính lãi trên cổ phiếu cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 đã được điều chỉnh lại so với số liệu đã trình bày trước đây trong báo cáo tài chính hợp nhất năm để phản ánh khoản thực trích quỹ khen thưởng, phúc lợi từ lợi nhuận để lại của năm 2021 theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên số 365/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29 tháng 4 năm 2022.

Lợi nhuận dùng để tính lãi trên cổ phiếu cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 điều chỉnh giảm cho khoản tạm trích quỹ khen thưởng, phúc lợi từ lợi nhuận của năm 2022 ở Công ty theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên số 365/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29 tháng 4 năm 2022, và được điều chỉnh giảm cho khoản thực trích quỹ khen thưởng, phúc lợi ở OPC BD theo Nghị quyết Hội đồng Thành viên số 07/NQ-HĐTV ngày 17 tháng 1 năm 2023.

(\*\*) Bình quân gia quyền của số cổ phiếu phổ thông cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 đã được điều chỉnh lại so với số liệu đã trình bày trong báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 để phản ánh việc phát hành cổ phiếu từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối, quỹ đầu tư phát triển và thặng dư vốn cổ phần đã thực hiện trong năm 2022.

## 24. DOANH THU

## 24.1 Doanh thu về bán hàng và cung cấp dịch vụ

	VND	
	Năm nay	Năm trước
<b>Tổng doanh thu</b>	<b>1.194.003.443.459</b>	<b>1.126.407.919.401</b>
<i>Trong đó:</i>		
Doanh thu bán thành phẩm, hàng hóa	1.172.507.379.928	1.106.830.963.146
Doanh thu bán nguyên vật liệu	19.508.271.368	18.445.368.406
Doanh thu cung cấp dịch vụ	1.987.792.163	1.131.587.849
<b>Các khoản giảm trừ doanh thu</b>		
Hàng bán bị trả lại	(22.389.335.611)	(2.680.002.241)
<b>Doanh thu thuần</b>	<b>1.171.614.107.848</b>	<b>1.123.727.917.160</b>

## Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC

B09-DN/HN

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)  
vào ngày 31 tháng 12 năm 2022 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

## 24. DOANH THU (tiếp theo)

## 24.2 Doanh thu hoạt động tài chính

	VND	
	Năm nay	Năm trước
Lãi tiền gửi	6.584.161.816	3.155.145.953
Cổ tức và lợi nhuận được chia	1.229.233.027	552.060.200
Lãi chênh lệch tỷ giá hối đoái	443.466.775	391.107.763
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>8.256.861.618</b>	<b>4.098.313.916</b>

## 25. GIÁ VỐN HÀNG BÁN VÀ DỊCH VỤ CUNG CẤP

	VND	
	Năm nay	Năm trước
Giá vốn thành phẩm và hàng hóa đã bán	613.379.873.467	622.543.217.175
Giá vốn nguyên vật liệu đã bán	23.413.028.194	20.147.601.293
Giá vốn hàng khuyến mãi	48.857.655.216	40.147.530.996
Giá vốn dịch vụ	1.112.769.784	808.020.194
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>686.763.326.661</b>	<b>683.646.369.658</b>

## 26. CHI PHÍ TÀI CHÍNH

	VND	
	Năm nay	Năm trước
Chiết khấu thanh toán	7.032.918.223	6.787.770.302
Chi phí lãi vay	925.196.934	4.819.069.185
Lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái	164.100.965	30.264.771
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>8.122.216.122</b>	<b>11.637.104.258</b>

## 27. CHI PHÍ BÁN HÀNG VÀ CHI PHÍ QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

	VND	
	Năm nay	Năm trước
<b>Chi phí bán hàng</b>	<b>208.686.417.627</b>	<b>190.206.827.811</b>
Chi phí nhân viên	136.061.561.712	129.464.142.670
Chi phí quảng cáo tiếp thị	17.722.284.398	12.157.064.624
Chi phí dịch vụ mua ngoài	8.555.025.866	12.958.556.650
Chi phí khác	46.347.545.651	35.627.063.867
<b>Chi phí quản lý doanh nghiệp</b>	<b>97.528.654.545</b>	<b>83.161.699.766</b>
Chi phí nhân viên	57.008.623.721	44.325.039.266
Chi phí dịch vụ mua ngoài	16.187.396.055	13.452.871.110
Chi phí khác	24.332.634.769	25.383.789.390
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>306.215.072.172</b>	<b>273.368.527.577</b>

## Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC

B09-DN/HN

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)  
vào ngày 31 tháng 12 năm 2022 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

## 28. CHI PHÍ SẢN XUẤT, KINH DOANH THEO YẾU TỐ

	VND	
	Năm nay	Năm trước
Chi phí nguyên vật liệu	399.783.507.969	399.373.281.412
Chi phí nhân viên	280.276.948.543	255.667.086.124
Chi phí dịch vụ mua ngoài	43.008.417.155	34.677.977.879
Chi phí khấu hao và hao mòn TSCĐ	22.818.667.371	22.501.522.563
Khác	66.127.416.903	70.867.174.830
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>812.014.957.941</b>	<b>783.087.042.808</b>

## 29. THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP

Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp ("thuế TNDN") áp dụng cho Nhóm Công ty là 20% thu nhập chịu thuế.

Các báo cáo thuế của Công ty và các công ty con sẽ chịu sự kiểm tra của cơ quan thuế. Do việc áp dụng luật và các quy định về thuế có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau, số thuế được trình bày trên báo cáo tài chính hợp nhất có thể sẽ bị thay đổi bởi quyết định cuối cùng của cơ quan thuế.

## 29.1 Chi phí thuế TNDN

	VND	
	Năm nay	Năm trước
Chi phí thuế TNDN hiện hành	37.366.310.698	37.412.867.512
Điều chỉnh thuế TNDN trích thiếu trong các năm trước	13.709.486	-
	37.380.020.184	37.412.867.512
Chi phí (thu nhập) thuế TNDN hoãn lại	149.782.089	(1.534.964.007)
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>37.529.802.273</b>	<b>35.877.903.505</b>

Dưới đây là đối chiếu giữa chi phí thuế TNDN và kết quả của tổng lợi nhuận kế toán trước thuế nhân với thuế suất thuế TNDN:

	VND	
	Năm nay	Năm trước
<b>Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</b>	<b>179.923.953.412</b>	<b>159.240.525.193</b>
Thuế TNDN theo thuế suất 20%	35.984.790.682	31.848.105.039
<b>Điều chỉnh thuế do:</b>		
Chi phí không được trừ	3.217.020.668	3.170.353.892
Tài sản thuế hoãn lại chưa ghi nhận cho lỗ chuyển sang các năm sau	-	1.004.432.191
Lỗ kỳ trước chuyển sang	(982.907.163)	-
Điều chỉnh thuế TNDN trích thiếu trong các năm trước	13.709.486	-
Thu nhập cổ tức không chịu thuế TNDN	(207.495.000)	(110.412.040)
Phần lợi nhuận trong công ty liên kết	(159.547.200)	(34.575.577)
Khác	(335.769.200)	-
<b>Chi phí thuế TNDN</b>	<b>37.529.802.273</b>	<b>35.877.903.505</b>

## Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC

B09-DN/HN

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

vào ngày 31 tháng 12 năm 2022 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

## 29. THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP (tiếp theo)

## 29.2 Thuế TNDN hiện hành

Thuế TNDN hiện hành phải nộp được xác định dựa trên thu nhập chịu thuế của năm hiện tại. Thu nhập chịu thuế của Công ty và các công ty con khác với lợi nhuận được trình bày trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất vì thu nhập chịu thuế không bao gồm các khoản mục thu nhập chịu thuế hay chi phí được khấu trừ cho mục đích tính thuế trong các năm khác và cũng không bao gồm các khoản mục không phải chịu thuế hay không được khấu trừ cho mục đích tính thuế. Thuế TNDN hiện hành phải nộp của Nhóm Công ty được tính theo thuế suất đã ban hành đến ngày kết thúc kỳ kế toán năm.

## 29.3 Thuế TNDN hoãn lại

Nhóm Công ty đã ghi nhận một số khoản tài sản thuế TNDN hoãn lại với các biến động trong năm nay và năm trước như sau:

	VND			
	Bảng cân đối kế toán hợp nhất		Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất	
	Số cuối năm	Số đầu năm	Năm nay	Năm trước
Trợ cấp thời việc	1.023.143.592	1.018.358.275	4.785.317	149.161.250
Chi phí phải trả	893.682.098	180.000.000	713.682.098	180.000.000
Dự phòng nợ phải thu khó đòi	670.174.155	1.974.276.932	(1.304.102.777)	1.224.440.135
Lợi nhuận chưa thực hiện	568.374.172	132.665.274	435.708.898	(16.958.256)
Chênh lệch tỷ giá hối đoái	78.549	(65.826)	144.375	(1.679.122)
<b>Tài sản thuế TNDN hoãn lại</b>	<b>3.155.452.566</b>	<b>3.305.234.655</b>		
<b>(Chi phí) thu nhập thuế TNDN hoãn lại</b>			<b>(149.782.089)</b>	<b>1.534.964.007</b>

## 29.4. Lỗi thuế chuyển sang từ năm trước

Nhóm Công ty được phép chuyển các khoản lỗ tính thuế sang năm sau để bù trừ với lợi nhuận thu được trong vòng 5 năm kể từ sau năm phát sinh khoản lỗ đó (phát sinh tại TW 25, công ty con của Công ty). Tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm, Nhóm Công ty có khoản lỗ lũy kế với tổng giá trị là 12.739.987.362 VND (ngày 31 tháng 12 năm 2021: 17.654.523.179 VND) có thể sử dụng để bù trừ với lợi nhuận phát sinh trong tương lai. Chi tiết như sau:

Năm phát sinh	Có thể chuyển lỗ đến năm	Lỗ tính thuế (*)	VND	
			Đã chuyển lỗ đến ngày 31/12/2022	Chưa chuyển lỗ tại ngày 31/12/2022
2019	2024	7.646.732.461	(4.914.535.817)	2.732.196.644
2020	2025	4.985.629.762	-	4.985.629.762
2021	2026	5.022.160.956	-	5.022.160.956
<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>17.654.523.179</b>	<b>(4.914.535.817)</b>	<b>12.739.987.362</b>

(\*) Lỗ tính thuế ước tính theo tờ khai thuế của TW25 và chưa được cơ quan thuế địa phương quyết toán vào ngày lập báo cáo tài chính này.

Nhóm Công ty chưa ghi nhận tài sản thuế thu nhập hoãn lại cho phần lỗ lũy kế còn lại trị giá 12.739.987.362 VND.

## Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC

B09-DN/HN

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

vào ngày 31 tháng 12 năm 2022 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

## 30. CÁC NGHIỆP VỤ VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN

Danh sách các bên liên quan với Nhóm Công ty và có giao dịch trọng yếu trong năm như sau:

Bên liên quan	Mối quan hệ	Mối quan hệ
Công ty Cổ phần Dược OPC Bắc Giang	Công ty liên kết	Công ty liên kết
Tổng Công ty Dược Việt Nam - CTCP	Cổ đông lớn	Cổ đông lớn
Quý đầu tư cơ hội PVI	Cổ đông lớn	Cổ đông lớn
Công ty Cổ phần Pacific Partners	Cổ đông lớn	Cổ đông lớn
Ông Trịnh Xuân Vương	Cổ đông lớn	Cổ đông lớn

Những giao dịch trọng yếu của Nhóm Công ty với bên liên quan trong năm bao gồm:

Bên liên quan	Mối quan hệ	Nội dung nghiệp vụ	VND	
			Năm nay	Năm trước
Công ty Cổ phần Dược OPC Bắc Giang	Công ty liên kết	Mua nguyên vật liệu Cổ tức được chia	36.311.381.500 268.559.563	40.355.365.000 1.512.759.535
Giao dịch vốn với các cổ đông lớn liên quan đến nghiệp vụ phát hành cổ phần phổ thông (Thuyết minh số 23.2), như sau:				
Bên liên quan	Mối quan hệ	Số lượng cổ phần phổ thông phát hành thêm	Giá trị VND'000	
Quý đầu tư cơ hội PVI			9.306.000	93.060.000
Ông Trịnh Xuân Vương			5.104.198	51.041.980
Tổng Công ty Dược Việt Nam - CTCP			5.023.336	50.233.360
Công ty Cổ phần Pacific Partners			4.818.363	48.183.630

Vào ngày kết thúc kỳ kế toán năm, khoản phải trả bên liên quan như sau:

Bên liên quan	Mối quan hệ	Nội dung nghiệp vụ	VND	
			Số cuối năm	Số đầu năm
<b>Phải trả người bán ngắn hạn</b>				
Công ty Cổ phần Dược OPC Bắc Giang	Công ty liên kết	Mua nguyên vật liệu	8.355.722.550	1.475.410.650

## Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC

B09-DN/HN

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)  
vào ngày 31 tháng 12 năm 2022 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

## 30. CÁC NGHIỆP VỤ VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN (tiếp theo)

*Các giao dịch với các bên liên quan khác*

Thu nhập của các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát bao gồm tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác như sau:

	Chức vụ	VND	
		Năm nay	Năm trước
<b>Hội đồng Quản trị</b>		<b>2.724.999.985</b>	<b>3.265.615.381</b>
Ông Lê Văn Sơn	Chủ tịch	804.777.775	306.666.666
Bà Phương Thanh Nhung	Phó Chủ tịch	415.333.330	95.555.555
Ông Trịnh Xuân Vương	Thành viên	674.777.775	2.512.282.050
Bà Hàn Thị Khánh Vinh	Thành viên	415.333.330	175.555.555
Ông Nguyễn Hải Dương	Thành viên	414.777.775	175.555.555
<b>Ban Kiểm soát</b>		<b>1.063.001.934</b>	<b>279.131.610</b>
Bà Kiều Thị Minh Hồng	Trưởng ban	220.333.330	50.555.555
Ông Nguyễn Trung Thành	Thành viên	89.777.775	60.555.555
Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung	Thành viên	752.890.829	168.020.500
<b>Ban Tổng Giám đốc</b>		<b>6.928.828.203</b>	<b>4.746.581.452</b>
Bà Phạm Thị Xuân Hương	Tổng Giám đốc	3.966.845.555	1.934.526.982
Bà Lê Thị Thúy Anh	Phó Tổng Giám đốc	1.554.545.098	1.495.213.241
Ông Hà Đức Cường	Phó Tổng Giám đốc	1.299.387.550	1.316.841.229
Ông Dương Minh Hùng	Phó Tổng Giám Đốc	108.050.000	-
<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>10.716.830.122</b>	<b>8.291.328.443</b>

## 31. CAM KẾT THUÊ HOẠT ĐỘNG

Nhóm Công ty hiện đang thuê đất theo các hợp đồng thuê hoạt động. Vào ngày kết thúc kỳ kế toán năm, các khoản tiền thuê phải trả trong tương lai theo hợp đồng thuê hoạt động được trình bày như sau:

	VND	
	Số cuối năm	Số đầu năm
Trong vòng 1 năm	696.737.891	1.418.084.261
Từ 2 năm đến 5 năm	1.303.315.200	1.303.315.200
Trên 5 năm	5.864.918.400	6.190.747.200
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>7.864.971.491</b>	<b>8.912.146.661</b>

## 32. KHOẢN MỤC NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

	Số cuối năm	Số đầu năm
Ngoại tệ:		
- Đô la Mỹ (USD)	1.773	238.774

## Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC

B09-DN/HN

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)  
vào ngày 31 tháng 12 năm 2022 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

## 33. CÁC SỰ KIỆN PHÁT SINH SAU NGÀY KẾT THÚC KỲ KẾ TOÁN NĂM

Không có sự kiện nào phát sinh sau ngày kết thúc kỳ kế toán năm yêu cầu phải được điều chỉnh hay trình bày trong báo cáo tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty.

  
 Vũ Thị Tuyết Dung  
 Người lập

  
 Nguyễn Thế Đề  
 Kế toán trưởng

  
 Phạm Thị Xuân Hương  
 Tổng Giám đốc

Ngày 14 tháng 3 năm 2023

# Thông điệp Báo cáo thường niên 2022

Năm 2022 là một năm thực sự khó khăn cho toàn thị trường nói chung và toàn ngành dược nói riêng. Các doanh nghiệp dược trong nước vẫn đang nỗ lực nhằm chiếm lĩnh thị trường nội địa được đánh giá là tiềm năng trong bối cảnh dân số đang dần bước vào giai đoạn già hoá, thu nhập gia tăng đi kèm sự quan tâm ngày càng nhiều của người dân về vấn đề chăm sóc sức khoẻ, không chỉ ngày càng nhiều sản phẩm ngoại nhập nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng mà còn sự thâm nhập ngày càng sâu của nhà đầu tư nước ngoài vào những doanh nghiệp trong nước. Các doanh nghiệp dược nội địa muốn chiếm lĩnh và giữ vững thị phần không gì khác phải không ngừng nâng cao năng lực, xây dựng thương hiệu và uy tín trên thị trường. Với quá trình 45 năm hình thành và phát triển, giữ vững giá trị cốt lõi, không ngừng cải tiến và nâng cao chất lượng, OPC tin tưởng sẽ vượt qua mọi thử thách để phát triển bền vững.

Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC trân trọng gửi lời cảm ơn đến Quý khách hàng, Quý cổ đông, Nhà đầu tư cùng toàn thể cán bộ nhân viên đã đồng hành, tạo điều kiện thuận lợi và hỗ trợ để Công ty hoàn thành nhiệm vụ đã đề ra. Tiếp tục phát huy truyền thống đó, chúng tôi tin tưởng rằng Quý vị sẽ tiếp tục giúp đỡ, ủng hộ chúng tôi trong việc thực hiện thắng lợi kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.

Kính chúc Quý vị nhiều sức khỏe, hạnh phúc, thịnh vượng & thành đạt!



*Khát vọng Kiến tạo tương lai*



## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2022

NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT



Tổng Giám Đốc  
DS. Phạm Thị Xuân Hương



## CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM OPC

Trụ sở chính: 1017 Hồng Bàng, Phường 12, Quận 6, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: : (84-28) 37517111 - (84-28) 38754525

Email: [info@opcpharma.com](mailto:info@opcpharma.com)

Website: [www.opcpharma.com](http://www.opcpharma.com)

